



AGNETA PLEIJEL

Một mùa đông ở Stockholm

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

ebook©vctvegroup

Agneta Pleijel

MỘT MÙA ĐÔNG Ở STOCKHOLM

Hoàng Cường *dịch*

Phát hành: Nhã Nam
Nhà xuất bản Văn Học 2007

MỘT

Cái tên ấy nghe thật khác lạ ở miệng anh: êm ái hơn, nhấn nhai hơn. Lưỡi anh trượt qua những phụ âm chướng ngại, quỵen các nguyên âm lại với nhau, trơn tuột như gió lùa qua các cây hạt dẻ. Sau này, khi còn một mình, chị thử lặp lại cách anh đọc tên thành phố đó mà không được. Cả cái tên lẫn thành phố làm chị sợ:

SARAJEVO

Xe buýt ở Stockholm phô ra ghê sợ hình ảnh những đàn ông đàn bà trong cảnh cùng quẫn, những đứa trẻ với ánh mắt tố cáo, và bên dưới là một tài khoản ngân hàng viết bằng những con số lớn, đen sẫm: đó là lời kêu gọi cứu trợ. Hai người đi sang bên kia đường; anh đưa tay che mặt. Anh bảo không thể tưởng tượng được là những hình ảnh nói lên sự khủng khiếp của nạn đói trong thế giới thứ ba kia lại là đến từ chính nước anh. Anh đã nói như vậy: “Đất nước tôi”. Tháng Mười một, tuyết trên hè tan ra bắn thiu, xe buýt làm bắn nước lên gấu quần, lên giày khách qua đường. Hai người đi đến chân ngôi nhà nơi anh vẫn ngồi viết, nằm trong khu Vasastan, mé thành phố mà chị rất ít khi lui tới. Gian phòng lạnh lẽo. Mùi khói thuốc phảng phất, lửng lơ, đọng lại. Bên cạnh ghế là một lò sưởi điện. Trên bàn, một chiếc máy xử lý văn bản anh mượn của ai đó, một máy in và một máy fax kiểu cổ. Trên gờ cửa sổ, một chiếc máy cát-xét nhỏ và tiếng đàn violôngxen. Nhạc Bach qua tiếng đàn Pablo Casals. Những cát-xét này anh mang từ nhà đến: tôi cần nghe thứ nhạc này khi suy nghĩ. Dải giấy từ chiếc máy in chạy ra. Anh đi lại trong phòng, tay đút túi, về bên chôn, chị cảm thấy thế. Vậy là chị đã khá hiểu anh để có thể cảm thấy nỗi lo âu đó.

STOCKHOLM THÁNG MƯỜI MỘT:

Một thành phố bắc cực trôi giạt, bầu trời xám nâu, những ngôi nhà nghiêng ngả từ từ lún xuống và mất hút dưới mặt đất. Một vầng đỏ lựng loé lên nhoáng một cái trong cái hẻm giữa màu đen của mặt đất và màu đen của bầu trời. Ánh đèn nê-ông nhợt nhạt bên kia cửa kính xe buýt như

những lời kêu cứu bi ai. Stockholm tháng Mười một thật khó tả, một tấm khăn liệm quảng vào mùa đông.

I HAVE BEEN CALLING FOR MORE THAN AN HOUR... [1]

Điện thoại chắc đã đổ chuông lâu rồi chị mới nghe thấy và chạy vội đến trả lời, vấp cả vào dây cắm của chiếc máy hút bụi, rồi vào mấy thùng bìa, chồng sách, đôi ván trượt tuyết, gậy hốc-cây, những quả bóng đá, chồng đĩa hát, túi quần áo, đồng báo, tất cả những thứ linh tinh chị đã lôi ra từ trong tủ, mắc áo, ngăn kéo. Chị rửa to. Bên ngoài, trời đen kịt. Nhưng căn phòng tràn ngập ánh sáng. Thế lại tốt. Rất sáng, các ngọn đèn đều được bật lên hết. Thoạt tiên, chị không nhận ra ai gọi. Một giọng lạ.

BUT IT'S ME! [2]

Chị lấy chân đẩy một thùng bìa sang một bên, lấy ra từ đồng lộn xộn một chiếc ghế đầu rồi ngồi xuống. Nhận được một cuộc điện thoại của ai đó sau bao nhiêu năm trời không gặp mặt. Ai đó mà ta không còn nghĩ được nghe lại tiếng nói trên cõi đời này. Đúng thế, chị đã nói chuyện điện thoại lâu, để đến một tiếng đồng hồ. Sau đấy, chị cho chạy máy hút bụi. Anh làm gì ở Stockholm, anh đã nhập cư rồi ư? Anh giấu cột sự bối rối của chị. Không đâu, anh không nhập cư vào đây. Mấy gã kiểm tra hộ chiếu đã rất cảnh giác khi anh đặt chân tới Thụy Điển, họ đã xem xét giấy tờ của anh rất kỹ và hỏi anh rất nhiều. Trong khi anh nói, chị thấy gương mặt anh hiện lên dần dần, như một bức ảnh hiện dần lên trong khay thuốc hiện hình: đôi mắt trong, có lẽ là màu xám, chị không nhớ nữa, vành môi sắc nét, khoe miệng nhúc nhích cảm hoặc giấu cột; chị đã sống qua một đêm với người đàn ông này, lâu lắm rồi. Từ bao nhiêu năm nay rồi? Mười một năm, anh nói thế.

PHI TRƯỜNG SKOPJE.

Có ai đó, một trong những người chủ trì hội nghị, đã đưa chị ra đấy, hôn lên má chị và trao cho chị một món quà kỷ niệm: một chiếc lọ gốm nhỏ quai khum khum. Qua cửa kiểm soát hộ chiếu xong, chị dựa lưng vào tường nhìn những hành khách khác, khuỷu tay tì lên lan can sắt chạy xung quanh phòng đợi. Nóng ngọt ngọt. Nhiều người lao động nhập cư trở lại sau một chuyến về thăm quê hương; hành lý gồm nào là túi xách, thùng bìa, một số người bệt xuống đất, ghế nào cũng có người ngồi cả rồi. Bên kia những tấm kính bụi bặm, có thể thấy cây cối khô cằn, kiệt quệ vì nóng,

rễ cây khẳng khiu. Skopje đây: chị còn nhớ những bài báo đăng sau ngày động đất năm 1963, hình ảnh những đồng gạch đổ nát, những con người vô gia cư, những xác chết. Thành phố bị tàn phá trong vài giây đồng hồ. Giờ đây, người ta đã xây dựng lại rồi. Hiện đại, với những khu chung cư rẻ tiền sơn trắng kiểu trại lính. Chị đến từ Struga, nơi diễn ra hội nghị: một khách sạn rộng mênh mông; các nhà thơ từ khắp thế giới đến ngâm thơ vào ban tối, giữa quầng sáng của những ngọn đèn rọi, trên một chiếc cầu bắc ngang giữa sông. Người dân trong vùng, đàn ông lẫn đàn bà, đến nghe thơ, nằm ngửa ngoài bãi cỏ trên bờ sông cao trong đêm tối. Chị cũng vậy, ngửa trên một mảnh báo gấp lại, hai tay bó lấy gối, nghe được cả tiếng nước róc rách, để mặc cho ý nghĩ lang thang và thử nghe hiểu mấy từ tiếng nước ngoài trong lúc lời dịch song song vang lên trong loa phóng thanh.

MƯỜI MỘT NĂM TRƯỚC.

Tuy mọi người có hơi bị mê muội vì cái nóng và rượu vang, người ta vẫn nói chuyện không ngớt xung quanh những chiếc bàn gỗ dưới những vòm cây lớn; tiếng nói cứ rì rào, bay lên trời. Những ngôn ngữ thiểu số là những cái túi ký ức của nhân loại, một vị giáo sư ở Ljubljana đã nói vậy khi so sánh một cách bóng bẩy với đặc điểm địa lý của nơi họ đang ở, cách hồ Ohrid không xa, một trong những vùng trũng nhất thế giới, dấu vết của biển Egée từ thế mioxen muộn, với những chi lưu ngấm trong lòng đất và hệ động vật biển duy nhất của nó: một cái nôi cho những mô hình tiếp hợp nguyên thủy của tự nhiên. Một hôm, cảm thấy cần yên tĩnh, chị đã trốn đi và một mình đi xe ô tô đến tận Ohrid, một thành phố đẹp mà chị nghĩ có lẽ chị sẽ muốn trở lại sau này; những bậc thang dốc đứng bằng đá, những ngôi nhà trắng nhỏ xíu nằm giữa những bụi cây nhỏ tỏa hương từ những bông hoa đỏ và trắng, và ở mé dưới rất xa là mặt hồ xanh thẳm lặng như tờ. Chị đã đến thăm một bảo tàng sàn nhà đen xỉn, trên tường trang trí đầy tranh và tượng thánh: những con mắt u tối với cái nhìn soi mói, bàn tay giơ lên trong một động tác tiêu biểu, ngón giữa và ngón cái chạm vào nhau; có một con bướm vàng bay lạc vào giữa những bức tranh, ở mảnh sân có những chiếc bàn trống trơ, trước một bức biểu diễn bỏ không, chị đã uống một ly rượu vang trắng. Trời ngả về chiều, bóng đổ dài. Vài ba đứa trẻ chơi đá bóng, gió nhẹ nhẽ thổi, thật dễ chịu.

VIẾT

giữ lại một vài khoảnh khắc, dấu vết của chúng, trước khi sự lãng quên làm tất ngấm ánh sáng. Đi tìm những mối liên hệ mà có lẽ chúng không tồn tại. Cái khó nhất là: tránh sa vào những dự định.

TRỞ VỀ:

trong máy bay cũng nóng, lại có mùi thuốc tẩy trùng. Chị tìm được một chỗ gần cửa sổ, tít phía sau. Máy bay nhanh chóng chạt kín người. Túi xách, áo khoác ngoài chõng chật trong giá hành lý phía trên ghế ng ồi. Có người đến ng ồi bên cạnh chị, một người đàn ông quần jean, sơ-mi trắng, may mà không to béo; chị còn có chỗ trên tay ghế để đặt khuỷu tay. Khi máy bay lượn vòng trên bầu trời, cả thành phố Skopje hiện ra dưới cánh máy bay nghiêng nghiêng, những ngôi nhà trắng, những lối đi, những khối nhà công nghiệp, đường xá. Chẳng mấy chốc hiện ra những ngọn núi, những mỏm đá đen nhô lên như những dấu chấm than xơ xác, dữ tợn, bị cắt ngang bởi những hẻm núi dựng đứng, những thung lũng lấp lánh, xanh biếc. Ng ồi cạnh cửa sổ, chị ngắm nhìn bóng đen của mây và ánh sáng lướt trôi. Chuyến bay chắc là dài. Trước hết là chặng dừng ở Belgrade, hoặc có thể là Zagreb, có lẽ phải qua đêm ở đó. Người đàn ông ng ồi cạnh chị, tóc để hơi dài, nét mặt thanh, đọc một tờ báo tiếng Slave. Chị nhìn qua vai anh thấy một bức ảnh Count Baise^[3]. Lúc những ngọn núi mất đi dưới những đám mây xôm xộp nắng chói chang thì hai người bắt chuyện với nhau. Anh cũng sẽ phải ngủ qua đêm tại thành phố sắp tới để sáng hôm sau đi tiếp về Paris. Sau giây lát, chị hiểu rằng anh đến ng ồi cạnh chị không phải do tình cờ. Anh đã để ý đến chị từ lúc ở phi trường, tại Skopje. Đây là Emm.

CHÀNG NGỐC

chị đánh v ần cái tên xa lạ đó trong điện thoại. Chị đã không mời anh đến nhà tuy chị hiện đang ở nhà một mình. Chị gọi ra cái quán ăn nhỏ bé này trên một con phố vắng vẻ. Chị đánh v ần cả tên bến metro, *Zinkensdamm*, và tên con phố, *Brannkyrkagatan*, nhưng sau bao nhiêu là âm tiết câm, khi chị muốn chỉ cho anh đường đi thì anh ngắt lời chị. Anh bảo anh đã có một bàn đồ Stockholm rất tốt, sẽ không có khó khăn gì. YES, TUESDAY^[4]. Ừ, vào lúc bảy giờ.

GUƠNG PHÒNG TẮM:

ta có thể kinh ngạc trước ánh nhìn lạ lẫm của chính mình trong gương. Hầu hết những biến cố mà đôi mắt kia đã nhìn thấy, hầu hết những tiếng

phát ra từ cái miệng kia đầu đã bị xóa nhòa. Cuộc gặp gỡ tình cờ này, mười một năm về trước, lẽ ra đã phải chịu một sự xói mòn tự nhiên, lẽ ra đã phải chìm sâu hơn nữa vào trong lãng quên, nhưng bỗng nhiên, những gì đã diễn ra cách đây mười một năm lại có một tầm quan trọng bất ngờ.

CUỐI THÁNG TÁM.

Chị đã có một giấc chiêm bao kinh hoàng.

Chị sống trong một tòa nhà lớn với cơ man nào là phòng. Bên ngoài là một khu vườn tươi tốt, rất nhiều hoa. Tòa nhà và khu vườn nằm ở đỉnh một ngọn đồi lớn. Tầm mắt phóng ra xa tới tận nơi nhìn thấy được đường cong của trái đất ở chân trời: một quả cầu xanh nhỏ bé bị ném vào trong vũ trụ. Chị lang thang trong khu vườn ngào ngạt hoa. Không khí nhẹ tênh như éte. Lúc bấy giờ chị thấy có hai cô gái trẻ đi bên cạnh mình. Một cô gái tóc vàng như từ một bài dân ca bước ra: cô gái đang trình mảnh mai, mắt trong vắt. Cô kia tóc nâu u buồn, gương mặt khuất trong bóng tối. Cả hai cô gái tuổi không quá mười sáu. Cũng như chị, hai cô gái này đã ăn nằm với chồng chị và đã ở với anh. Chị biết thế. Chuyện ấy không còn làm chị phiền muộn nữa. Mọi thứ đều dễ hiểu. Chồng chị sắp về, anh ấy đã gọi cho chị ngay sáng nay báo tin đó. Cả mấy người bây giờ đều cùng nhau hái hoa đón anh về. Đúng vậy, người đàn ông yêu dấu sắp trở về. Tan vỡ và ly dị chỉ là chuyện hiểu nhầm. Bỗng nhiên, chị thấy mình lại đang ở ngoài cánh đồng phía dưới khu vườn giữa một đám người, chị nhìn thấy trên trời có một bộ áo giáp kỳ sị xoay quanh trái đất như một vệ tinh. Bộ áo giáp xuất hiện nhanh trở lại, quỹ đạo của nó không lớn. Chị khiếp sợ nhận ra có một người đàn ông bị giam ở bên trong. Người đó đang hấp hối, hầu như chết rồi. Chị gặp một cô bạn gái rất phần nộ khi nhìn thấy vệ tinh: thật là kinh khủng việc chúng ta quen sống với kiểu như vậy. Đúng lúc ấy, chồng chị xuất hiện và đi về phía chị. Chị chạy đến với anh, say sưa hạnh phúc. Nhưng cô gái có gương mặt dân ca lại đang ở bên cạnh anh. Hai bóng người, bóng người đàn ông chị yêu quý và bóng cô gái sát nhau đến nỗi hầu như chồng lên nhau, một lách dao lách vào không nổi. Chị bước chậm lại rồi đứng yên. Vậy đúng là như thế ư? Chồng chị đã bỏ chị để đi với một người con gái khác, với người con gái có gương mặt dân ca. Bộ áo giáp hiện ra và biến mất trong bầu trời với một tiếng kêu loảng xoảng. Đêm xuống nhanh. Đám đông sôi nổi kể với nhau là đã xảy ra một tai nạn khủng khiếp trên hệ thống sông ngòi trên đất liền. Chị bỗng nghĩ rằng tai

nạn ấy đã xảy ra trong chính tuổi thơ của chị. Mọi người tản mát bỏ chạy và chị còn lại một mình. Trong khoảnh khắc, chị thoáng nhìn thấy trong đám người bỏ chạy có cô gái tóc nâu âu sầu, gương mặt còn chìm trong bóng tối. Lúc bấy giờ, cô gái tóc vàng tiến đến, bây giờ còn lại mỗi mình cô, chìa tay ra với chị như muốn nói một điều gì quan trọng. Ánh mắt cô gái đượm vẻ thương cảm, xót xa. Chị khước từ bàn tay chìa ra với chị, và cô gái biến mất ngay tức thì. Lúc này đã là đêm. Chị đứng bên bờ một dòng sông đen ngòm cuộn sóng. Một chiếc thuyền máy lớn tiến lại, chở đầy những người chạy trốn tai họa. Đúng lúc nhảy lên thuyền, chị nhìn thấy chồng và cô gái tóc vàng ngồi trên thành tàu, lại đang ôm ghì lấy nhau. Cảnh ấy làm chị đau nhói. Chị muốn hét lên. Nhưng thay vì la hét, chị nhảy lên thuyền, không có cách làm nào khác nếu chị muốn sống sót. Con thuyền chở mọi người về tuổi thơ của chị; về một bến trên quần đảo nơi chị đã sống qua nhiều mùa hè lúc còn là một cô bé.

TIM CHỊ

đập nhanh loạn xạ. Một lúc lâu, để đến nhiều phút, chị không nhận ra đó là một giấc chiêm bao vì nó quá sống động. Miệng khô khốc, chị tự ép mình đứng lên khỏi giường.

CHIẾN TRANH.

Bộ áo giáp lượn trên trời như một vệ tinh kia là của ông vua nào? Người đàn ông sắp chết kia là ai? Phải chăng là đại diện cho một thời đã qua, cho một lý tưởng mạnh mẽ lỗi thời, cho một trật tự phụ hệ hấp hối? Những cô gái kia là ai? Chị là ai? Giấc chiêm bao không buông tha chị. Chị bước ra ban công, trên người khoác chiếc áo ngủ, một vài cây phong đã vấy vàng, không khí đã có cái lạnh cắt da cắt thịt. Một màn sương mù dịu dàng giăng bên trên vịnh; hơi ẩm làm dịu đi đường viền các tảng đá. Chị trở vào trong nhà, nhặt một tờ từ đồng báo buổi sáng ở ngoài cửa. Sarajevo. Đọc bài báo làm chị gần như buồn nôn. Trật tự thế giới mới chỉ là một ngôn từ trên mặt báo. Chị dường như thấy căn phòng chị đang ở một mình lơ lửng rất cao trên trời. Nàng công chúa bị giam giữ trên chòi cao bị hoàng tử bỏ rơi. Chóng mặt.

TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI.

Một năm trước, tại Jerusalem, họ đã ngồi bệt xuống đất cùng với những người khác. Căn hầm phòng không này là một phòng ngủ thông thường cửa sổ đã được bịt lại bằng vải nhựa. Chồng chị và chị, hai người

nắm tay nhau, tin chắc rằng những quả tên lửa bắn đến từ biên giới phía tây Irắc có chứa hơi độc. Dù sao đó cũng là đi đầu mà tối qua người ta thông tin cho người dân sống trong khu nhà này. Trong trường hợp bị oanh tạc, hãy bình tĩnh, không hốt hoảng, người đàn ông căn dặn họ đã nói như vậy. Anh ta còn khá trẻ, dưới chân anh ta là những chiếc thùng bìa đựng mặt nạ phòng chống hơi độc. Mọi người đang ở dưới hầm ngầm, người lớn ngồi trên ghế dài hoặc ghế tựa, cũng có nhiều trẻ con, chúng ngồi bệt xuống đất. Người kia nói tiếp: Chúng ta biết rõ những mưu tính của Irắc. Người phụ nữ ở cùng tầng gác với Jacob dịch dần cho mọi người nghe những lời người kia nói. Trong trường hợp xảy ra một cuộc oanh tạc bằng vũ khí thông thường, chúng ta sẽ được báo trước ít nhất sáu giờ. Trong trường hợp đó, chúng ta phải chạy xuống đây. Căn hầm này được xây nhằm đối phó với chính kiểu không kích này. Còn nếu là tên lửa chứa hơi độc thì chúng ta phải leo lên tầng thượng, ở đó nhiều căn phòng đã được trang bị cho tình huống ấy. Bà nhiều tuổi người Ba Lan tóc ánh xanh vừa gật gù vừa dịch với giọng bình tĩnh. Ta không được dùng thang máy, chỉ được dùng cầu thang thường. Hợp lý thôi, hơi độc có xu hướng lắng xuống phía dưới cho nên phải tìm chỗ trú ở trên cao. Mọi người sau đây có thể xem mặt nạ phòng hơi độc nếu muốn. Những mặt nạ hoàn toàn không giống loại mặt nạ mà chị còn nhớ, cất trong tủ của cha chị, từ hồi Thế chiến thứ hai. Loại mặt nạ bây giờ ở chỗ miệng có khoét một lỗ đặt một cái ống nhỏ để có thể uống nước: thực tế là một cái ống hút. Khi còi báo động đánh thức hai người giữa đêm, vợ chồng chị nhận thấy hàng xóm đã chen nhau ngoài cầu thang chạy lên tầng thượng, mặt còn ngái ngủ, quần áo nửa mặc nửa không, nhiều người bế con trên tay, ai nấy đều vội vàng hấp tấp. Thế là vợ chồng chị làm theo họ. Lúc ấy, chị có một cảm giác là lạ, một cảm giác hoảng hốt, nhưng đồng thời rất minh mẫn, lạnh lùng, hơi đặng đặng, và hơi lợm giọng một chút. Chị khám phá ra cái vị của sợ hãi. Hai người ngồi bệt dưới đất bốn, năm tiếng đồng hồ cùng với những người khác, trong phòng ngủ của những người láng giềng, tin chắc rằng hơi độc của Saddam Hussein sẽ giới lên đầu mình. Phòng rất chật. Gần họ, một em bé gái tám tuổi khóc sụt sùi, sợ cái mặt nạ của mình và sợ khi thấy mẹ mặt như con bọ loay hoay bên một đứa bé sơ sinh nằm trong một túi đặt trên chiếc giường đôi; cái túi đó bằng nilông hình dạng như cái bao cao su, cho phép người mẹ có thể đụng chạm được vào đứa con đang la hét bên trong túi. Người bố cùng các anh trai, mặt nạ phòng hơi độc trùm đầu,

đang cầu kinh bên cửa sổ. Không thấy người phụ nữ Ba Lan nhỏ bé kia ở đâu cả. Bà ở lại phòng mình, không có lấy một cái mặt nạ để che chở. Hôm sau, bà kể với mọi người: các ông bà hiểu chứ, không có gì trên đời có thể bắt tôi phải trù một thứ như vậy lên đầu. Bà ta đã từng bị giam giữ tại trại tập trung Auschwitz. Đến sáng, các bạn của Jacob đưa mọi người đến một khách sạn tại Jerusalem nghe Abba Eban nói chuyện. Abba Eban cũng đã qua đêm trong một phòng tránh máy bay oanh tạc ở tầng thượng khách sạn này. Mặt ông xám như tờ giấy nhàu nhĩ, nhưng bằng một giọng lạnh lạnh, ông gọi đến cái trật tự sẽ được thiết lập sau cuộc chiến tranh này: một trật tự pháp lý quốc tế mới. Trong khi đó, người của khách sạn dọn bàn cho bữa điểm tâm, tiếng bát đĩa va vào nhau lạnh lạnh. Có ai đó gõ lên chiếc đàn piano lớn nhãn hiệu Yamaha. Abba Eban nói một cách từ tốn: cuộc chiến tranh này nói lên sức mạnh của các nền dân chủ. Đầu vậy người ta đã chứng kiến những cuộc đọ súng đầu tiên sẽ dẫn đến sự sụp đổ của nước Nam Tư và một tình trạng bạo lực mà không một trật tự thế giới mới nào có thể ngăn chặn. Eban nói giữa một đám người luôn chân đi lại giữa phòng ăn và hành lang khách sạn. Có thể bảo đây là những bầy chim, mà cũng là những linh hồn chết của Dante.

BẦY CHIM.

Chưa đầy mấy tháng sau, người mà chị đã tay trong tay giữa những trận bom, là chồng của chị từ bao nhiêu năm trời, đi kể với chị là anh yêu một người đàn bà khác; không phải chỉ yêu mình chị, mà yêu cả một người đàn bà khác nữa. Ở đây có một mối liên hệ với quãng thời gian đã sống ở Jerusalem. Một buổi sáng, từ rất sớm, chị thấy mình đang ở trong công viên dưới chân khu nhà của chị, say mèm, họng cháy rát vì quá nhiều thuốc lá. Chị vừa bước đi vừa lấy tay tự ôm chặt lấy người, còn bầy chim thì ra sức líu lo. Đó là những ngày đầu của mùa hè, và của trật tự thế giới mới.

NÀNG CÔNG CHÚA

bị giam trên chòi cao, nàng công chúa trên quả núi thủy tinh của mình, bị vua cha yếm bùa. Không một kẻ cầu hôn nào tìm ra lời giải cho câu đố, không một ai trong bọn họ đưa nổi con ngựa của mình tới đỉnh những thành vách trơn nhẵn. Đó là đi đầu mà câu chuyện kể khẳng định. Nhưng có phải nàng công chúa đã bị vua cha yếm bùa hay không? Chị không nghĩ như vậy. Cha chị là một con người tốt bụng và hiểu biết lẽ phải.

TIỂU THUYẾT PHIÊU LƯU.

Hồi trẻ, chị tưởng tượng một ngày kia chị sẽ viết một cuốn truyện phiêu lưu trong đó nhân vật chính là một phụ nữ. Chị giữ dự định này trong đầu nhiều năm. Nhưng dự định này không bao giờ hoàn thành, thậm chí chưa bao giờ được khởi đầu. Về sau, chị hiểu ra vì lẽ gì.

NGƯỜI KHÁC NHÌN TÔI NHƯ THỂ NÀO?

Chị hầu như không biết gì hết. Cũng khó khăn như khi lý giải những giấc chiêm bao. Chẳng khác nào cố nhìn lưng mình. Đàn bà bị giam hãm bởi ánh mắt đàn ông, đi đâu mà họ không lý giải nổi. Đàn bà là vật thể, làm thế nào để trở thành chủ thể? Một vấn đề khó. Hồi trẻ, khi chị đọc câu nói của Nietzsche khích lệ con người ta vượt lên tính người, ngay lập tức chị nghĩ mình phải vượt lên tính người của người phụ nữ ở trong mình. Để vươn tới khách quan, phải bỏ qua giới tính của mình. Nhưng nếu cái nhìn khách quan lại hòa nhập làm một với cái nhìn nam tính thì phải ứng xử như thế nào trước những ve vãn của đàn ông? Chị bị đẩy vào một hoàn cảnh nan giải. Sự tàn bạo đơn thuần đôi khi lại là một đức tính, nhưng còn chị, chị quẩn quại như con giun ở đầu lưỡi câu: việc cự tuyệt kẻ khác đối với chị dường như là một hành vi sỉ nhục làm chị đau khổ nhiều hơn chính nạn nhân giả định của mình. Vì vậy, tại hội nghị cách đây mười một năm, chị đã bị săn đuổi bởi một trong những người Nam Tư chủ trì hội nghị, một mẫu người chính cống của loài dê đực trí thức, một con sâu rượu whisky, học đòi Hemingway, gã lúc nào cũng tìm cách săn đuổi, quấy rối chị, trừ những khi gã nịnh bợ chị để chị giới thiệu những truyện ngắn của gã với một nhà xuất bản Thụy Điển. Sự hung hãn của con người này và chính việc gã không ngáng trở nổi công việc của chị đã ngăn chị bảo thẳng vào mặt gã chị nghĩ gì về những sản phẩm văn chương của gã, mà giá vậy có lẽ đã giải quyết được xong vấn đề. Suốt bốn năm ngày hội nghị, chị bằng lòng với việc tránh mặt gã. Chị đã không khuyến khích gã, chị bông đùa, thay đổi chủ đề câu chuyện, cố tìm cách lảng tránh. Thẳng thắn mà nói - mà có sao lại không nói thẳng ra - gã này đã làm hỏng tất cả thời gian chị ở đây. Chị không thể tự do đi lại. Gã đã vạch ra ranh giới cho một vùng đất mà chị dường như nằm trong đó, và mọi người tôn trọng cái ranh giới ấy bằng cách tránh xa. Đôi ba lần chị thoát được ra; có lần chị ẩn náu bên cạnh những tranh tượng thánh ở Ohrid. Có sao chị lại không đập vào mặt gã? Có sao một hành động đơn giản đến vậy lại hoàn toàn nằm ngoài khả năng của chị? Chính gã đàn ông ấy đã đưa chị ra phi trường Skopje, về sau,

Emm có hỏi chị về chuyện này. Với một sự phẫn nộ chân thực, gay gắt, chị trả lời HOW CAN YOU BELIEVE THAT I SLEPT WITH THAT GOAT!

[5] Hóa ra Emm đã theo dõi chị từ lúc chị hạ cánh xuống phi trường cùng gã dê đực ấy. Anh đã tiếp tục theo dõi chị trong sảnh dành cho hành khách đến, nơi mà chị đã tưởng không ai để ý tới mình, về sau, anh đã hỏi chị là chị có ngủ với gã đàn ông đó không. Bây giờ, kể lại những chuyện ấy sau bao nhiêu năm trời, chị cảm thấy hơi lố bịch, như thể chị đụng chạm đến một điếu bí ẩn mà lời giải được coi là điếu hiển nhiên đối với những người khác, những phụ nữ khác.

EMM:

không có một chút đeo bám nào ở người đàn ông này. Câu chuyện trên máy bay diễn ra hoàn toàn tự nhiên, nhẹ nhàng, thoải mái. Chị quan sát về mặt nhìn nghiêng của anh: một gương mặt dễ chịu, miễn cảm. Hai người đến ở cùng một khách sạn. Anh là một con người quyến rũ. Một nhân cách hấp dẫn.

LÁ CÂY Ở MỘT THÀNH PHỐ XA LẠ.

Dường như tự nhiên là việc hai người đi ăn tối với nhau tại một thành phố mà chị chưa bao giờ đặt chân tới nhưng anh lại rất quen thuộc. Những mảng tường đá xám, đèn chiếu sáng công cộng vàng ệch, lá cây đung đưa trong làn gió nhẹ. Ở đâu đó hẳn phải có một con sông, những chiếc cầu, chim chóc. Anh không chạm vào người chị. Họ đi cạnh nhau trên những ngách phố vắng lặng, không mấy ánh đèn. Đúng vậy, sau cùng hai người cũng đi đến một con sông; chị ngạc nhiên thấy sông rộng đến thế. Những khu phố họ đặt chân tới lúc này trông cổ xưa hơn. Những tòa nhà cổ, kiến trúc Phục hưng, baroque.

WHO IS YOUR FAVOURITE PAINTER?[6]

Rembrandt.

WHY? [7]

Trả lời câu hỏi ấy không thật dễ dàng, chị đã phải suy nghĩ. Những mảng tối trên các gương mặt. Kỹ thuật đan xen tối và sáng thể hiện thời gian. Sự biến hóa của họa sĩ trong những bức tự họa kế tiếp nhau. Các mảng tối lõm sâu xuống, trong khi con mắt vẫn như cũ. Và các bức chân dung của Saskia van Uylenburgh, vợ họa sĩ. Danh họa nảy sinh từ thời gian. Ông biết thời gian là dễ bị chi phối và dễ chi phối người ta. Ông biết

thời gian ăn mòn đồ vật, vật chất, nét mặt con người. Họa sĩ giữ lại một mảnh nhỏ của vĩnh hằng. Emm nghe chị nói không ngắt lời, không phản bác. Kierkegaard người Đan Mạch đã nói lên một điều rất đúng: cái thời gian giam hãm chúng ta chứa đựng những hạt vụn nhỏ bé của vĩnh hằng. Trong những khoảnh khắc ngắn ngủi của cuộc đời, có những khi ta cảm thấy sự vĩnh hằng giữa dòng thời gian. Một bọt khí của vĩnh hằng đã vỡ ra, hoặc là bọt khí ấy đã bất ngờ bao bọc lấy ta. Lúc bấy giờ ta không còn cảm thấy phòng giam của ta nữa, trong một khoảnh khắc ta tự do. Chị im bật. Chị đang nói gì vậy, có đúng là về những bức tranh của Rembrandt không?

FOR ME KLEE IS THE GREATEST^[8]

Emm nói. Một ngu ần cảm hứng sáng tạo không ngừng, m ầu sắc, tính chất nhẹ nhàng. Vật chất không có trọng lượng, vật chất nhẹ hơn không khí. Chị cũng yêu thích Paul Klee. Quán ăn h ầu như không có một thực khách nào. Tường m ầu trắng. Một cái cây với những t ầi lá lớn tr ồng trong một chậu cây. Tiếng nước chảy róc rách. Bên kia bức tường, có phải có một mảnh vườn, một v ời nước, hay không? V ề mặt u bu ồn của người đàn ông này, đúng, trong ký ức chị, v ề mặt ấy u bu ồn. Chị không còn giữ được dấu vết gì của buổi chuyện trò, chỉ có một hình ảnh là cưỡng lại được thời gian.

MỘT QUẢ BÓNG XANH

và một phong cảnh h ầm m ỏ. Những ngọn núi Nam Tư xơ xác và một thác nước chảy mạnh xuôi theo tri ền núi. Một quả bóng xanh bóng loáng bị cuốn theo dòng nước xoáy. Trên bờ có một cậu bé còn nhỏ, độ năm, sáu tuổi. Quả bóng là của nó và nó tuyệt vọng. Cuối cùng, quả bóng mất hút giữa hai ch ỏm núi. Thằng bé không đuổi theo được quả bóng. Một chiếc túi xách tay nằm giữa hai tảng đá. Thằng bé c ầm chiếc túi lên, nó khóc. Chị không còn nhớ gì v ề buổi chuyện trò tại nhà hàng. Nó đã bị thay thế bởi hình ảnh này, hiện ra từ đâu? Từ đâu đến những hình ảnh thay thế những câu nói, những tình huống, những nguyên nhân? Khi nhớ lại buổi tối hôm đó, mười một năm sau, chị bỗng có ý nghĩ là tại quán ăn Emm đã kể với chị v ề cái chết của mẹ anh.

NHỮNG CÁI BÓNG

có nhiều cái bóng trong gian phòng khách sạn nơi hai người đang ngủ, anh ngủ trong một chiếc ghế bành bên một chiếc bàn tròn nhỏ, còn chị ngủ trên một chiếc ghế lưng tựa cạnh cửa sổ. Ngọn đèn đặt trên mặt bàn tỏa ra một thứ ánh sáng thấp lè tè rất lạ. Những tấm màn treo tường bằng nhung xanh bản thủ đóng khuôn khung cửa kính ba tấm như tấm rèm sân khấu nhà hát. Chị ở trên sân khấu. Emm là khán giả. Bên ngoài là đêm. Chị thích thú với việc anh không có gì để nói, không có một chút nghĩa vụ phải nói. Hai người đã ăn tối, hai người đã bước đi trên những ngách phố tối đen, anh đã đưa chị về tận phòng chị một cách đơn giản, hoàn toàn không có ý đeo bám. Chị cũng không biết là hai người liệu có qua đêm với nhau không nếu như chị muốn. Không nhìn anh, chị nói là chị đã có chồng.

I HAVE A WIFE.^[9]

Chị nói chị cũng đã có con.

SO HAVE I.^[10]

Anh có hai con. Lúc bấy giờ, mắt vẫn không nhìn anh, chị nói chị chỉ có một đứa con; rằng chị đã rất muốn có nhiều con. Người chồng đầu của chị không muốn vậy. Sau ly hôn, chị đã sống với một người khác. Người này cũng lại không muốn có con với chị trong khi chị tha thiết muốn có. Điều ấy làm chị đau khổ nhiều. Con cái tại sao không phải là sự tiếp nối tự nhiên của tình yêu? Người đàn ông không muốn có con với chị lại có một đứa con với một phụ nữ khác. Vì sai lầm, anh ta nói. Đúng vào thời gian ấy, về phía chị, chị được biết chị không thể có con được nữa. Có một cái gì trục trặc trong cơ thể chị, chị cho ra đời đứa con duy nhất kia đã là một phép màu rồi. Thông tin ấy đã làm cho chị tuyệt vọng- một cái ngưỡng không vượt qua nổi trong cuộc đời đàn bà của chị, chị nói. Chị không biết tại sao chị đã tâm sự với anh, trong gian phòng khách sạn kia, ở một thành phố xa lạ. Chị im bật. Emm cũng không nói nữa, anh dường như bị chìm trong những bóng tối ở gian phòng. Chị từ đầu vào tấm kính lạnh ngắt, nó làm cho ta tỉnh lại. Bên kia đường là mặt tiền xám xịt của một ngôi nhà. Không một cửa sổ nào có ánh đèn. Ở dưới phố, chị nhận ra một bóng người. Chị ngả người để nhìn cho rõ hơn. Bóng người đang kéo một chiếc xe. Đó là một bà già thu mình trong những mảnh quần áo rách, đầu trùm khăn. Ánh đèn ở ngã tư hắt lên những viên gạch lát đường và bà già kéo xe.

HOW LONG DID YOU STAY WITH THIS MAN AFTER THE CHILD HE MADE BY MISTAKE?^[11]

Chị gần như quên mất rằng không phải chỉ có mình chị trong phòng. Chị bình thản trả lời: em hiện đang sống với người ấy. Emm bèn nói là anh ta thì có lẽ không thể chịu đựng nổi một chuyện như vậy. Giọng anh không được một chút mỉa mai, một chút giả tạo nào. Chị quay người về phía anh, nhận thức được sự thèm muốn của mình. Sự thèm muốn vật chất đã hiện hữu ngay từ lúc anh đến ngồi cạnh chị trên máy bay.

HAM MUỐN CÓ CON:

Khi ham muốn này xuất hiện thì sinh học giành lại mọi quyền quyết định. Chị đã thấy ham muốn đó ở biết bao nhiêu phụ nữ - kể cả ở chị. Nó là một thôi thúc mãnh liệt ghê gớm, một mãnh lực nguyên thủy. Không gì làm cho chị hiểu thấu thía đến vậy rằng chị là đàn bà. Không gì kéo theo nhiều rắc rối đến vậy. Đàn ông: họ không muốn có con. Với những đàn bà khác, có thể là có. Nhưng với chị thì không.

ĐÀN ÔNG PHẢI BẾ VỢ BẰNG TAY KHÔNG

Một hôm - hồi chị đang chia tay với người chồng đầu và đang ở nơi làm việc, đọc một bức thư cho cô thư ký cơ quan - chị bỗng òa khóc. Chị khoanh tay lại, đặt đầu lên bàn cô thư ký và khóc. Hôm đó là một buổi sáng như mọi ngày. Bên ngoài cửa kính tuyết rơi, bên trong không khí khô và xám. Cô thư ký, không còn rất trẻ, ánh mắt rất thực tế, kiên nhẫn lắng nghe những lời trách móc lải nhải dữ dội từ người đàn bà trẻ hơn cô. Về mọi mặt, người đàn bà này coi chồng mình là đúng: chị quá bị kích động, chị làm việc quá nhiều, chị không phải là một người mẹ tốt, trái ngược với mẹ chồng. Có một cái gì đấy thúc đẩy chị, xúi giục chị, nhưng mà là cái gì? Chị biết rằng chị đang sống khổ sở, bị tách khỏi chính bản thân mình. Chị bị căng lên như một cái lò xo, như một sợi dây đàn violông. Chị bắt đầu ngờ rằng, bằng một cách nào đó, chị đã giữ cho đứa con của mình ở xa mình, về yếu ớt của đứa trẻ có lẽ nhắc chị một cách quá ư đau đớn đến một bé gái khác bị bỏ rơi mà chị đã hoàn toàn không còn dính dáng trong nỗ lực hành xử cho tốt: đứa bé gái đó là chính chị. Ít lâu trước lúc hai người chia tay nhau, chồng chị bảo với chị rằng anh ta chưa hề bao giờ yêu chị. Anh ta đã chọn chị vì sức mạnh của chị, và anh ta đã nhầm. Chị choáng váng, hụt hẫng. Chị không biết tuổi thơ của con chị hình thành trong khu vườn bí ẩn nào. Bản thân chị không đủ sức bịa đặt ra một khu vườn. Thời gian sẵn

đuổi chị. Một lúc sau, cô thư ký cơ quan đặt tay lên đầu chị. Đó là một cử chỉ nhẹ nhàng, đụng nhẹ vào chị, gần như một động tác yêu đương. Cô thư ký nhẹ nhàng nói: Đàn ông phải bế bằng tay không mẹ của những đứa con mình. Chị nín ngay lập tức, sững sờ trước những lời lẽ chưa bao giờ nghe thấy này. Chị ngẩng đầu lên. Đôi mắt sưng đỏ nhìn chằm chằm vào mặt cô thư ký. Cô này tiếp lời nếu chính chồng cô đã không bế cô như vậy, và nếu anh ta đã không tặng cô đầy hoa những lúc hiếm hoi mà anh ta buộc phải đặt cô xuống đất, thì cô đã bỏ đi. Ba đứa con không làm thay đổi được gì hết: cô sẽ bỏ đi. Người đàn bà trẻ hơn nín lặng nhìn tuyệt vọng cứ đang rơi bên ngoài cửa sổ. Chị ngoan ngoãn uống cốc nước mà cô thư ký đưa cho. Sau cảnh này, chị đã không ngừng tự sỉ vả mình, nhận ra những khuyết tật của mình, nuôi dưỡng lòng hối hận, nhưng trong nhiều năm dài, chị cũng đã tiếp tục tự hỏi làm sao người đàn bà kia, cô thư ký mờ nhạt ở cơ quan, lại biết cách đem lại cho con người mình một cái giá cao đến vậy.

THÁNG CHÍN:

chị đã đi metro đến tận nhà thờ Storkyrkan dự một buổi hòa nhạc. Benjamin Britten, Buxtehude và Bach, đàn oóc-gơ và dàn hợp xướng. Tuyệt vời. Một mình ngồi trên một chiếc ghế dài, chị hơi lạnh. Có những người lẽ ra chị có thể gọi điện thoại, những người bạn cũ mà chị đã bỏ quên. Nhưng chị đã không gọi cho họ, chị không chịu nổi việc tiếp xúc với mọi người.

MARIENKIRCHE.

Chính ở đó chị đã lần đầu tiên gặp danh tính nhà soạn nhạc Buxtehude. Vì một lý do nào đó, chị thấy dường như danh xưng này được phát âm với những âm “u” đóng, như trong tiếng Pháp. Đây là chuyến đi đầu tiên ra nước ngoài một mình của chị. Chị mười lăm tuổi, đang theo học một lớp ngữ văn ở Lubeck, nơi dấu vết của chiến tranh hãy còn rất dễ nhận ra. Những đồng gạch ở góc phố, ngọn tháp nhà thờ chưa được xây lại sau các cuộc oanh tạc, chiếc đồng hồ lớn vẫn nằm dưới đất, đúng ở chỗ nó đã rơi. Chị ở trọ tại một gia đình người Lubeck. Người cha làm chủ một cửa hàng vật liệu xây lò, gạch tráng men và gạch lát bằng gốm. Một hôm, gia đình này đưa chị đến tận Travemünde xem bắn pháo hoa. Dọc đường, người cha dừng chiếc xe Volkswagen màu xanh da trời của ông lại và chỉ vào một chỗ ở bên kia mảnh nước. Có thể nhận thấy một vùng cát trắng đã được cào bằng, cây cối thấp lè tè và binh lính. Người cha bảo: bên kia là một trại tù.

Chị hình dung trong óc những chòi canh, lính tráng, chó săn, và rừng mình. Đó là Nhà nước. Có một đường rãnh phân chia như vậy chạy xuyên qua thế giới. Đi đâu đó làm chị xúc động. Sau đó, mọi người đi dạo trên bãi biển, bầu trời rực lửa, đầy những chùm tia lửa và những dòng thác ánh sáng nổ vang liên hồi: những màu đỏ sẫm, xanh lục lốm đốm và trắng. Chị nghĩ, ở phía bên kia, người ta cũng nhìn thấy như vậy. Đây là đi đâu cố ý. Chị đi cùng các cô con gái của gia đình đến chỗ các hướng đạo sinh. Các thiếu nữ cầm tay nhau dưới những cây sồi lớn và hát lên niềm tin của mình vào công cuộc thống nhất nước Đức. Hôm đó là một buổi tối mùa hè đẹp đẽ. Đứng hơi lùi về phía sau, hai tay đút sâu trong túi áo, chị ngẩng nhìn bầu trời trong sáng bên trên những cây sồi và cảm thấy người nôn nao. Không một ai nói đến chiến tranh, đến những tội ác của bọn quốc xã cũng như đến những trại tập trung - tưởng như tất cả mọi chuyện ấy chưa bao giờ tồn tại. Chỉ có một cái duy nhất đã tồn tại, đó là trại tù ở bên kia mảng nước và còn ở bên này là tự do. Trong ba tuần lễ ấy, chị giữ một thái độ hoài nghi hoàn toàn đối với những người xung quanh, cho dù người mẹ đã giải thích coi như một cách tình cờ với chị rằng gia đình họ hoàn toàn không dính dáng gì đến chiến tranh. Đi đâu ấy càng làm cho chị khó chịu hơn. Chị không hiểu được những người này. Họ che giấu một cái gì đó. Cách sống vô tư của họ, khu vườn rộng, bể bơi, tất cả trở nên ghê tởm đối với chị. Chị nhớ lại tên một cuốn phim: *Bọn sát nhân ở gần quanh ta*. Những hình ảnh gắn liền với chiến tranh giày vò chị như những cảnh trong một cơn ác mộng. Nhưng đi đâu tệ hại nhất, đó là sự dối trá. Là việc họ dối trá. Chị thường ra phố một mình; một buổi tối, chị đến dự một cuộc hòa nhạc trong nhà thờ Marienkirche.

SỰ THẬT.

Hoàn cảnh này đã diễn ra từ hơn một năm. Anh đã chuyển nhà từ hồi hè, thuê lại căn hộ một buồng. Tuy nhiên anh vẫn không ngừng trở lại căn hộ nơi anh đã sống với chị, thêm muốn chị, làm tình với chị. Buổi sáng, khi anh rời chị đi, chị cảm thấy những ngón tay xương xẩu của thần chết bóp chặt cổ mình. Anh không dối trá. Anh yêu hai người đàn bà. Chị thấy sự thẳng thắn ấy gần như bất nhả. Đối với anh, mọi sự đều tự nhiên. Có hai người đàn bà này, anh không đòi hỏi gì hơn ở cuộc sống. Nhưng với chị, nếu có người bảo chị rằng một ngày kia chị sẽ ở vào một hoàn cảnh như thế, có lẽ chị đã phá lên cười. Cơn choáng mỗi ngày một nặng hơn.

Chị đang mất thăng bằng. Sự ngây thơ của người đàn ông này tàn nhẫn như sự ngây thơ của một ông thánh. Ai đó phải chấm dứt trò điên rồ này. Người đàn ông sẽ không làm đi đâu đó. Vậy thì sẽ là một trong hai người đàn bà, Chị tự hỏi người nào đây.

ĐẾN THÁNG MƯỜI:

chị nhận lời mời một cách biết ơn đến dự một hội nghị của các trường đại học sẽ diễn ra tại Madrid. Biết ơn vì có thể rời xa cái tháp của mình vài ngày. Một hôm, chị thấy có cái gì thôi thúc chị rời khỏi quảng trường Độc lập và bước vào Công viên Retiro. Không khí nóng nực, im phăng phắc. Chị dừng chân bên bờ cái hồ nhân tạo, cạnh đài kỷ niệm Alphonse XII, và nín thở, sững sờ. Những pho tượng cẩm thạch soi bóng trong nước. Một chiếc thuyền - một chàng trai đang chèo và một cô gái ngẩng đầu về phía sau - kẻ một đường xanh sẫm run rẩy bên trên ánh phản chiếu vàng óng của cẩm thạch. Những hình ảnh nổi bật bình thường, nhưng những giấc mơ thì bất động.

PARQUE RETIRO.

Chị mặc cho chân bước ngẫu nhiên. Chị đi sâu vào trong công viên. Tên của công viên có nghĩa là công viên dành cho lứa tuổi về hưu ư? Hay là cho sự rút lui? Chị bước qua những bãi cỏ có những đám trẻ con chơi bóng dưới những tán cây lớn. Chị lắng nghe tiếng la hét của chúng, mỗi lúc một xa. Chị lang thang theo những con đường trải sỏi hai bên là hàng rào cây được cắt sửa cẩn thận. Nắng làm chị thấy người ấm áp. Lối đi rộng ra và chị đi đến một ngã tư có xếp một dãy bàn gỗ nhỏ. Ở đây, người ta có thể xem bói. Chị ngay lập tức cảm thấy mình muốn xem. Một phụ nữ Digan bói bằng cách xem lòng bàn tay, một người đàn ông râu ria khoe là đọc được hậu vận nhờ ở pháp thuật của mình. Hầu hết mọi người dùng các cỗ bài tarô. Chị muốn có thời gian chọn lấy một người nào đó, nam hay nữ cũng được, nói cho biết số phận của chị. Chị chần chịt men theo dãy bàn và cuối cùng cũng tìm thấy: một người đàn ông trạc sáu mươi tuổi, mặt già nua, mặc một chiếc áo vét màu xanh lam sẫm và quấn một chiếc khăn len đỏ. Một bao thuốc lá Fortuna đặt trên mặt bàn, cạnh cỗ bài tarô. Trên mặt bàn còn có một tấm biển. *Giáo sư Falkhom, nhà tương lai học*. Tấm biển bảo rằng ông giáo sư này có thể xem hậu vận và kể lại bằng nhiều thứ tiếng, tiếng Castilian, tiếng Catalan, tiếng Ý và tiếng Đức. Chị đi về phía quầy giải khát trên thảm cỏ đằng sau ông thầy tướng số kia, gọi một tách

cà phê. Không có ai ở quầy. Từ chỗ chị ngồi, chị có thể bình tĩnh ngắm nhìn lưng giáo sư Falkhom. Chị lấy ở túi đeo vai ra tờ nhật báo *El País*, châm một điếu thuốc. Bỗng nhiên, vị giáo sư đứng lên và bỏ đi theo lối đi trên cỏ. Thấy thế chị cũng đứng lên, bức bối một cách khó hiểu, và lấy một đống xu bắt đầu gõ gõ lên bàn để làm cho cô hầu bàn chú ý. Cứ làm như chị có cuộc hẹn với người đàn ông áo vét xanh kia. Người ấy quay trở lại gần như tức thì. Chị đã lo một cách vô ích. Khi cô hầu bàn đến, chị gọi một tách cà phê nữa. Chị cố đọc câu được câu chăng một bài báo trên tờ *El país* về Sarajevo. Sau cùng, chị không thể trì hoãn lâu thêm nữa cuộc gặp gỡ quan trọng này. Chị xếp tờ báo vào trong túi đeo và chậm rãi bước về phía chiếc bàn của ông thầy tướng số.

GIÁO SƯ TALKHOM

ngước mắt lên. Không may may tỏ ra bất ngờ, ông bảo chị ngồi xuống trước mặt ông. Ông trang bài. Cổ bài rất cũ. Về tình yêu à? Chị không đáp lại. Mọi người ai cũng có những nỗi phiền muộn về tình yêu, giáo sư Falkhom nói, rồi thở dài một cái. Chị bỗng thấy nảy sinh một mối thiện cảm với người đàn ông này. Cô đã có chồng chưa? Do dự một giây, chị trả lời là đã có. Chị không có ý kể ra thêm nữa. Trong công viên trời vẫn nóng. Chị cảm thấy ánh nắng chiếu vào gáy mình. Chị lắng nghe tiếng chim hót. Ông thầy tướng số chia bài ra làm ba chồng, bảo chị chọn lấy một. Bằng những động tác chậm rãi, ông ta cài các quân bài từng cái một vào cái gờ sắt của chiếc bàn. Rồi ông đưa một điếu thuốc lên môi. Chị ngả người châm thuốc cho ông ta. Ông ngẩng đầu lên. Hai con mắt xám nhạt, hơi loảng, ông rút một hơi thuốc, nhìn loảng một cái về phía cổ bài, rồi tuyên bố bằng một giọng chắc nịch. MACHEN SIE KAPUTT MIT DIESER EHE UND SOFORT - chấm dứt ngay tức khắc cuộc hôn nhân này - chị không chờ đợi một lời khuyên thẳng thắn đến vậy. Chị nín thở. Làm sao ông có thể nói thẳng ra như vậy? Chị hỏi. Giáo sư Falkhom nhún vai. Chị mở túi lấy ra cuốn sổ tay. Chị sẽ không bỏ sót một lời nào của con người này. Hãy chỉ cho tôi quân bài nói lên đi đâu đó, chị yêu cầu. Ông đặt ngón tay lên một lá bài ở hàng trên. Ngả người về phía trước, chị nhìn thấy một cái bàn bày các quân bài, có nhiều chiếc cốc tròn, một vài cái đồ nghiêng. May mắn, ông ta đánh giọng nói, may mắn cho cô đấy. Rồi ông lướt ngón tay chỉ vào một lá bài khác ở cùng hàng: một ngôi nhà cháy bùng bùng, tất cả các cửa sổ đều rực sáng vì cháy. Ông ta ngẩng đầu lên. Lùi lại lâu thêm nữa quyết

định này sẽ chẳng ích gì, ông nói. Cuộc hôn nhân của cô có lẽ đã kết thúc rồi cũng nên: KAPUTT. Nhưng còn thiếu một sự quyết định ở phía cô. Nếu như cô không có sự quyết định đó, cô sẽ chuốc lấy những đau buồn nặng nề, nhiều phiền muộn ề ề. Chị ghi chép lời ông ta: KAPUTT, GROSSE SORGEN. Thế ạ, chị yếu ớt đáp lại khi đặt bút xuống. Nhưng nếu cô tự thoát ra, nếu như cô dám đoạn tuyệt, giáo sư Falkhom tiếp lời, bây giờ với một giọng mạnh mẽ, thì sẽ xuất hiện một người đàn ông khác, SOFORT. Một người đàn ông khác, ngay tức thì? Chị cười phá lên. Làm sao ông ta có thể khẳng định một cách chắc chắn như vậy? SOFORT, SOFORT, giáo sư Falkhom nhấn mạnh. Có phải nét mặt chị đã để lộ tâm trạng của chị không? Hay là có tồn tại mà chị không hay biết một tờ khai mà cuộc đời chị và hôn nhân của chị đã được đi ề ề vào? Song khi chị nhìn thẳng vào mắt giáo sư Falkhom thì chị thấy mắt ông ta vô cảm, chỉ hơi mệt mỏi một chút, như đôi mắt một kẻ đã nhìn quá nhiều. Chị ngược mắt nhìn lên tán lá cây, lá hơi xao động. Ông ta là loại người nào đây, sau cùng chị tự hỏi. Ngón tay giáo sư Falkhom đặt xuống một con bài mới. Chị phải ngoẹo cổ mới nhìn thấy hình ảnh: một kỵ sĩ cưỡi một con ngựa còm nhom khốn khổ. Chị thấy người kỵ sĩ này có vẻ hơi say, như thế sắp rơi khỏi yên, nhưng có lẽ đúng là anh ta đang cúi xuống để nhặt lên một cái gì, hay là anh ta sắp sửa đặt chân xuống đất. Có phải là anh ấy không? Giáo sư Falkhom lắc đầu. Anh này không có vẻ đáng tin cậy, chị nói. Cô l ề ề r ề ề, vị giáo sư bác lại, ngón tay trở gõ gõ lên người kỵ sĩ lão đạo. Con bài này xuất hiện ngay sau xếp hàng bài về hậu vận. Con người này hoàn toàn đáng tin cậy. Thậm chí ông ta còn nói thêm: anh ta là một đám rất tốt đối với cô, không có ai là họ hàng thân thích, lại có những nguồn thu nhập ổn định. Nhưng thưa giáo sư Falkhom, chị phản kháng, đó là những lời sáo mòn cũ rích r ề ề! Không họ hàng thân thích, thu nhập ổn định... Không phải thế, vị giáo sư tướng số sửa lại lời chị. Đó là những biểu tượng. Con người mà cô sẽ gặp nếu như cô nghe theo lời khuyên của tôi, sẽ lý thú đối với cô hơn rất nhiều so với người mà cô hiện đang chung sống: VIEL MEHR UNTERHALTEND. Chị cắn môi. Lý thú, nghĩa là sẽ không làm chị chán ngấy. Người ấy sẽ yêu quý cô, giáo sư Falkhom nói tiếp. Nhưng nếu cô do dự không chấm dứt ngay cuộc hôn nhân của cô thì dịp may này sẽ qua mất. Chị không khỏi mỉm cười. Lời ông nói đã đánh trúng tim chị. Cuộc hôn nhân này đã kết thúc rồi, vị giáo sư nhắc lại, chỉ còn thiếu một sự quyết định ở phía cô. Ông ngừng đầu lên. Chị tưởng như nhìn thấy trong đôi mắt

xám của ông một cái gì tựa tựa như là nhiệt tình. Đừng do dự nữa, ông nói. Cô chưa già. Cô rất quyến rũ. Bao giờ con người ta cũng có những đi đâu phải quyết định. Ông chìa ra với chị gói thuốc lá nhàu nát. Chị rút lấy một điếu Fortuna. Giáo sư Falkhom lại quay sang nghiên cứu những con bài khác, chúng cho thấy sức khỏe của chị tốt. Có lẽ chỉ hơi bị lạnh một chút, không có gì đáng lo ngại. Trong một tháng, chị phải chú ý khi lái xe, một tai nạn nhỏ có thể xảy ra, làm ảnh hưởng đến chân trái của chị. Công việc chạy tốt. Chị dứt khoát thành công trong công việc, và thành công nhiều hơn nữa trong năm tới. Không một người thân nào trong gia đình bị chết trong tương lai gần. Chị im lặng lắng nghe. Những thông tin này có vẻ làm chị yên tâm. Cô có một tương lai tươi đẹp trước mắt, giáo sư Falkhom kết luận. Nhưng cô cũng cần có một mối tình tốt đẹp. Cô chờ nên chờ đợi thêm nữa. Khi nào cô gặp được người đàn ông mới ấy, cô sẽ nhìn lại quá khứ với con mắt khác. Chị gật đầu. Bao nhiêu lâu nữa anh ấy mới đến, chị hỏi, không phải không nóng lòng. Giáo sư Falkhom suy nghĩ. Lát sau ông nói: ba hay bốn tháng nữa. Muộn nhất là đến tháng Giêng hay tháng Hai. Từ nay cho đến lúc đó, chị không được nghĩ đến một cái gì đặc biệt mà phải mở rộng giác quan của mình sẵn sàng cho cuộc tình duyên mới này. Bây giờ, ông nói, đã đến lúc trở lại với con bài bí mật, nó sẽ tiết lộ một chuyện quan trọng liên quan đến chị. Chị phải tự mình xem bài. Chị cần lên xem. Con bài vẽ một người đàn ông đang đi qua một chiếc cầu. Bước chân có vẻ loạng choạng. Một con vật trông giống con thỏ, nhưng có lẽ tượng trưng cho con chó, cắn nhay gót chân anh ta. SEHEN SIE! Giáo sư Falkhom thốt lên với vẻ gần như đắc thắng, mắt nhìn thẳng vào mắt chị. Cô thấy chưa! Ở cô mọi chuyện đều tốt đẹp, nhưng cô có một điểm yếu, mà con bài này chỉ ra. Một điểm chênh vênh, không ổn định, liên quan đến tình yêu. Ngoài ra mọi thứ ở cô đều tốt đẹp... Ông thu cổ bài lại. Buổi xem tương lai hậu vận đến đó là hết. Với một giọng khác, ông hỏi chị về nghề nghiệp trong cuộc sống. Giáo sư, trí thức? Đúng, ông nói. Ông ta đã hình dung một cái gì tương tự. Chị cảm thấy bị hấp hút là buổi xem đã kết thúc. Giáo sư Falkhom sao không nói thêm được đôi chút về người đàn ông sẽ đến nay mai? Về tuổi tác chẳng hạn. Ông giáo sư nhún vai. Bốn mươi bảy tuổi, ông nói, hay bốn mươi năm gì đó. Đến đây, chị chuyển đổi câu chuyện, hỏi sang chuyện danh tính ông, về cái tên Falkhom. Đúng là tổ tiên ông có người gốc Bắc Âu. Một giọt máu Na Uy, do một con tàu trong

hạm đội bất khả chiến thắng đã trôi dạt vào phía bắc, vào một fjord^[12]. Ông đã có lần đến Na Uy. Ông mời chị đến gặp lại ông. Theo các con bài, chị sẽ trở lại Madrid vào tháng Tư năm 1994. Chị có thể đến thăm ông vào lúc đó. Thế còn ông, thừa giáo sư? Ông làm gì ở đây, bó bài trong công viên Retiro ư? Ông trả lời rằng nghề nghiệp của ông là nhà tâm lý học, nhưng sự hỗ trợ của cổ bài tarô cho phép ông giúp đỡ mọi người được nhiều hơn. Ông đã làm việc với những con bài này từ ba mươi năm nay rồi. Ông tiếp khách cả ở nhà nữa: CONSULTA PRIVADA. Chị trở lại với cuộc đi dạo lang thang trong công viên. Chị cảm thấy vui vui, đầu hơi chệnh choáng. Chị hình dung ra giáo sư Falkhom tại nhà ông. Một ngôi nhà rất mộc mạc ở ngoại ô Madrid. Trong nhà có một con chó, một người đàn bà và một nỗi buồn xa xôi chưa nguôi hẳn.

PLAZA MAYOR.

Một món trứng tráng, một ly rượu vang. Mặt trời đã khuất sau các đám mây. Đàn bồ câu bay vút qua đồng bàn ghế ngoài quảng trường lớn. Như một cơn mưa rào đổ ngược lên trời. Chị ngửa đầu nhìn theo đàn chim.

EL PAÍS:

có một bài báo trên tờ *El País* làm chị chú ý. Cái chết của Lluís Rosales, bạn thân giao của Garcia Lorca mà chính gã này cuối cùng đã tố cáo. Rosales đang có mặt tại nhà Lorca thì lực lượng dân vệ xô vào, những người này đã cho hắn một phát đạn vào hậu môn vì hắn là một tên đồng tính.

MỘT GIẤC CHIÊM BAO

trong phòng khách sạn tại Madrid, vào đêm cuối cùng. Một giấc chiêm bao kinh hoàng, dữ dội. Tỉnh dậy, giấc mơ chỉ còn lại một đoạn ngắn: chị cho đăng báo một tin rao vặt vì căn hộ của mẹ chị sẽ phải đem bán. Gọi điện thoại đến bệnh viện, chị được biết mẹ đã qua đời cách đây bốn ngày, cùng một lúc với ba bệnh nhân khác và đã được chôn cất cùng với họ. Không ai báo cho chị biết tin mẹ chết. Trong giấc mơ, chị cảm thấy vô cùng trống trải, tỉnh dậy chị vẫn thấy trống trải. Ba người chết kia là ai? Cha mẹ chị đều đã chết, nhưng ban đầu có bốn người trong cái gia đình tuổi thơ của chị đã sớm tan vỡ. Chị nghĩ khi về nhà phải gọi điện cho em gái.

BỎ RƠI NGƯỜI KHÁC

không phải là dễ dàng. Có thể anh đã bỏ rơi chị từ lâu mà chị không biết. Anh không muốn thế. Anh nhắc đi nhắc lại với chị như vậy trong điện thoại và trong những bức thư của anh. Anh đã trở lại. Rồi anh lại bỏ chị đi lần nữa. Sự trong sạch, ngây thơ của các vị thánh. Nhưng chị không phải là một nữ thánh. Tình yêu đang gặm nhấm chị, tàn phá chị, khiến chị dờ dẩn và tê dại. Tình yêu gây đớn đau quá đỗi, chị cầu mong, chị cầu xin, chị đòi được buông tha. Giáo sư Falkhom đã khuyên chị chấm dứt vĩnh viễn cái trò điên rồ này.

ĐÀN ÔNG.

Người cha. Đã nhiều lần chị mong muốn viết về cha mình với hy vọng hiểu hơn về đàn ông. Lúc ông đã nằm trên giường hấp hối, chị bắt đầu viết nhật ký, và cuốn nhật ký đó cuối cùng dài hơn một trăm trang. Sau đấy, chị xếp nó lại, vì nó chẳng giúp chị hiểu được bất kỳ điều gì. Đã nhiều lần, chị và em gái cùng nhau thử xác định chính xác ngày giờ cha đã bỏ hai chị em đi. Ký ức rất mờ hồ, mờ mịt lạ kỳ. Cha mẹ đã không ly hôn. Cha chỉ dọn đi ở chỗ khác. Hồi ấy chị còn là một đứa con gái nhỏ bé. Trong gần mười năm, cha đã sống trong một căn phòng nhỏ, có cửa đi riêng nhưng không có phòng vệ sinh. Hai con gái ông đến thăm ông, lần nào cũng lén lút. Không được kể gì với mẹ về những buổi đến thăm này. Tất cả đều là tạm bợ, một sự chờ đợi dài trong lúc chờ một giải pháp. Có thể cha sẽ trở lại, không biết nữa. Hai chị em đạp xe đến nhà ông, tìm đập thành thạch. Vừa lên cầu thang vừa chạy, nhà có năm tầng. Nếu ông mở cửa thì hai chị em sẽ cảm thấy tràn ngập ánh sáng. Không một ai nhắc đến việc ông đã bỏ đi. Khi có người gọi điện thoại đến nhà muốn nói chuyện với ông, chúng tôi cho số điện thoại của ông ở nơi làm việc. Mẹ lôi kéo những người ấy về phe mình: cha là một kẻ phản bội, một kẻ hèn nhát, nhu nhược. Ai mà dám nói trái ý bà? Các cô gái tiếp tục âm thầm tôn thờ cha. Đối với họ, người đàn ông đáng yêu này, kẻ không có quyền uy hay ảnh hưởng bao nhiêu đối với người khác, lại là một điểm vững chãi trong cuộc đời họ, là trung tâm cuộc sống. Về sau, khi các cô gái đã lớn hẳn, người cha trở thành hiện thân của cái đi đầu bí ẩn cơ bản: cuộc chạy trốn của đàn ông khỏi đàn bà; chạy từ người đàn bà này đến người đàn bà khác; chạy đi chạy lại giữa những người đàn bà. Họ không muốn làm phật lòng cha. Họ muốn làm những đứa con gái đúng như ông muốn có. Đàn bà phải như thế nào? Một hôm, cha nói ra một cách thật rõ ràng: MỘT ĐIỀU XÌ GÀ GỘC. Một điều xì gà gộc,

đó, đàn bà phải như vậy. Một con người mạnh mẽ, thích lên gân, biết đi đâu khiến đàn ông. Nhưng làm thế nào để trở thành như vậy? Đàn bà có một vết rách, chị nghĩ, có lẽ chính cái đó làm đàn ông sợ. Đàn bà phải che giấu vết rách của mình đi để buông tha đàn ông, để đàn ông thoát khỏi nỗi khiếp sợ đàn bà - hay là nỗi kinh tởm? Không biết nữa. Làm sao biết được. Tình trạng tạm bợ kéo dài. Một năm trôi qua, rồi hai năm, năm năm, sáu năm. Mỗi dịp lễ Giáng sinh, cha trở về nhà trên chiếc xe đạp, mang theo một cái túi to đựng quà Nôen và rượu Nôen. Không khí căng thẳng trong những dịp lễ tết này thật kinh khủng, đến nỗi sau đây ai cũng đau đầu. Phải mất nhiều tuần lễ mới hồi phục. Các cô con gái lớn lên trong hai thế giới ngăn cách bởi những vách ngăn kín mít: thế giới trong đó tồn tại cuộc hôn nhân của cha mẹ, và thế giới thực mà không ai gọi tên ra được. Người cha đi lại với những phụ nữ khác, cố nhiên là thế rồi. Khi con gái đến thăm, ông kể với các con một cách bâng quơ nhẹ nhàng về những bạn gái của mình. Con gái ông hiểu rằng ông được phụ nữ quý mến. Ông tin ở lòng tin cậy và sự kín đáo của con gái.

ĐÀN BÀ.

Người mẹ. Về sau, mãi nhiều năm sau, chị dường như mới hiểu được cảnh ngộ của mẹ, và tại sao mẹ đã không thể làm được gì để thoát ra hoàn cảnh đó: phải chăng việc ấy gắn liền với vết rách, vết rách sâu hoắm, nó rạch ngang qua địa lý người đàn bà như một cái hẻm núi sâu, từ thế kỷ này đến thế kỷ khác?

BỨC THƯ.

Theo năm tháng, với sự kéo dài của tình trạng tạm bợ, ngày càng khó nhận ra nét mặt của chính mình trong gương: nó giống như một vết bản mờ mờ. Rồi là những giấc mơ liên tiếp trong đó chị toan tính viết lên trên giấy tên mình bằng một thứ mực trắng không nhìn thấy được. Chị thi đỗ bằng tú tài, rời khỏi ngôi nhà của mẹ. Chị nghĩ, ta phải tự chọn lấy mẫu người mà mình muốn trở thành: một phụ nữ không thương tích. Đối trá và sự thật, thực tế và huyền tưởng, mọi thứ lẫn lộn. Sự mơ hồ giăng rắc khắp nơi như sương mù trong thung lũng khi đêm xuống: mơ hồ về mọi thứ, sống làm sao, quan hệ giữa các giới thế nào. Và rồi ý nghĩ không lay chuyển được là mình đã bỏ rơi mẹ và em gái, cái ý nghĩ mắc tội đó có cơ làm tan nát chị. Một hôm, vào thời gian cha đã bỏ đi được bảy tám năm, chị viết thư cho ông. Liệu ông có thể nghĩ đến việc có một quyết định hay không? Nếu ông

muốn chia tay với mẹ, con gái ông sẽ không hờn oán gì ông. Một sự rõ ràng, bất kể ở dạng nào, đầu là tốt đẹp hơn đối với tất cả mọi người. Chỉ mình ông có đủ khả năng đem lại sự rõ ràng. Chị không muốn làm tổn thương ông. Nhưng cha chị đã bị xúc động mạnh mẽ. Ông trả lời ông không muốn ai can thiệp vào chuyện của mình. Chị đã sỉ nhục ông; đó chính là đi đầu chị không bao giờ muốn phạm phải. Sau bức thư ấy, mối quan hệ giữa chị với cha trở nên xa cách trong một thời gian dài. Yêu cầu ông có một quyết định - hay dù chỉ là hình dung ra khả năng có một quyết định - theo cách nhìn của ông cũng là một sự xâm phạm. Nhưng “chuyện” của ông, trong một chừng mực nào đó, chẳng phải cũng là chuyện của cả nhà sao? Cả gia đình đều bị treo vào cái tình trạng tạm bợ này do ông tạo ra. Sự thật phải được nhìn nhận như thế nào? Chị không biết. Có thể cha có những lý do mà chị không biết. Có thể ông đã ngần ngại ly hôn chính vì các con gái ông chẳng? Hay có thể ông mong chờ sẽ xảy ra một phép mầu nào? Là mối quan hệ với vợ sẽ biến đổi, sẽ ổn thỏa? Về sau, chị không loại trừ khả năng đó. Cũng như chị đã không loại trừ một khả năng khác nữa: cái vị trí mà ông đã chấp nhận - ở lưng chừng giữa những người đàn bà, kẻ này không thể đụng chạm tới được vì đã có những kẻ khác - thích hợp với ông. Tuy nhiên, ít lâu sau chuyện bức thư, dường như nghe theo lời con gái lớn của mình, ông đã xúc tiến thủ tục ly dị. Và ông đã tái giá gần như ngay tức thì với một phụ nữ quyết đoán - có lẽ ông nhìn thấy ở bà một điều gì gà gộc chẳng? Nhiều năm sau, lúc ông tìm cách thoát khỏi cuộc hôn nhân thứ hai này, ông đã nhờ đến sự giúp đỡ của các con gái. Nhưng đến lúc này, ông đã bị suy yếu nhiều vì nhiều lần xuất huyết não, và người vợ mạnh mẽ của ông đã chấm dứt ngay tức khắc những mưu toan của mình. Các con gái ông tự cảm thấy có lỗi. Số phận người cha đã không đưa lại một đi đâu gì chắc chắn, cả khi sống lẫn khi chết.

MIRO:

chị tranh thủ ngày cuối cùng tại Madrid để xem lại bức tranh của Miro mà chị yêu thích vô cùng. Con người là phải như vậy đó. Một đứa trẻ nghịch ngợm. Những trách nhiệm mà chị đã khoác lên mình trong cuộc đời, hoặc do người khác áp đặt lên chị, hoàn toàn ngược lại: chúng là một gánh nặng. Làm sao tha thứ cho mình đã trở thành con người như ta hiện nay?

NHỮNG KHÁC BIỆT NHỎ.

Có phải cha chị, người đàn ông bối rối bị giam trong bộ áo giáp đang bay trên trời, chính là người trong giấc mơ hồi tháng Tám của chị không? Cuối cùng ông hẳn đã phải tha thứ cho bức thư của chị, chị không thể tin rằng lại có thể khác. Thế nhưng trong khi chị cài vali trong gian phòng khách sạn ở Madrid, chị bỗng nhớ lại một kỷ niệm khác. Lúc đó là vào ban tối. Cha chị vừa mới trút hơi thở cuối cùng, ông đang nằm ở nhà xác, và chị đang ở tại nhà người mẹ góa nay đã trở thành bà góa. Có lẽ ta không nên nói với con đi đâu này, bà ta đột nhiên kể, con không phải là con gái cưng của ông ấy đâu. Không, ông ấy cưng em con hơn. Khác với con, nó không bao giờ phản bác ông, không bao giờ can thiệp vào những chuyện của ông. Ông ấy không chịu đựng được như vậy, ông ấy sợ con. Với lại, còn chuyện phá thai, đi đâu đó làm ông ấy bị sỉ nhục.

PHẢN BÁC

cha mình, chị đã làm đi đâu đó duy nhất một lần trong đời, có gì nữa đâu. Quả là chị có phản kháng đôi lần khi sự yếu đuối của cha đặt chị vào những tình thế khó xử với mẹ, nhưng bao giờ chị cũng nói năng thận trọng, bao giờ chị cũng chú ý không làm tổn thương ông. Con gái phải cư xử như thế nào với cha mình?

PHÁ THAI

bằng muối ăn là một sự thử thách kéo dài hơn hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Trong cơn tuyệt vọng, cõi lòng tan nát và sức lực cạn kiệt, có mẹ ngồi ở đầu giường khóc lóc cho cuộc ly hôn của mình, chị đã viết thư cho cha. Ông có thể cho chị vay một ít tiền được không, chỉ cần đủ để trả tiền nhà? Người cha trả lời bằng cách gửi một bó hoa tuyệt đẹp. Nhưng tiền thì không. Không một xu.

ĐÀN ÔNG

luôn luôn chạy trốn đàn bà. Phải che đậy đàn ông đối với đàn bà vốn dĩ là giống rất nguy hiểm đối với họ, hay phản bác họ và có những cuộc phá thai làm sỉ nhục họ. Chị đóng mạnh vali trong gian phòng khách sạn tại Madrid.

MỌI HÀNH TRÌNH ĐỀU CÓ MỘT ĐIỂM ĐẾN BÍ MẬT MÀ LỮ KHÁCH KHÔNG HỀ BIẾT.

Bên dưới cánh máy bay, chị nhìn thấy thành phố quê hương lung linh như một vòng hoa ánh sáng trong đêm tối, chung quanh là những chuỗi xa

lộ đẹp óng ánh. Chị chép lại câu chị vừa mới đọc được trong một cuốn sách của Martin Buber. Chị không biết hành trình này sẽ đưa chị đến đâu. Chị mong ước thể nào cũng t ần tại một điểm đến bí mật. Chị cất đi cuốn sổ nhỏ trong khi chiếc máy bay từ Madrid bắt đầu hạ cánh xuống phi trường Arlanda. Những cuốn sổ tay mỏng trong đó chị đã ghi chép từ bao nhiêu năm nay những câu trích dẫn và những suy nghĩ lướt qua đầu, nằm hứng bụi trên nóc tủ sách của chị trong phòng ngủ. Một ngày nào đấy chị sẽ phải đọc những câu ấy.

ÁNH SÁNG.

Vừa bật đèn ở cửa vào xong, chị nhận ra ngay đã có ai vào phòng chị trong lúc chị vắng nhà. Tuy nhiên không có một dấu vết gì để lại. Báo chí thư từ ngổn ngang trên thảm. Tấm gương xiêu vẹo như mọi khi. Vậy thì do đâu mà có cảm giác rõ ràng là đã có người đến? Cả đời, chị luôn có linh cảm đó, nó khiến chị đôi khi phát sợ. Trong tâm trạng đầy lo lắng, chị đặt vali xuống và bật đèn tr ần phòng khách. Trên mặt bàn sừng sững một bó h ồng đỏ thắm. Cạnh gi ường, chị lại thấy hoa nữa, hoa thúc cúc. Chị chưa bao giờ nghĩ đến việc đòi lại những chìa khóa đánh thêm khi anh dọn đi ở nơi khác. Chị nghĩ chị sẽ phải thay ổ khóa. Tình cảnh này thật phi lý. Mọi sự đều phi lý. Hoa h ồng, một cái vuốt ve tr ều mến, chị cảm thấy nóng ran khắp cơ thể. R ồi chị có cảm giác mặt đất nâng lên như muốn đánh đập chị. Những bông h ồng này, thật là độc ác. Thừa *profesor* thân mến, xin hãy cho tôi một lời khuyên. Ngay lúc đó, chị hiểu rằng giáo sư Falkhom ở Madrid đã nói tất cả những gì ông c ần nói với chị. Chị lôi ra khỏi vali chai whisky ở phi trường. Tuy đã khuya nhưng chị vẫn mở nhạc, nhạc Bach, tác phẩm *Chuyện Chúa Jesus chịu nạn theo lời thánh Jean*. Chị thắp một ngọn nến. Chị đuổi mình trên thảm. Chị có ý uống cho say, thật say, bởi vì bây giờ là lúc phải nhìn cho sáng suốt. Nếu như c ần phải đoạn tuyệt với cái mối quan hệ tam giác này, chính chị là người phải làm. Đến nửa đêm, chị không còn đứng nổi trên đôi chân nữa, chị nhòe dậy để lấy cuốn sổ trong chiếc ví đặt ở chỗ cửa ra vào. Chị chăm chú đọc lại đoạn miêu tả giấc chiêm bao h ồi tháng Tám, cái giấc mơ đã làm chị xúc động đặc biệt mãnh liệt. Những lời phủ nhận của Pierre - ba l ần, Pierre phủ nhận tình yêu - làm chị choáng váng đến nỗi chị phải gấp sổ lại. Nằm dài trên thảm, hai cánh tay gập sau gáy, chị ng ắm nhìn tr ần nhà trắng có những cái bóng cử động nhốn nháo như những con quỷ b ần ch ần lo lắng. Tim chị đập mạnh. Chai rượu đã vơi

một nửa. Có một đi đầu nay đã rõ: người ký sĩ trong bộ áo giáp lắc lư lượn vòng trên trời không phải là cha chị, mà cũng không phải là một người đàn ông khác. Người ký sĩ đó chính là chị. Chị càng cố xoay sở, bộ áo giáp càng cứng thêm, bó chặt lấy chị trong cái vỏ của nó. Giờ đây chị đang sắp chết ở bên trong.

HOA HỒNG:

chị không còn nhìn thấy rõ những bông hồng nữa. Chị có lẽ sẽ phải bò bằng đầu gối đến tận giường. Vì say, đầu óc chị mình mẫn lạ lùng. Một người đàn bà như chị không thể có tình yêu. Không ai thích ôm một bộ áo giáp trong tay. Không phải lỗi ở chị. Không phải là lỗi của ai cả. Giá như chị có thể khóc. Thì chị đã không phải bò, những bức tường đã ngả lời cứu giúp chị. Chị ngủ thiếp đi khi chưa kịp thay quần áo.

LÀM MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ

Đàn ông có lẽ sợ đàn bà. Một số đàn ông thôi, và có lẽ cũng một số đàn bà thôi. Tuy nhiên, nỗi khiếp sợ này không có nghĩa lý gì khi đem so sánh với nỗi khiếp sợ mà người cùng giới gây ra. Những lần đánh đập của mẹ, ở tuổi yếu ớt nhất, chưa bao giờ mất đi sức mạnh tàn phá của chúng, về nữ tính mới bắt đầu phát triển của chị đã làm cho mẹ chị tức tối điên cuồng, có lẽ do tuyệt vọng, phải, chắc chắn là tuyệt vọng rồi. Còn chị, con gái bà, thì bị chìm ngập trong nỗi ô nhục: cặp vú bắt đầu thâm lầy, máu rỉ ra trong quần lót, tất cả những thứ mà chị chịu bó tay không có cách gì đối phó.

ARTHUR RIMBAUD NÓI VỀ MẸ MÌNH.

Ngồi trong chiếc tháp của mình, chị đọc thơ Arthur Rimbaud, cả những bài thơ văn xuôi trong tập *Mùa địa ngục*. Hôm đó là chủ nhật. Chị nghe thấy tiếng chuông nhà thờ vang lên bên kia cửa sổ. Rồi cái khe giữa trời và đất khép kín lại và thế là đêm. Một khước miệng của bóng tối, Rimbaud đã viết về mẹ mình như vậy tại Charleville.

Người mẹ, hay là mối nguy hiểm tuyệt đối.

MỘT NGƯỜI MẸ LINH HOẠT KHÔNG KÉM GÌ BẢY MƯƠI BA CHÍNH QUYỀN ĐỘI MŨ CÁTKẾT CHÌ

ông còn viết như vậy về Vitalie, người phụ nữ cứng rắn ấy. Con đường đến với phụ nữ đã bị ngáng trở đối với chàng trai trẻ này, cũng như con đường kia, con đường tình bạn, TÌNH BẰNG HỮU. Thế còn đàn ông? Chị tìm trên giá sách cuốn tiểu sử Rimbaud nhàu nát của Enid Starkie. Cha của

Arthur Rimbaud là đại úy, theo những gì người ta được biết thì ông là một con người dễ cảm tình, được mọi người yêu mến. Ông đã bỏ nhà đi hồi con trai mới lên sáu và không bao giờ trở lại. Rimbaud mười sáu tuổi thì xảy ra vụ cưỡng hiếp tàn bạo của bốn lính trong trại lính phố Babylone, liền ngay trước ngày tuyên bố thành lập Công xã. Paris lâm vào cảnh hỗn loạn, đứa trẻ mới lớn trốn mẹ đi lang thang ngoài phố không xu dính túi. Theo Starkie, có một bài thơ kỷ niệm vụ này.

PHÓNG ĐĂNG, LÍNH TRẮNG.

Giữa những kẻ khạc nhổ bừa bãi, những tiếng cười khẩy, những công cụ sinh dục cương cứng, nhà thơ cầu xin ai đó hãy làm trong sạch hộ trái tim mình. Người bạn duy nhất tên là Izambard, một thầy giáo trẻ được mọi người quý mến, không hiểu Rimbaud nói gì và giấu cợt lời ăn tiếng nói của cậu. Vụ hãm hiếp là một biến cố có tính quyết định, Starkie viết. Tuổi thơ vĩnh viễn không còn nữa. Cả tình bạn với Izambard cũng vậy. Cậu học sinh con nhà gia giáo đầy phần thưởng và bằng khen kia sống hết ngày này sang ngày khác trong các quán cà phê ở Charleville, bắn thủ, lời thôi lếch thếch, rác bẩn dính đầy mồm. Những chuyện khôi hài tục tĩu của cậu, mua vui cho bọn người xúm quanh quây rượu, được trả bằng rượu cô nhắc và bia. Khi ở một mình trong thư viện, cậu chìm ngập trong thế giới thần linh, những trò pháp thuật, ma thuật và xảo thuật. Nhắm chạy trốn thực tại. Cuộc hành trình giờ đây chạy thẳng vào nội tâm. Con người viễn tưởng đã ra đời như vậy, ước mơ đến sự hợp nhất trong cái đơn nhất, khi hàng vạn thứ đã bị nổ tung, tan tác, rách nát, vung vãi đi khắp thế giới cuối cùng lại dính lại với nhau. Có thể coi đấy là một sự bùng phát khổng lồ ở đứa trẻ mồ côi, đúng thế, nhưng đây là một kẻ khổng lồ về ngôn ngữ. Tiếp theo là những ngày tháng phiêu bạt lang thang và thời gian sống với Verlaine, người tình yếu đuối, mau nước mắt và không đáng tin cậy. Cuộc đối thoại ồn ào giữa bầu trời và địa ngục, giữa nàng trinh nữ điên rồ với vị hoàng tử của bóng đêm, bị cắt ngang bởi những tiếng kêu la, đúng như những tiếng la hét của một đứa trẻ bị hành hạ:

LẠY CHÚA, XIN HÃY RỬ LÒNG THƯƠNG XÓT, XIN HÃY CHE GIẤU CON, CON CHỊU ĐỰNG HẾT NỖI RỒI!

Những tiếng thốt ra từ miệng chàng thiếu niên này, một kẻ trong quãng đời từ lúc mười bảy đến mười chín tuổi đã làm đảo điên cả nền thi ca, đến nay hãy còn gây ra những vết đau rất bỏng. Tiếp đến là những năm tháng

đau đớn, ghê sợ ở châu Phi: sám hối về sự bùng phát này. Vì vậy mà đã phải xin ân xá cho những bài thơ bạo lực. Rimbaud không bao giờ viết thêm bài thơ nào khác như vậy nữa. Chàng cố cứu chuộc mình trước con mắt của mẹ: trở thành một kẻ có vị trí xã hội, một con người. Vàng, loại vàng đích thực, đã buộc phải trả lại cái giá trị mà chàng trước kia đã tìm kiếm ở những biểu tượng. Chàng đã tiến hành một cuộc thử nghiệm ngay trong thực tế nhưng không đạt kết quả. Tiếp theo là những mưu tính tuyệt vọng, thấy trước là thất bại, để kiếm tiền thật nhiều: tổ chức những đoàn lái buôn vượt qua sa mạc, mua bán vũ khí, những chuyến đi điên rồ và có lẽ cả việc mua bán nô lệ nữa. Chàng đã không thành công được ở một việc gì. Nỗi cô đơn tàn phá tâm hồn chàng. Trong thư gửi mẹ, chàng đã tìm cách nói dối: ở đây, con được trọng vọng, con chỉ muốn thu thập được đủ vàng để trở về lấy vợ đẻ con. Chàng không cho phép mình tiêu xài phí phạm chút gì. Kể cả mua quần áo trong mùa đông vốn rất lạnh trên vùng núi cao. Khi cảm thấy cuối cùng đã có thể tích lũy được một số vốn nho nhỏ thì chàng bị căn bệnh hoại thư hành hạ. Chàng cắn răng chịu đau đớn, buộc băng vào chân, và có những cố gắng còn lớn hơn nữa. Chàng tưởng là bệnh sẽ qua. Sau cùng, chàng hiểu là không qua được. Chuyển đi kinh khủng đến tận bờ biển Xômalì trong những điều kiện cực khổ, phải nằm dài trong nhiều tuần lễ trên cái cang tự tạo, trong cơn mưa như trút nước và cái nóng như trong lò - cố gắng lắm chị mới đọc nổi câu chuyện này. Việc cưa chân ở Marseille cũng thế. Chàng khao khát tình yêu. Chàng giống như đứa trẻ trước mặt là người mẹ đến thăm mình. Và chuyển đi mê sảng cuối cùng tới Charleville, nơi cô em gái đã để hết tâm huyết vào việc chăm sóc người anh trai sống chui lủi nhưng vẫn được ngưỡng mộ. Hầu như lúc nào chàng cũng chuyển choáng, cả ngày ngồi trong chiếc ghế bành, mồm lẩm bẩm những gì không ngớt. Giữa đêm tối, chàng muốn đứng dậy khỏi giường mà không có cái chân giả, và thế là ngã lăn kềnh. Sau đó là việc trở về bệnh viện như một con vật trở lại lò sát sinh, toàn thân bị tê liệt. Cái chết xảy ra ba tuần sau kỷ niệm ngày sinh lần thứ ba mươi bảy của chàng.

Lời ăn tiếng nói của chàng thiếu niên này cùng với số phận chàng, cuộc đời chàng, từ ấy luôn luôn đi cùng với chàng.

ĐIỆN THOẠI.

Tối hôm đó, chị đã muốn gọi điện thoại nhưng máy không có tín hiệu. Điện thoại hỏng rồi. Không ai liên lạc được với chị và về phía mình, chị

cũng không gọi được cho ai cả. Càng hay. Bên ngoài trời đã tối, một đêm tối không trăng sao.

HARAR.

Chị đã đáp con tàu nhỏ từ Addis-Abeba đi Djibouti nằm trên bờ biển Xômalì. Một chàng thanh niên trẻ tuổi đi cùng với chị, một nhà nhân loại học mà chị đã gặp ở tỉnh Kaffa. Ở Dire-dawa, hai người đã qua đêm trong một gian phòng nhen lán xi măng, trên trần treo một cái quạt sét gỉ. Đến sáng, trời rất lạnh. Họ không tìm đâu ra cái ăn, ngược lại có rất nhiều kẻ buôn lậu chào bán chủ yếu là đồng hồ, thuốc lá. Không khí có mùi khói than gỗ. Họ thuê một chiếc xe ô tô cùng với lái xe. Sau chặng đường xóc trên cao nguyên, họ nhìn thấy ngọn tháp trắng của đền thờ Hồi giáo trên nền trời hồng tươi bên trên những bức tường trắng toát của thành phố. Chính tại đây, ở thành phố này, Rimbaud đã thiết lập trụ sở tạm bợ của mình. Trước Rimbaud ba mươi năm, người Âu đầu tiên đặt chân đến Harar là nhà thám hiểm Richard Burton, cải trang thành phụ nữ. Ông này lưu lại đó không lâu. Rimbaud là người da trắng đầu tiên định cư tại đó. Một nhân chứng sau này kể lại: Rimbaud là người rất sùng đạo, chàng không từ một nỗ lực nào để đến cứu giúp đồng loại. Chị cũng vậy, trong chuyến đi Harar lần này, chị cũng cải trang thành một người đàn bà, bụng mang thai gần bảy tháng. *Cải trang*, tại sao chị lại nghĩ ra như vậy? Bởi vì phụ nữ có thai bảy tháng mà một mình lặn lội khắp nơi là những người điên. Vô cùng xúc động, chị cảm cái thai ngọ nguậy dưới đôi tay mình trong khi chị lang thang trong cuộc sống đi tìm những dấu vết của Rimbaud. Chị leo thử cầu thang ở những ngôi nhà chàng đã từng sống. Ở tầng nào chị cũng thấy những kẻ rách rưới nằm dài ngổn ngang, những kẻ đau ốm ho lộ sự liên hồi. Chị đi dạo tại quảng trường trước khu chợ có những bóng người mặc đồ trắng ngời sục bên cạnh đồng hàng hóa của mình rất giống những bức ảnh mà Rimbaud đã chụp. Chị không phát hiện được vết tích nào khác về chàng. Rimbaud đã không để lại gì. Ánh nắng mà những bức tường trắng hắt lại đập mạnh vào người ta chan chát như một thanh củi. Cha của đứa trẻ sắp ra đời đang ở Stockholm. Anh đã không muốn chị đi. Nhưng chị vẫn cứ đi, không phải cốt làm trái ý anh mà bởi vì chị muốn đi. Đúng là một sự hỗn độn bướng bỉnh ở người mẹ trẻ lương lai này.

Ở MỖI CON NGƯỜI DƯỚI NHƯ CÓ NHIỀU CUỘC ĐỜI KHÁC NỮA...

Rimbaud đã viết. Tại một trong những cuộc đời này, chị đã đi Harar như một cuộc chạy trốn, như thể ta có thể sống nhiều cuộc đời trong một con người. Sai lầm của chị, không có sự so sánh nào khác, có lẽ cũng là một với sai lầm của nhà thơ: tưởng lời giải cho đi đâu bí ẩn nằm trong thế giới. Từ Harar, chị đi tiếp một mình lên phía bắc. Một buổi chiều, chị bỗng thấy mình cùng với cái bụng tròn xoe đứng trước căn cứ Mỹ ở Asmara: KAGNEW STATION. Một cái cổng lớn bằng sắt; nhiều kẻ ăn mày. Binh lính Mỹ, súng tiểu liên lưng đeo vai, giám sát đám nhân viên trong đó có những con cái binh lính của Mussolini còn ở lại đây sau khi chấm dứt sự chiếm đóng của Italia. Người phụ nữ Âu bụng chứa định vượt qua hàng rào nhưng bị đẩy lùi lại. Từ Asmara, chị đi xe buýt đến tận Massawa trên bờ Biển Đỏ. Những con đường loằng ngoằng, những mảng núi đá lớn sắc cạnh, những vệt sáng bạc trên bầu trời. Từng quãng cách nhau đầu đặn, lính của Hailé Sélassié chặn xe buýt lại để lục soát hành khách xem có đem theo vũ khí hay không. Chiến tranh với du kích Erythrea diễn ra vào ban đêm. Đám lính không nhìn chị. Không ai đụng chạm gì đến chị. Ở Massawa, chị gặp hai thanh niên Mỹ của trạm Kagnew, trẻ hơn chị. Họ thuê một chiếc thuyền; người chèo thuyền da sạm nắng. Một ngày rất nóng, họ bỏ hàng giờ đi tìm sò trong những dải cát uốn lượn mềm mại, dưới bầu trời xanh ngắt. Rimbaud đã sống cũng dưới bầu trời này. Chàng đã đi từ Aden đến Massawa. Viên lãnh sự Pháp đã giữ chàng lại vì vẻ ngoài khả nghi: quần áo tả tơi, mặt già sọm. Chị nằm trong phòng mình tại khách sạn ngoài hải cảng đọc cuốn tiểu sử của Starkie. Khách sạn có tiếng xấu, một vết tích thời thuộc địa của Italia. Phần lớn thời gian, chị nằm dài, bất động, mắt nhắm nghiền. Trong phòng nóng ngột ngạt. Ánh nắng len lỏi qua những ô cửa sắt mẻ. Chiếc quạt trần đã trút hơi thở cuối cùng. Chị cảm thấy cái thai trở mình dưới lòng bàn tay. Chị sung sướng.

TRƯỚC MẶT NHIỀU NGƯỜI ĐÀN ÔNG, TÔI NÓI CHUYỆN VANG VANG VỚI MỘT KHOẢNH KHẮC CỦA MỘT TRONG NHỮNG CUỘC ĐỜI KHÁC CỦA HỌ...

Rimbaud đã viết. Chính chị cũng hay làm như thế. Chị đã nói chuyện với những khoảnh khắc trong cuộc đời của những người khác mà họ không chịu thừa nhận. Chị đã nhận ra trong họ những dòng chảy, những dao động và những xáo trộn mà chính họ không ngờ là chúng tồn tại, và thế là chị bị xua đuổi. Một đi đâu nhỏ nhất nhất cũng làm chị bị tổn thương. Chị tự bệnh

vực mình một cách mãnh liệt, quá khích, và để chống lại cái gì? Chị không cảm thấy mình được yêu chi ầu. Bố của đứa trẻ sắp ra đời đã ngoảnh đi khi chị báo tin với anh là chị có mang. Anh nhún vai. Em là người quyết định, anh nói. Chị đã che giấu nỗi thất vọng của mình. Chị cũng không biết làm thế nào để bày tỏ sự thất vọng của mình. Khi những cơn buồn nôn trong nửa đầu thời gian có thai dịu dần, chị lên đường đi châu Phi.

ÔNG NÀY KHÔNG BIẾT MÌNH ĐANG LÀM GÌ: ÔNG ẤY LÀ MỘT THIÊN THẦN...

Rimbaud đã viết. Quá nhiều người là thiên thần. Họ không biết họ đang làm gì. Cha chị là một thiên thần. Và cha đứa con của chị thì sao? Không, anh ta không thế. Anh biết những gì anh làm. Anh đã không ra đón chị ở phi trường khi chị ở châu Phi về. Trong sảnh dành cho hành khách đến ở Arlanda, chị chỉ có một mình với hai cánh tay tự do đựng đứa, cùng với chiếc vali lớn và cái bụng nặng nề. Chị đã nghĩ nhiều về anh, chị thấy thiếu vắng anh. Chị cảm thấy nước mắt rưng rưng sắp trào. Chị chỉ biết tự trách mình. Chị đã cứ ra đi mặc dù anh phản đối. Chị đã viết một loạt bài về nước Ethiopia: sự cùng khổ đau thương, cuộc chiến ở miền bắc. Chị đã không viết gì về Rimbaud. Rimbaud là một đi ầu bí ẩn. Vào đúng lúc chị kết thúc bài viết cuối cùng thì chị chuyển dạ, vỡ màng ối. Chị cảm thấy chết ở bên trong. Tại sao chị lại không thể cứ ngã lăn ra đất, bứt đầu bứt tóc, kêu lên nỗi tuyệt vọng của mình là không được yêu như những phụ nữ khác, những người phụ nữ bình thường?

ĐẠO ĐỨC LÀ NHƯỢC ĐIỂM CỦA BỘ ÓC..

Rimbaud đã viết. Trong khi tháng Mười chầm chậm trèo lên cổ xe tang của tháng Mười một, chị ngỡ mình đã hiểu đầy đủ Rimbaud muốn nói gì ở đây.

NHỮNG CẶP ĐỐI LẬP

tạo thành cấu trúc của sự sống. Có nóng thì có lạnh. Có sáng thì có tối. Có người này thì phải có người kia. Nếu như các mặt đối lập không tồn tại thì sự vận động của sự sống dừng lại. Thời gian cũng vậy. Nhưng các mặt đối lập không phải lúc nào cũng ở những chỗ mà ta tưởng. Bóng tối lại chứa đựng một ánh sáng đặc biệt. Mỗi giới tính cũng lại có một chỗ trú ngụ trong giới tính kia. Tình trạng đơn ứng là thứ chỉ chứa đựng có cái chết.

TÌNH CẢM YÊU ĐƯƠNG

cuốn hút ta bằng cách phô trương việc xóa bỏ những mặt đối lập. Nó cho ta thấy những chi tiết sâu không thể ngờ tới ở trong ta. Thế là những cuộc đời khác của ta dồn cả lại trên ranh giới của ý thức và đòi được nấu mình tại đó. Cái gì cũng đều có thể xảy ra. Ta rơi vào trong kẻ khác như vào trong một cái giếng, tiếng nhạc của kẻ khác ấy vang lên trong ta, nó chìa ra cho ta cái chìa khóa thần kỳ, chính cái chìa khóa mà ta đã đánh mất từ bao lâu nay. Nặng lòng biết ơn, ta bước ra khỏi cái lồng chật hẹp của cái tôi. Là kẻ bị què cụt, ta trở lại thành người nguyên vẹn. Chị đã đem lòng yêu Jacob theo cách đó. Hoàn toàn không có gì nghi ngờ là cả Jacob nữa cũng chìm ngập trong một xúc cảm kiểu như vậy. Nhưng tiếc thay, anh xúc cảm không phải vì chị, mà vì một người đàn bà khác. Làm sao có thể trách anh sao đã muốn đến với những cuộc đời khác mà anh cũng có quyền trú thân trong đó? Chị không trách móc gì anh. Duy có điều là nỗi đau đã vượt quá giới hạn chịu đựng. Jacob không chịu buông tha chị ra. Thế mà, chị vẫn đơn độc, bị đánh đập, bị tra tấn, và chị nhìn thấy cái gì ngay lúc đó? Một bộ áo giáp lấp lờ, xa, rất xa, những người đang sống. Và đó là chị. Lạy Chúa, xin cho tôi uống nước.

NƯỚC RỪNG MẤT ĐI TRÊN NHỮNG BÃI CÁT NGUYÊN SƠ...

Rimbaud đã viết, nhưng chị không thể đọc tiếp thêm nữa. Chị buông cuốn sách dịch của Gunnar Ekel cùng những cuốn sách khác và ngã ra giường.

THỨ HAI

Trường đại học. Chị ngắm những gương mặt non trẻ chung quanh chiếc bàn hội thảo. Chị đáp tàu điện về nhà. Con tàu lắc mạnh chị, trong cái bóng tối của tháng Mười một quá đổi mịt mù, quá đổi nén chặt đến nỗi chị suýt nữa làm nó nghẹt thở.

ĐIỆN THOẠI

chết rồi.

NGƯỜI LẮNG GIỀNG

cũng cô đơn như chị nhưng già, đã quá tám mươi, góa vợ, một con voi già với con mắt ướt nhèm và cái mũi to, khua loảng xoảng cái dây xích khá lâu rồi mới để chị vào. Trong khi chị gọi điện thoại đến hãng Télécoms, ông lôi từ trong tủ ra một chai rượu sherry. Gian phòng có mùi mốc meo. Chị giúp ông ta một tay gỡ bỏ đồng báo và áo xống trên hai chiếc ghế rồi

hai người cùng ng ồi uống rượu với nhau ở cái bàn trong bếp. Vậy có thể mong chờ sự hòa giải gì ở tuổi già, ở quá trình lão hóa?

BÁO CHÍ, TRUYỀN HÌNH

Trên báo, người ta kể rằng tổng thống Mỹ dự tính hoàn thành hành động của mình bằng cách giành được việc gỡ bỏ bao vây đối với Sarajevo. Các nhà bình luận Thụy Điển giữ thái độ dè chừng và tiên đoán sẽ có tấm máu. Chị buông rơi tờ báo. Trên truyền hình, người ta dùng những mũi tên đỏ để chỉ dẫn bước tiến của quân đội Nam Tư. Một viên tướng Serbia dấp dấp như một thủ lĩnh mafia ngoác miệng cười khoe đủ bộ răng giả bóng loáng. Chị tắt đài. Chị gọi điện thoại cho người chị yêu quý, một việc làm quá sức chị.

HOA HỒNG

chị không ám chỉ đến hoa hồng trong câu chuyện. Anh có vẻ hài lòng được nghe tiếng chị nói. Hài lòng đến mức không thể hiểu được. Hai người nói chuyện điện thoại khá lâu. Anh nhớ chị, anh nói. Khi ấy chị không thể không hỏi anh tin tức về người kia. Câu trả lời đến ngay tức thì: họ sẽ cùng nhau đi du lịch đến New York. Chị không hỏi câu nào thêm nữa. Anh muốn đến thăm chị trước khi đi, anh nói. Anh đau khổ vì không được gặp chị từ quá lâu rồi, từ nhiều tuần nay. Tối nay được không? Con người này, chị nghĩ, đúng là một ông thánh. Tàn nhẫn như một thiên thần. Gương mặt mệt mỏi của giáo sư Falkhom hiện ra trước mắt chị với chiếc khăn quàng màu rượu đỏ và bao thuốc lá Fortuna. Chị bảo hai người phải thôi gặp nhau. Cái giá phải trả đã quá cao. Nỗi đau đang làm chị phát điên. Một lúc im lặng. Anh không thể phản bác ý chị, anh nói. Làm như thế thật là một tội ác, mà anh thì không phải kẻ gây ra tội ác. Anh đau khổ trước nỗi đau mà anh gây ra cho chị, cũng như nỗi đau mà anh gây ra cho người kia. Ban đầu, việc yêu hai người đàn bà được anh coi như là một sự giàu sang vô cùng. Đau khổ về sau mới đến. Anh không muốn chia tay với cả người này lẫn người kia. Dù anh chọn cách nào thì cũng là một sự mất mát. Vậy anh đã chọn cách không chọn gì cả, thì cũng như nhau. Sự mất mát từ từ tiến đến, không gì ngăn cản được, anh nói, và anh rất sợ đi đầu đó. Chị biết anh thành thực. Người đàn ông này không nói dối. Họ khóc cùng nhau. Thế rồi hết. Chị vẫn ng ồi bên điện thoại, mắt đăm đăm nhìn vào bóng tối thánh Mười một bên ngoài, ở phía bên kia mặt vịnh, một quầng ánh sáng đo đỏ quay tròn phản chiếu trong làn nước vô hình. Chị bật tất cả đèn lên

cho đến khi gian phòng chìm ngập trong ánh sáng. Chị bắt đầu đẩy máy hút bụi. Bỗng chị nghe thấy tiếng điện thoại. Nó reo có lẽ từ lâu rồi. Chị chạy vội ra trả lời, vấp cả vào dây máy hút bụi và trăm thứ chất đống chỗ cửa ra vào. Thoạt tiên, chị không hiểu ai gọi cho chị. Giọng nói nghe xa lạ.

BUT IT'S ME!^[13]

Chị không nhận ra giọng nói.

I HAVE BEEN CALLING FOR MORE THAN AN HOUR, WHOM THE HELL HAVE YOU BEEN TALKING TO FOR so LONG?^[14]

Chị không có ý định trả lời câu hỏi này. Chị ngẩng lên chiếc ghế đầu nhất được giữa đống lộn xộn. Đây là Emm. Gương mặt anh hiện lên dần dần, như một bức ảnh hiện dần lên trong khay thuốc hiện hình. Anh khoái chí cười trước sự bối rối của chị. Không, không phải là anh nhập cư. Anh đến Stockholm để viết một báo cáo về vùng Balkans, anh đã nhận được tiền của Thụy Điển để viết. Anh hy vọng hai người sẽ sớm gặp nhau. Giọng anh nhẹ nhàng, vui vẻ. Chị nhìn đồng hồ. Đến lúc này chưa được nửa giờ kể từ cuộc nói chuyện điện thoại kết thúc cuộc hôn nhân của chị, KAPUTT MIT DIESER EHE^[15]. Trong không đến nửa giờ, thế hả giáo sư? Xem ra hơi khó tin.

HAI

Một thành phố Nam Tư - chị không nhớ là thành phố nào nữa, Belgrade hay Zagreb, có một con sông chảy qua nhưng là cùng một con sông chảy qua cả hai thành phố ấy - đã giữ chân chị một đêm. Những bức tường đá xám, đèn đường vàng khè, lá cây xao động. Mãi về sau mới có một ánh sáng trắng của bình minh giữa khe hé mở của tấm rèm màu xanh lam. Một câu chuyện đã bắt đầu và kết thúc tại đó. Nhưng có ai đó lại bảo rằng các câu chuyện không có bắt đầu và cũng không có kết thúc. Như một con rắn, câu chuyện cuộn mình lại ở mỗi khoảnh khắc trong cuộc đời. Chính ở nơi đây câu chuyện đã bắt đầu. Và cũng chính ở đó câu chuyện đã kết thúc. Những kẻ ngu dốt nói như vậy.

KẾT THÚC:

họ đã định đẩy chị. Chuyển bay của chị cất cánh một giờ trước chuyến bay của anh. Hai người đã không vội vã đi qua sảnh đường phi trường, giữa các cửa hiệu, các tấm áp phích, ánh nắng chiếu xuống nền bê-tông xám xám thành những hình chữ nhật trắng. Họ không chạm vào người nhau. Họ thậm chí cũng không nói chuyện với nhau nữa. Hai người dừng chân một lát trước một cửa hàng đồ thủ công Nam Tư bày bán búp bê gỗ và tất đan kiểu nông thôn. Họ cũng dừng chân trước quầy bán rượu: các loại rượu slilovitz, rượu mùi màu hồng hồng và vàng. Có đông người xung quanh họ. Những gương mặt và những tấm thân đã bị lãng quên. Ít phút trước khi chia tay với chị, anh xin được cầm đỡ chiếc túi của chị. Chị đưa chiếc túi cho anh. Anh lướt ngón tay trên mặt da, không bỏ qua một đường chỉ nào. Anh lật đi lật lại chiếc túi, sờ nắn nó như muốn ghi nó vào trong ký ức của mình. Bỗng nhiên, người xa lạ được khắc sâu trong óc chị trong động tác đó, đứng trước một tia nắng. Rồi hai người đứng trước cái cửa mà chị phải đi qua không trở lại, anh hai tay đút trong túi áo vét bằng vải bò, chị với chiếc thẻ lên máy bay cầm ở tay. Họ không chạm vào người nhau, họ không ôm hôn nhau. Anh nhìn chăm chăm vào mặt chị, ánh mắt

trần trụi. Rồi họ chia tay nhau, mỗi người đi một ngã. Khi chị quay đầu lại, ngay trước lúc cánh cửa khép lại thì anh đã biến mất. Trong suốt mười một năm trời qua, hai người đã không trao đổi với nhau một mẫu thư, thậm chí một tấm bưu thiếp.

CHIẾC TÚI PHỤ NỮ

bên bờ sông. Một quả bóng xanh. Đứa trẻ sụt sịt khóc. Cái hình ảnh này cũng được lưu lại; ban đầu như một cái gì nhấp nháy trên ranh giới của ký ức, rồi dần dần rõ nét hơn, có hình dạng hơn. Anh đã không nói đến dòng sông, đến quả bóng hay đứa trẻ, nhưng chị tin chắc rằng hình ảnh ấy chứa đựng trong nó cái chết của mẹ anh.

BỘI BẠC

chị không coi anh là đã bội bạc khi trở lại Stockholm. Người đàn ông sống chung với chị đã có một đứa con với một đàn bà khác. Chị không kể với ai về người đàn ông không quen biết mà chị đã làm tình tại một thành phố xa lạ giữa hai chuyến bay. Một chút nể nang còn vương lại, một tình cảm biết ơn.

TUYẾT THÁNG MƯỜI MỘT

hòa lẫn với mưa rơi trên những thân cây khẳng khiu, che phủ trong giây lát mặt đường nhựa rồi tan ra rất nhanh. Một chương trong cuộc đời đã khép lại, chương về lòng chung thủy và hôn nhân. Chị cảm thấy trống rỗng, tê dại. Người đàn ông đã gọi đến chị một cách quá ư bất ngờ sau mười một năm, chị không muốn gặp lại anh ta.

KHÔNG THỂ TIN ĐƯỢC

Marie, cô bạn của chị hay quan tâm đến chiêm tinh học, đã nói với chị như vậy trong điện thoại gọi từ Paris. Trong sao chiếu mệnh, có khi một cung bị bỏ qua, bị đặt trong dấu ngoặc, nhưng ở cậu lại có hai dấu ngoặc chồng lên nhau. Tất cả các hành tinh chỉ trừ có hai được tập hợp tại cùng một chỗ, trong vòm trời thứ nhất. Tất cả đều hợp lại với nhau. Sự phân cực bị loại trừ. Mình không thể nói với cậu nhiều hơn qua điện thoại, cậu phải đi hỏi một người nào giỏi hơn mình, nhưng mình thì không quen biết một ai ở Thụy Điển cả. Khi mình nhìn vào sao chiếu mệnh của cậu, mình nghĩ đến một từ, đó là chiêu sâu. Có một cái gì làm người ta chóng mặt. Đó là tất cả những gì mình có thể nói với cậu.

HIỆU SÁCH.

Nhân lúc đến hiệu sách của trường, chị đã ngượng ngùng lướt giở những cuốn sách nói về chiêm tinh học.

THẾ GIỚI BƠI TRONG ĐÀN CÁ

y như cá bơi trong đại dương, chị đã đọc được câu này. Trên quy mô đại dương, các biến cố trên thế giới sàng lọc ý thức của loài cá - những biến cố hiện tại và quá khứ, và cả những biến cố đã xảy ra trong hàng triệu năm trước khi có loài người và chữ viết. Những vận mệnh của thế giới và những ý chí dao động, mâu thuẫn nhau của loài người nhập vào loài cá và xuất ra - qua mang cá, chắc thế, chị nhạo báng nghĩ bụng - và bản chất bẩm sinh của loài cá là không biết tách rời bên ngoài với bên trong, cái đi trước với cái đi sau - chị thôi không cười nữa để đáp lại cái gật đầu của một đồng nghiệp, cầi mong người này không có ý bắt chuyện với chị. Loài cá không biết ấn định các giới hạn. vấn đề cơ bản của loài cá là dựng lên, hay chỉ là hình dung ra, một biên giới để “cái tôi” có chỗ ẩn náu mà hình thành.

THỨ SÁU.

Chị lách một lối đi giữa đám sinh viên, trẻ không tưởng tượng được và rất đông, họ ở đâu ra vậy? Về phía một tập hợp mấy chữ cái và con số, nó dẫn chị đến nơi diễn ra hội nghị. Những cuộc họp này trong ánh sáng khô kiệt của đèn neon và mùi cà phê pha nhanh để nguội, tẻ ngắt đến chết đi được. Nhưng bỗng nhiên, trong khi chị ngu ngốc chờ đến lúc kết thúc, một hình ảnh hiện lên trong ký ức: Emm đã chỉ cho chị một cuốn sách trong sảnh chờ ở phi trường trong đó in lại những bức tượng nhỏ xíu tìm được trên núi, những bức tượng cổ xưa, bí hiểm, có lẽ là các nữ thần hay những biểu tượng của sự sinh sản. Đúng lúc đó, chị nghe thấy tiếng lao xao của nước: những sóng nước đổ trên một cảnh vật bằng phẳng, chỉ gồm có đất đá, tiếng động của nước chảy từ từ qua những khe đá hẹp. Trong một khoảnh khắc ngắn, người xa lạ và chị đã tồn tại trong cùng một thứ dịch màng ối. Chị đã phải cố gắng mới theo dõi được báo cáo về những thẩm định mà khoa chị yêu cầu. Bỗng nhiên, chị cảm thấy bỗng rớt trong lòng bàn tay. Bàn tay chị đã khép lại xung quanh tinh hoàn của người xa lạ kia - hai trái cây nhục cảm hái được trong khu vườn xa lạ. Ngượng ngịu, chị thu về phía mình bàn tay đặt trên mặt bàn trước con mắt mọi người.

KINH TỎM,

ái tình giữa những người ở tuổi cha mẹ mình, một trong những sinh viên của chị tuyên bố trong giờ nghỉ khi nói về một truyện ngắn của I.B.

Singer, khi đám sinh viên hút thuốc ở ngoài trời, cạnh mấy thùng rác, chân giẫm trong tuyết sần sệt, trong khu vực dành cho người hút thuốc. Cậu thiếu niên ấy đeo một chiếc nhẫn ở tai, một viên đá quý lấp lánh ở giữa môi dưới. Cậu ta hoàn toàn không giấu giếm sự đồng tính của mình, mà còn lấy thế làm hãnh diện. Nhưng ái tình giữa những người ở lứa tuổi chị, cậu ta coi đó là kinh tởm. Cậu ta nở một nụ cười thân thiện với chị, không có gì ác ý, và hỏi chị có hiểu cậu ta không. Nhất định là có, chị cười mỉm đáp.

THỨ BA.

Trong quán ăn *Vịt con* - dịch thế nào nhỉ? BABY DUCK, DUCKLING - vẫn chưa có ai. Bàn ăn phủ khăn kẻ ô vuông đỏ trắng, được bày biện chu đáo với nào ly rượu, tách chén, nến đã tắt. Người hầu bàn đề xuất với chị một ly khai vị trong lúc chờ đợi, nhưng chị chọn cách quay trở ra. Có sao chị lại chọn một nơi ít khách thế này? Chị đã mong anh đừng đến, người xa lạ trong quá khứ. Những cuộc gặp lại nhau này không có gì là huyền bí, thần kỳ. Một cuộc chiến tranh như bản đang diễn ra giữa lòng châu Âu. Trên màn ảnh truyền hình là hình ảnh những cỗ quan tài và những nấm mồ. Bản thân chị cũng đang ở vào điểm chết trong cuộc đời mình và không muốn chuyện trò với ai cả.

VÁN BÀI KẾT THÚC.

Người đàn ông mà chị đã tỏ ra thông cảm biết bao, đến mức ủng hộ anh ta trong cố gắng rời bỏ chị, thực ra chị đã mong muốn đi đâu đó ác cho anh ta. Một trận mưa kim châm bằng phù phép, đó là thứ mà chị mong muốn xảy ra với anh ta, để vĩnh viễn xua đuổi anh ta, để anh ta không còn là máu thịt của chị nữa. Sự dữ dội của lời cầu mong này khiến chị ngạc nhiên.

CÔNG LÝ

mà chị đã tìm cách thực hiện với người khác. Công lý, tức thừa nhận quan điểm của ai cũng là chính đáng. Muốn vươn tới một nhãn quan trung lập, vươn tới sự khách quan ư? Chẳng lẽ không có một quan điểm nào là của chị và chị có quyền bênh vực nó ư? Những ý nghĩ của người đã chết.

PHỐ HORNSGATAN.

Bóng tối màu xám nâu của phố này có cái gì như thuộc thế giới thủy tề. Xe cộ đi lại như chìm dưới mặt nước, đèn pha chiếu lấp loáng như ở sâu trong lòng biển. Ông lão về hưu tóc muối tiêu bên cạnh thùng rác cũ

động chậm chạp như đang ở dưới đáy biển nơi có áp lực của nước rất mạnh, ông lão tìm được một vài chai bia quá hạn và bỏ vào trong cái túi nilông của mình. Chị rẽ sang phải, theo hướng bến metro Hornstull.

CON CÁO.

Một buổi sáng mùa hè vào lúc rạng đông, cách đây đã nhiều năm, khi Jacob và chị từ miền nam về nhà bằng xe hơi, đưa trẻ ngủ say trên ghế sau, quả cầu mặt trời cất mình lên trên các mái nhà đã đổ ánh vàng ra tràn ngập con phố vắng vẻ. Bỗng nhiên, họ nhìn thấy một con cáo chạy vụt qua. Không khí buổi sáng hôm đó nhẹ tênh như ê-te. Tự do mà.

ĐÔI MẮT ANH

trong kỷ niệm của chị có màu sáng trong. Anh đi thẳng về phía chị, hai tay dang rộng. Đó là Emm, chị nhận ngay ra anh. Anh đã thay đổi, mười một năm trôi qua không phải không để lại dấu vết: nét mặt anh hằn sâu hơn. Anh to béo hơn là trong kỷ niệm của chị, nặng nề hơn. Anh mặc một chiếc áo khoác ngoài rất dài màu sẫm. Tóc hơi ướt xõa dài xuống tận vai. Anh đã đến sớm, anh nói, đã đi vòng quanh nhiều lần khu nhà. Chiếc áo khoác có mùi nước mưa. Má anh rấp nhám. Chị đã không lờn, chị đã không nhìn nhầm. Emm là một người đàn ông hấp dẫn, một con người thông minh, một kiểu người hơi u buồn.

CẢM THẤY MÌNH XA LẠ

một cảm xúc tương đối

MỘT LY RƯỢU KHAI VỊ NHÉ?

Sao không? Whisky, martini không pha ư? Anh hầu bàn còn trẻ, mặt trứng cá và đôi mắt trông giống như đám mây chạy trốn, đôi mắt đẹp nếu ta nhìn gần. Cho hai ly martini không pha.

CHỦ ĐỀ CÂU CHUYỆN.

Ta nói với nhau về cái gì đây nhỉ? Về thực đơn. Người hầu bàn đưa cho mỗi người một quyển thực đơn dày cộm, chữ viết kiểu cầu kỳ. Hai người không ngẩng đối diện nhau, mà cũng không ngẩng cạnh nhau. Họ ngồi thành góc vuông, anh thì ngồi trên một cái ghế dài nhỏ, chị thì tựa lưng vào một vách ngăn. Chị đưa mắt nhìn về phía anh qua quyển thực đơn. Lúc ấy anh mỉm cười với chị. Rượu vang Pháp hay Ý? Anh để chị chọn.

EURIPIDE ĐÃ MIÊU TẢ ĐIỀU ĐÓ.

Hai người ăn và uống rượu vang. Họ nói chuyện với nhau, không phải về những chủ đề cá nhân mà về chiến tranh, về những hòa ước không đáng giá tiền mực dùng để ký kết. Emm bày tỏ ý kiến của mình một cách nhanh nhẹn, sôi nổi. Anh nói tiếng Anh lưu loát, hóm hỉnh, và chị cười biết ơn. Họ nói về người Serbia, người Croatia. Lúc đó anh trở lại nghiêm trang. Anh là người Serbia, ít nhất trên giấy tờ, nhưng đi đâu đó có ý nghĩa gì cơ chứ? Cũng như những người khác đã phản đối chiến tranh và chống lại chính quyền, anh đã mất việc làm tại trường đại học Belgrade. Bằng một giọng gần như vô tư, anh tiện thể kể rằng không bao lâu nữa, anh chẳng còn nguồn thu nhập. Thế rồi anh phẫn nộ về một chuyện khác hẳn: những quyền từ điển song ngữ mới Serbia - Croatia và Croatia - Serbia làm ra cho những người xưa nay chỉ có một thứ tiếng chung. Làm sao có thể hiểu được lòng hận thù thâm căn cố đế ấy ở người Serbia, việc phóng hỏa đốt cháy thư viện quốc gia, các ngôi nhà, đền thờ Hồi giáo? Anh lắc đầu. Anh có vẻ gần như bị phạt ý. Anh lấy ngón tay xoay tròn chiếc ly, quên cả uống. Euripide đã miêu tả đi đâu đó, anh nói. Hãy đọc *Những người đàn bà nát rượu* đi. Nền văn minh chỉ là một lớp men mỏng phủ lên trên sự điên rồ của con người, nỗi khiếp sợ cổ xưa của con người. Anh dẫn ra thơ của W.B. Yeats: THINGS FALL APART; THE CENTRE CANNOT HOLD^[16]. Các phương tiện truyền thông bỏ qua việc đưa tin là đang diễn ra một cuộc diệt chủng. Emm có những cử chỉ của người bị kích động, có thể hiểu được tâm trạng của anh. Tiếng cười của anh vẫn rất trong sáng. Khi ấy trông anh có vẻ yếu ớt hơn, trẻ trung hơn.

ARE YOU CRAZY?^[17]

Anh tròn xoe mắt thành thực kinh ngạc trước câu hỏi phi lý mà chị vừa mới nêu lên. Anh có vẻ ngờ ngĩnh đến nỗi chị không nhận được cười. Anh ngả người trên mặt bàn và châm thuốc:

BUT ZAGREB, MY DEAR, ZAGREB IS DEEP DOWN IN CROATIA!^[18]

Chị biết Zagreb nằm ở đâu, ít nhất trên bản đồ. Nhưng ngược lại, chị không biết chị đã đến đấy chưa; rõ ràng là không biết. Với lại, làm sao chị có thể nhớ được những chuyến bay quốc tế nổi chuyến tại nước Nam Tư cũ cách đây hơn mười năm? Emm lắc đầu không nói gì, ngăn người vì sự ngu dốt của chị. Rồi anh ngửa cổ cười một hồi, vui vẻ. Về địa dư là như vậy đấy.

TELL ME ABOUT YOUR CHILDREN ^[19]

Anh mỉm cười, một nụ cười nòng hậu. Anh rút trong ví ra mấy tấm ảnh. Trong thời gian ấy, quán ăn với khăn trải bàn đỏ và trắng đã đông khách. Thằng bé trong ảnh có ánh mắt nghiêm nghị. Nó chưa ra đời, thậm chí chưa được hình dung ra khi hai người gặp nhau cái đêm hôm đó cách đây mười một năm. Nó vênh vang làm bộ trước ống kính máy ảnh, đã ý thức được tầm quan trọng của một đứa con trai, và điều bộ đó làm cho nó hơi nặng nề một chút. Cô con gái lớn, mười bốn tuổi, với những món tóc quần đen, giống cha như đúc, đầu hơi chúc và cười mỉm với người chụp ảnh. Cô bé xinh xắn, đằm dáng và có một chút khêu gợi. Cô con gái thứ hai, mười hai tuổi, tóc vàng và đeo kính. Một cô gái trí thức với ánh mắt khó lung lạc. Chị trả lại anh ảnh ba đứa con anh. Anh không hỏi lại chị, có lẽ anh đã quên bằng mất rồi. Về gia đình là như vậy. Người hầu bàn đến xem mọi chuyện có tốt đẹp cả không. Chị bảo tính tiền. Chị một mực đòi để chị trả tiền.

VẾT RẠN NỨT.

Việc đó gây ra một giây lát khó xử giữa hai người. Nhưng hai người đang ở tại thành phố của chị. Với lại còn tỷ giá hối đoái nữa, chị nói thêm. Việc gì phải giải thích như vậy nhỉ? Vết rạn nứt này, nó xuất hiện từ bao giờ? Từ rất lâu rồi. Emm lắc đầu nhẹ. Rồi anh hơi nhún vai và bảo lần sau anh sẽ là người mời chị. Anh châm điếu thuốc mới, Tiếng ồn ào xung quanh họ bắt đầu bớt đi. Anh muốn ngủ với chị, thấy rõ đi đâu đó chẳng cần anh phải nói ra. Một đêm cách đây mười một năm, chuyện ấy chẳng trói buộc gì hết, mà chị thì không có ý định làm một việc gì mà mình không thích. Chị bỗng muốn hỏi tuổi anh nhưng ghìm lại được, có lẽ chị chợt nhớ lại chuyện giáo sư Falkhom và chị cảm thấy lúng túng. Lần trước chị không nghĩ gì đến tuổi tác. Chị không biết tí gì về anh, không một tí gì về những kỷ niệm của anh, về vợ anh. Chị biết ơn là đã biết ít đến vậy. Làm thế nào để kéo dài sự ngây thơ? Với mỗi thông tin mới mà ta tích lũy, có một cái gì đó xê dịch, thay đổi, biến hóa. Chị không muốn thay đổi gì cả. Những gì ta biết về nhau làm ta mù quáng. Những gì mà chị-biết về Emm, không có gì nhiều: cách anh di động, màu mắt anh, hình dáng hai hòn tinh hoàn của anh, những thứ khác nữa không gọi thành tên. Chị không muốn biết thêm. Hai người sống vai đi qua công viên. Anh không có gắng tay nên thọc tay sâu vào trong túi áo khoác ngoài. Bây giờ tuyết rơi, những bông

tuyết to, rất mềm mại. Anh đi đầu trần, những bông tuyết rơi lên tóc. Anh vừa cười vừa lấy lược tìm cách đớp lấy những bông tuyết ấy. Anh thích đi nhanh, sải dài bước, giống chị.

TIỀN BẠC.

Sự rạn nứt gắn liền với tiền bạc cùng với những thứ khác nữa. Dưới mái nhà cha mẹ, mọi người tránh dẫm động đến tiền bạc cho đến khi nảy sinh ra những cuộc cãi vã mà mọi người không muốn nhớ lại. Xưa nay chị vẫn cố làm sao để có tiền. Không nhiều, nhưng vừa đủ. Tiền thuê nhà, các khoản tín dụng. Bởi vì chị là người gánh lấy việc đó nên tiền bạc không còn là một vấn đề đi với những người đàn ông chung sống với chị. Chị không có khả năng nói đến tiền bạc. Cơn giận của chị đã dâng lên trong sự nín lặng đó. Đã có lúc chị cảm thấy bị lợi dụng - có phải gắn liền với tiền bạc không? Chị không biết nữa.

Tiền bạc, việc không dẫm động được đến nó, lại thực sự gây ra những vấn đề. Sau cùng, người đàn ông cảm thấy một đòi hỏi không thể cưỡng được là thoát ra khỏi những sự săn đón của người đàn bà này. Đó là đi đầu tự nhiên, chị không cho phép bất cứ ai chăm sóc chị. Ngoài ra không đụng chạm được tới chị. Những sự săn đón? Cũng có thể chọn một từ ngữ khác. Chị không keo kiệt, không thể khẳng định như vậy được. Chỉ là chị có ý thức về đồng tiền. Chị muốn được tự do, kể cả đối với đồng tiền, muốn vậy thì phải có tiền. Chị sống theo một cách khiến cho đàn ông mơ hồ cảm thấy có lỗi đối với chị: như thể họ là những người nhẹ dạ, tiêu xài phung phí và không biết lo xa. Thế rồi, khi người đàn bà có tài năng này bỗng òa khóc, tự coi là bị hiểu nhầm, muốn có những đứa con mà họ chưa bao giờ nghĩ tới, hoặc cảm thấy bị lợi dụng mà không thể nói rõ lời phàn nàn của mình, đi đầu đó khiến cho họ khó chịu: làm gì với một người đàn bà như vậy?

YOU ARE VERY MUCH A WOMAN, YOU KNOW IT, DON'T YOU?^[20]

Hai người đã uống cà phê, và cả rượu cônhắc nữa. Emm ng ồi yên vị trong chiếc ghế bành vàng, tay c ần ly rượu. Ánh mắt anh rơi xuống chị. Khi anh bảo rằng chị là một phụ nữ có nữ tính rất cao, chị cảm thấy mệt mỏi. Đáp lại thế nào đây? Nhưng rồi chị lại thấy vui. Phụ nữ thích được nghe nói rằng mình là phụ nữ. Dưới ánh mắt trong trẻo của Emm, chị bỗng có cảm giác mình là một bức tượng nhỏ bằng đất sét mà chính anh đã lấy

móng tay bới ở dưới đất lên, giống như những bức tượng mà có lần anh đã chỉ cho chị xem ảnh chụp in lại trong một cuốn sách. Một hơi thở của đất. Chị rất muốn trong giây lát đóng cái vai đó, làm hiện thân của thiên nhiên, núi non, của những cao nguyên Ba Tư, của Ấn Độ Dương, của gió thổi trong các lùm cây. Rất muốn. Khi niềnh kinh ngạc trước người kia tắt đi rồi thì cuộc sống cũng tắt ngóm nốt. Người kia, hay là giới tính kia cũng vậy. Emm là đàn ông. Anh là người có nam tính cao độ. Một người đàn ông mà chị gọi lên sự ham muốn. Ham muốn ư? Chị không nghĩ là nó sẽ đến. Bỗng nhiên anh đứng ở kia và áp chặt vào người chị. Chị thôi suy nghĩ với niềnh biết ơn. Con người ngay từ lúc ra đời đã đắm chìm trong kinh ngạc, nó như một thứ nước xanh lam óng ánh. Đôi môi Emm thật êm ái, bàn tay anh thật ấm nồng. Chị khum bàn tay mình xung quanh giới vật của anh và cảm thấy nó cứng lên.

NIỀM VUI:

đúng thế.

TUYẾT.

Tuyết không ngừng rơi.

NGÂY NGẤT

không phải là giây phút hòa nhập, ta không hòa tan trong người kia, trước sự hiện diện của người kia, ta vẫn là ta, ta vẫn đơn độc.

BAN CÔNG.

Hai người cứ để mình trần bước ra ban công. Chính anh muốn thế. Anh chưa hiểu là anh đang sống tại một nước vùng bắc cực. Anh sẽ hiểu ra ngay đi đâu đó, sẽ đi mua găng tay và khăn quàng. Hai người nhanh chóng rút về với sự ấm áp của chăn đệm. Họ nghe thấy một tiếng kêu, một thứ tiếng như cú rúc phía mảng nước, giữa các tòa nhà, nhưng không nhận ra ai đã kêu. Đằng sau những bông tuyết xôm xốp, bầu trời có vẻ trong sáng, gần như trắng toát.

CAN I REALLY TRUST YOU?^[21]

Chị nằm trên giường và lắng nghe Emm nói chuyện điện thoại ở phòng bên. Giọng anh có những ánh sáng lấp lánh điểm tuyết.

WELL, I HOPE YOU HAVE CURTAINS AND THICK RUGS WHEREVER YOU ARE. IT'S A COLD NIGHT. NO, I NEVER USE MY OWN NAME WHEN CALLING A TAXI. MY REAL NAME IS

ANDERSEN, A FAMOUS SWEDISH STORYTELLER, OR WAS HE DANISH? WITHIN FIVE MINUTES WILL SUIT ME FINE. IT WAS GREAT TO TALK WITH YOU. BUT CAN I REALLY TRUST YOU?^[22]

Trời đã khuya, hay có lẽ còn sớm. Một tia sáng len qua khe cửa. Chị cảm thấy ấm áp, tay chân nặng nề, chị ngủ chập chờn khi nghe Emm nói chuyện với cô nhân viên tổng đài không quen biết. Anh không muốn chị đứng dậy tiễn anh. Anh muốn giữ chị nằm yên trong cái ổ chăn nệm ấm áp. Chị ngủ thiếp hờn như ngay tức khắc sau khi nghe thấy tiếng cửa căn phòng khép lại. Chị vẫn còn ngủ, một giấc ngủ sâu không mộng mị, khi chuông đồng hồ báo thức vang lên.

MƯỜI LĂM TUỔI.

Cha mẹ chị cãi cọ nhau về chuyện tiền bạc. Thật là một sự tra tấn. Cha bảo rằng lớp ngoại ngữ ở Lubeck là một thứ xa xỉ vô ích, bản thân ông hồi trẻ cũng chưa bao giờ ra nước ngoài. Mẹ vốn là người đi nhiều và nói nhiều thứ tiếng, công kích lại bằng một giọng rất đanh, vấn đề ở đây là chuyện gì vậy, một chuyến đi bằng tàu biển đến tận Đức chẳng? Cuộc hôn nhân của hai người đã đổ vỡ. Họ gây tổn thương cho nhau dưới chiêu bài một lớp ngoại ngữ cho cô con gái lớn. Ông ở bàn ăn trong bếp, chị lắng nghe cha mẹ cãi vã, mỗi lúc một thêm đau đớn, thật sự phát ốm lên vì nỗi đau, chị không muốn đi Đức nữa mà là muốn chui xuống đất, muốn thân mình bị tàn phá, bị hủy diệt. Chị biết cha có nhân tình, vợ một người bạn của gia đình. Mẹ đã biết những gì? Năm trước, khi bà tìm thấy trong túi áo ông tờ biên lai thuê một phòng đôi tại một khách sạn ở Copenhagen và ném ra bàn trước mặt ông, ông chỉ ngoảnh đi nhìn ra cửa sổ, không nói một lời nào. Hai hàm răng nghiến chặt, mạch máu trên thái dương đập mạnh. Im lặng.

CÁC CON GÁI ÔNG.

Các con gái ông cần đến ông. Không có ông, sự hỗn loạn đáng sợ biết bao. Nhưng cách ông lặng thinh, cách ông rúc đầu dưới cát, ngoảnh đi, tất cả những đi đầu đó làm cho các con gái ông hoang mang, mất phương hướng. Họ buộc phải đứng về phía mẹ. Vả lại, chính ông đã lừa dối mẹ. Họ phải từ đó rút ra những kết luận gì cho cách ứng xử của mình? Sau cuộc cãi vã quyết liệt về chuyện tiền bạc và chuyến đi Lubeck giữa cha mẹ, cô con gái lớn đã rút ra được cho mình một kết luận: không bao giờ nhận tiền bạc của ai nữa. Cả của cha lẫn của mẹ. Phải được sống tự do. Từ tuổi mười sáu

trở đi, chị đã cố làm sao kiếm được tiền cho bản thân mình bằng cách làm việc trong những ngày nghỉ cuối tuần và trong kỳ nghỉ hè. Tiếc thay, cha mẹ không nhận thấy gì hết vì đã bị cuốn hút hoàn toàn vào tai ách của họ. Có lẽ sự rạn nứt bắt nguồn từ chỗ đó. Họ chẳng để ý gì đến con gái họ, quá mắc bận với cuộc vật lộn sống mái với nhau. Nổi tức giận ngày một chồng chất trong lòng cô con gái lớn, ẩn náu đằng sau một thứ khác: quyết tâm được tự do chẳng hạn. Quyết tâm không hỏi xin bất cứ thứ gì của bất kỳ ai. Quyết tâm luôn luôn trả giá, trả giá một cách dữ dội. Chị trở thành một tấm gương: làm việc không ngừng, không bao giờ cho mình được nghỉ ngơi, không bao giờ mắc nợ ai, biết rằng tự do có cái giá của nó, và thậm chí còn biết cái giá đó là bao nhiêu. Và chị còn biết rút lui trước dấu hiệu do dự nhỏ nhất ở người khác. Biết bỏ đi ngay khi cảm thấy mình không còn được ưa thích, ngay khi mình hiểu rằng mình không còn được yêu thương. Nhưng cho dù chị đã bao lần chủ động ra đi, song đau khổ vẫn không chừa chị. Nó hủy diệt chị. Người đàn bà này không tự do. Chị bị cấn tù trong cả một mạng những sự lệ thuộc mập mờ. Chị không chịu đựng được những cuộc chia ly.

MƯỜI SÁU TUỔI.

Đó là tuổi của hai thiếu nữ trong giấc chiêm bao hồi tháng Tám: cô gái tóc vàng có gương mặt của dân ca, cô gái tóc nâu với bộ mặt sần náo. Hai thiếu nữ ấy phải là một phần của chị, bởi họ đã hiện lên trong giấc chiêm bao của chị. Vào cuối buổi sáng tháng Mười một, chị có nhiều việc phải làm, chuẩn bị cho các buổi giảng bài, một cuộc hội thảo, một bài báo phải viết. Nhưng bỗng chị nảy ra một ý nghĩ. Ý nghĩ này rơi thẳng đứng trong con người chị đúng như một tảng đá rơi xuống đáy giếng. Chị bắt đầu đi lại trong ánh sáng xám xịt trong phòng. Đầu óc chị rối bời, tim đập rộn rã. Trong giấc mơ, chẳng chị bị trói buộc vào cô gái tóc vàng. Bản thân chị cũng ghen, ghen đến phát điên, tràn ngập một nỗi đau xé lòng khiến chị chỉ muốn hét lên. Chị đã đương nhiên hất bỏ bàn tay mà cô gái kia chìa ra với chị. Nhưng nếu như cô gái ấy lại là một phần của bản thân chị thì sao... Đầu óc chị quay cuồng. Chị đi đi lại lại, miệng rít thuốc. Nhiều cái “tôi” chen chúc nhau bên trong mỗi con người, cái thì bị lưu đầy, cái thì bị tước đoạt tài sản. Chị không còn một tiếp xúc nào với người thiếu nữ xưa kia. Phải chăng chính cô thiếu nữ này mà Jacob đã đem lòng yêu? Trong trường hợp ấy hân anh đã phải thất vọng. Bởi vì cô gái hiện ra ngày càng ít. Chị

để mặc cho mình bị ngạt thở dưới đồng trách nhiệm có thực hay tưởng tượng. Ngạt thở bởi những xung đột về lòng chung thủy giữa đứa con của chị với những đứa con ra đời từ những mối quan hệ trước kia của những người đàn ông đến với chị; bởi những mưu toan hành động công bằng của chị; bởi những tình huống không lối thoát. Hết năm này đến năm khác với những phương án không thể lựa chọn. Có phải đó là người thiếu nữ mà Jacob đã không chịu từ bỏ, mà anh vẫn còn thương yêu, mà anh vẫn tiếp tục tìm kiếm bằng cách trở lại ngủ bên cạnh chị trong khi lòng vẫn đang yêu một người đàn bà khác? Chị ngẩng xuống đi vắng, gí nát mẫu thuốc hút dờ vào cái gạt tàn đã ngập đầy đầu mẫu thuốc lá rồi lấy hai tay ôm đầu. Bỗng chị nhận ra rằng việc Jacob đã buộc phải đi tìm cô thiếu nữ ấy ở nơi khác là một đi đầu hiển nhiên, hoàn toàn tất yếu. Đúng lúc này đây, anh đang ở New York cùng với cô ấy. Về cô ấy, người phụ nữ có trong đời thực với đôi mắt tối, đẹp, có nhiều lý do thực sự để đem lòng ghen. Đáng lẽ phải như vậy thì chị lại đi ghen với một thiếu nữ trong chính giấc mơ của chị. Thật kỳ lạ, rất kỳ lạ. Và cô gái tóc nâu với gương mặt giấu trong bóng tối là ai vậy? Phải chăng là nỗi phiền muộn mà chị đã tìm cách làm ngơ, là nỗi đau mà chị không chịu thừa nhận? Đầu óc chị ngày càng quay cuồng. Trong giây lát, chị tưởng như đang ở bên bờ của một phát hiện lớn, nhưng sự phát hiện này đã không diễn ra.

VIẾT.

Chừng nào chiếc máy vi tính còn bật lên và chị còn nghe thấy tiếng máy ro ro thì còn có thể chịu đựng được. Nhưng khi màn hình tắt đi rồi và gian phòng trở lại im lặng thì chỉ còn có sự xáo động nội tâm. Quá nhiều rượu, quá nhiều lẩm lẩm thuốc lá.

CÁC BẢN FAX.

Những cuộc nói chuyện điện thoại với Emm, mà anh gọi từ phòng ngủ kiêm phòng làm việc của anh tại Vasastan, và những bản fax anh gửi cho chị nhiều lần mỗi ngày, đã đem lại cho chị đôi chút ánh sáng. Ngôn từ của anh giống như những con bướm, không thể đoán trước, lấp lánh một niềm vui đặc biệt.

I KNEW THIS WOULD HAPPEN. ^[23]

YES, OH YES. ^[24]

FOR YEARS I KNEW IT. ^[25]

Chị mời anh đến nhà ăn tối. Anh sai chân bước qua hàng nghìn đồ vật chằng chịt ở chỗ cửa ra vào một cách vô tư lự. Có thể anh cho rằng đó là một cách dị biệt để giải quyết vấn đề cất giữ đồ đạc tại các nước Bắc Âu. Anh không hỏi chị về vấn đề này, cũng như về bất cứ vấn đề nào khác. Anh thích thú là chị tự tay nấu ăn mời anh. Tựa lưng vào thành cửa, dáng điệu như một chàng cao bồi xứ Balkan với đôi ủng mòn vệt, anh vui thích nhìn chị thái hành. Chị thích nấu ăn cho người khác, chị thích làm một mình. YES, OH YES. Emm đưa tay quàng lấy chị khi chị đi qua cạnh anh. Hai người ngã lăn ra giường. Từ bao nhiêu năm nay, anh đã biết chuyện này rồi sẽ xảy ra. Mọi sự diễn ra đúng như anh đã hình dung. Chị không thể không chế giễu anh. Anh khôi hài và chị thích những câu chuyện khôi hài đó. Cũng có thể đây không chỉ là một câu chuyện khôi hài. Cả việc ấy nữa, cũng làm chị rất thích. Cười dễ dãi bên cạnh Emm. Những trò chơi dễ dãi. Miệng cơn gió thổi vào những chỗ ráp nối ở cửa sổ, cả tòa nhà như cất tiếng ca. Hai người cùng lắng tai nghe, nằm im trên giường. Emm không đặt ra những câu hỏi, cả chị cũng vậy. Không cần phải biết nhiều về nhau, một chút cũng đủ rồi. Nhưng chị lại tò mò, sau cùng chị không ghìm mình nổi.

A MEMORY FROM YOUR CHILDHOOD?^[26]

Emm nghĩ ngợi trong giây lát. Một giọng nữ cao đầu hơi lặp lại một giai điệu trên một sân khấu trống trơ. Một ánh sáng xa xăm hắt ra từ một khung cửa sổ bụi bặm. Một ông già chậm chạp quét sân. Và mùi quyến rũ của nước hoa và mỹ phẩm. Mẹ anh đang ngửi trước gương, anh đang ngửi trên đùi mẹ. Anh nhớ lại cái mùi thơm đó, nó đã tạo ra ở anh sở thích đối với những thứ phù du. Cả sở thích một kiểu phim thuộc loại B, và những cuộc phiêu lưu ái tình không thể xảy ra.

IS YOUR MOTHER DEAD?^[27]

Câu hỏi này làm anh bất ngờ. Chị nói thêm là hình như anh đã nói đến sự qua đời của mẹ anh trong quán ăn, cách đây mười một năm. Anh nhìn chị một lúc lâu không đáp. Anh không nghĩ là đã nói gì đó về mẹ anh. Nhưng đúng thế, sau đây anh thừa nhận, mẹ anh đã chết. Không, không phải lúc anh còn là một bé con. Hoàn toàn không phải. Khi hai người gặp nhau trên chuyến bay từ Belgrade thì mẹ anh vừa mới qua đời. Anh trên đường trở về sau đám tang diễn ra tại Skopje. Cũng có thể anh có nói về

mẹ anh trước đó mười một năm; bây giờ đi đâu đó làm anh ngạc nhiên, anh nói.

DID YOUR MOTHER DROWN?^[28]

Chị không đả động gì đến hình ảnh chị có trong óc: một chiếc túi cầ tay, một quả bóng xanh. Chị không biết từ đâu có hình ảnh này. Đúng, Emm đáp, mẹ anh chết đuối. Có thể bà chủ ý muốn thế, anh nói thêm. Khám nghiệm tử thi không nói gì về vấn đề này. Người ta đã tìm thấy chiếc sắc của bà trên bờ sông, mãi về sau mới tìm thấy thi thể bà. Emm nín lặng. Chị nằm duỗi dài một lúc lâu không cử động, ánh mắt chìm trong đêm tối. Chị không biết nên nghĩ gì. Thế còn quả bóng xanh thì sao? Anh không đả động đến. Chị cũng không hỏi gì thêm nữa.

NGƯỜI MẸ:

mẹ chị. Một dòng nước sống động, trôi nhanh. Đây sức sống cho đến tận giây phút cuối cùng. Có thiên tư. Chiếc violôngxen kẹp giữa hai đầu gối, tóc chải ngược ra đằng sau để lộ vầng trán rộng, cầ kéo đàn giương cao. Sau đó là tiếng đàn mạnh mẽ vang lên. Chị thích nhớ tới mẹ như vậy. Một nhạc cụ đẹp, và khi ta lắng nghe, một không gian u tối rung lên trong toàn cơ thể, xa xôi, sâu thẳm trong ta. Từ lúc nhỏ, mẹ chị đã tỏ ra đặc biệt có khiếu về âm nhạc. Bà đã có một quá trình đào tạo tốn kém, hoàn toàn hướng về thành công. Có thể bà đã được gửi gắm một khát vọng khác nữa, khát vọng của song thân, nhất là của cha bà: mơ ước tạo dựng. Những mong đợi lớn lao, có lẽ quá lớn cũng nên. Cô gái chơi đàn violôngxen bắt đầu có những lúc bị choáng, sợ khoảng không, sợ sân khấu, sợ công chúng. Đã xảy ra những cơn khủng hoảng vì lo âu. Như những mảng tường bị uốn cong. Người ta bảo rằng đấy là do những dây thần kinh. Đâu đó trong trong quãng đời tuổi trẻ, bà cũng đã có một thất vọng lớn vì tình mà mọi người hầu như không biết gì hết. Nhiều người đã đem lòng say mê cô gái. Cô cuối cùng đã gạt đầu nhận lời cầ hôn của một chàng trai đã siêng năng theo đuổi cô, bị cuốn hút bởi vẻ đẹp của cô, bởi vẻ nghiêm trang tươi rói của cô, có lẽ bởi cả cây đàn violôngxen nữa.

NHỮNG HẠT LI TI CỦA CUỘC SỐNG.

Chàng trai kia không có năng khiếu âm nhạc. Niềm say mê của anh được đặt vào chỗ khác, đó là môn vật lý về những hạt nhỏ li ti. Cả hai người đều hiến thân cho niềm say mê của mình. Nhưng người này không

hiếu niêm say mê của người kia. Họ có con với nhau. Tiền bạc trở nên thiếu. Người vợ mở lớp dạy nhạc tại nhà, tính cô nóng nảy, bần chần, không đủ sức chịu đựng các học trò của mình. Cô khóc lóc luôn. Chỉ những ai sống gần cô mới hiểu rằng nền tảng của cuộc sống ở đây rất mong manh. Thuyết năng lượng dưới các hình thái khác nhau của nó là thứ quan trọng để có thể hiểu được diễn biến ở đây. Năng lượng là bất diệt. Nó đi theo những con đường khác nhau. Một năng lượng lớn như năng lượng ở người con gái chơi đàn violôngxen có thể hướng ngược vào bên trong và trở thành một thế lực tàn phá. Người phụ nữ ấy đi tìm một cái gì khác, một cái gì lớn lao, và cô đã tìm được gì? Những bức tường bê tông và những tiếng khóc lóc của trẻ con. Một nỗi lo âu bóp nghẹt con người cô bằng đôi tay xương xẩu. Cô không hiểu nỗi lo âu ấy từ đâu mà ra. Những người khác cũng vậy, chàng trai mà cô đã lấy làm chồng càng ít hiểu hơn ai hết. Anh ta tìm cách đẩy lùi nỗi lo âu bằng những câu pha trò. Cách làm ấy đôi khi cũng thành công. Anh tốt bụng, kiên nhẫn, anh có duyên, anh muốn dỗ dành vợ. Lúc bấy giờ là thời kỳ sau chiến tranh, một kỷ nguyên của tiến bộ, thực dụng và man trá. Năng lượng, nghĩa là môn vật lý hạt nhân, đã làm anh trở thành một người được trọng vọng. Hai vợ chồng thường xuyên phải di chuyển chỗ ở, những trường học mới, những môi trường mới, và mỗi lần dọn nhà chiếc đàn violôngxen lại được đem theo, nó thậm chí ở chung với hai vợ chồng cả trong phòng của họ trên con tàu đi Mỹ. Người cha vẫn cứ mãi là một chàng trai trẻ. Có thể là ông cố ý làm như vậy, cũng có thể ông không có lối thoát nào khác. Vì có niềm đam mê, có những tình cảm lớn lao, thành ra ông giữ một thái độ hoài nghi. Từ tâm hồn con người, sinh ra chủ yếu là sự điên rồ, ông bảo chó nên nhìn quá lâu vào đáy của cái giếng ấy. Ông không có đam mê nào khác ngoài khoa học, nhưng khoa học lại hủy diệt ông. Âm nhạc làm ông trở nên nóng nảy, bức bối đối với cây đàn violôngxen càng kènhiếm hết chỗ. Thành ra ông sống suốt ngày trong *Học viện* của mình, còn người vợ trong suốt thời gian ấy chơi đàn, cái nhạc cụ to lớn kia kẹp giữa hai đầu gối. Mỗi lần về đến nhà, ông rải bừa bãi giấy tờ lên chiếc bàn trong phòng ăn và đắm chìm vào những công thức của mình, không nhìn thấy gì hết, không nghe thấy gì hết. Cặp cha mẹ ấy thực sự sống trong những thế giới tách biệt nhau. Khi vợ yêu cầu chồng nghe mình chơi đàn, nhiều khi chồng lẩn ra ngủ. Nốt nhạc là gì? Họ tranh cãi với nhau về chủ đề này. Nó là một hiện tượng dao động, người cha nói. Nó là thứ làm rung cảm tâm hồn, người mẹ bác lại với

giọng ngày càng dữ dội. Bà có thể chơi đàn hàng giờ, quên hết tất cả. Cái tệ hại nhất chỉ sẽ đến sau khi bà bừng tỉnh khỏi âm nhạc của mình và đôi khi người ta tưởng như thấy bà hạ cánh xuống một nơi mà ngay sau đó bà bỏ đi. Gương mặt bà khép kín, u tối. Người cha thì không thế. ông lơ đãng, chỉ có thể thôi, ông chuẩn bị bữa điểm tâm cho các cô con gái. Ông nấu ăn bữa tối. Trong những lúc như vậy, có khi ông nghe thấy mẹ các con gái khóc trong phòng bên, khóc rất nhỏ, những giọt nước mắt như những giọt mưa. Các cô con gái hiểu vì sao: bà cho rằng mình đã làm hỏng tất cả rồi. Nhưng bà cũng cười nữa, chớ nên quên đi điều đó. Bà đã hay cười khi ở Mỹ. Bà đã lôi cuốn tất cả mọi người vào tiếng cười vang vang của mình. Tất cả cùng cười giòn giã, cười như những người điên. Cười vì bất cứ thứ gì, đơn giản vì đặc ân được cười cùng với bà. Con gái bà không có năng khiếu âm nhạc, bà nghĩ như vậy, ít nhất là cô gái lớn, đó là một thất vọng lớn đối với bà. Vả chăng, đi đâu đó hoàn toàn đúng. Cô con gái lớn không thích violôngxen, nó làm cô sợ. Nhưng có một lần, chị còn nhớ, chị ốm phải bỏ học mất mấy ngày. Chị sốt rất cao, thỉnh thoảng lại mê sảng. Mẹ chị chơi đàn ở phòng bên và chị nằm trên giường lắng nghe tiếng đàn. Một buổi sáng, chị nghe thấy một âm thanh khác thường, một nốt nhạc trầm như một tiếng thì thầm, nó lớn dần lên, vang lên và trở thành một dòng sông lớn xanh mượt mà. Rồi những nốt nhạc khác nhanh hơn, gấp gấp hơn, trào lên tụt xuống thật nhanh một chiếc thang, bắn lên một cách hỗn độn và làm cho chị lo lắng. Bỗng chị ngạc nhiên nhận thấy tiếng đàn violôngxen trở lại với nốt nhạc xanh. Nốt nhạc này đã không mất đi, dòng sông xanh vẫn còn đó, dưới những cột nước ào ào đổ xuống, và nuốt lấy hết sự hỗn độn. Khi ấy chị có cảm tưởng mẹ chị chơi đàn vì chị, vì riêng mình chị: bởi vì chị ốm. Giường chị trở thành một con tàu lướt trên mặt nước dòng sông xanh. Chị nhìn thấy những bãi cát, những khu rừng uốn lượn và núi non. Chị trôi bập bênh, bay lượn. Thế rồi con sông thu hẹp lại, trở thành một rãnh nước nhỏ xíu, và tiếng đàn im bặt sau một tiếng nấc. Chị lắng tai nghe nhưng không có âm thanh nào khác vọng đến. Thật là đẹp, chị nói với mẹ khi bà sang phòng chị. Nhạc của Bach đấy, mẹ chị đáp, như thể đang trò chuyện với một người lớn. Jean-Sébastien Bach, người vĩ đại nhất trong tất cả các nhạc sĩ cùng dòng họ Bach. Chị yêu cầu mẹ chơi tiếp. Đôi mắt người mẹ trở nên rất dịu dàng. Con gái bé bỏng của mẹ, bà nói. Chị hiểu ra là chị đã làm vui lòng mẹ. Đó chính là điều chị mong muốn, là điều xưa nay chị chưa bao giờ thôi mong muốn, ở Mỹ, mọi chuyện diễn ra tốt đẹp. Họ sống

trong một tòa nhà màu lam, rất dài, trông như một trại lính với rất nhiều cầu thang gỗ dẫn đến những căn phòng giống hệt nhau. Xung quanh có rất nhiều trại lính khác tương tự, dành cho các nhà nghiên cứu từ khắp nơi trên thế giới cùng với gia đình họ. Mẹ kết bạn thêm với nhiều người. Ai này đều muốn gần người đàn bà cao lớn, tóc nâu đến từ Thụy Điển. Họ hỏi chuyện bà, họ nói họ đã nghe bà chơi đàn. Tiếng đàn violôngxen có thể nghe được qua tường. Họ bảo họ thích nghe bà dạo đàn. Họ bảo bà có tài năng. Những lời chuyện trò ấy làm bà vui thích. Một số đến ăn tối tại nhà. Giáo sư Zielinski người Ba Lan cùng với cây violông. Và bà van der Velde nữa, đã lập gia đình với một nhà nghiên cứu vật lý lượng tử và là giọng nữ trầm tại nhà hát nhạc kịch Vienne hồi trước chiến tranh. Khi đêm xuống, họ đến ngồi vào chỗ của họ trong phòng khách với những giá nhạc. Thỉnh thoảng, họ ngừng chơi và cười đùa vui vẻ với nhau. Giáo sư Zielinski dùng cần kéo đàn gỗ nhẹ lên giá nhạc của mình và họ lại bắt đầu hòa tấu. Họ chơi nhạc Bach. Schubert và Schumann. Mẹ chị có gương mặt đẹp, đôi mắt dường như nhìn thấy được nội tâm mình. Đôi khi, đang lúc nghe người khác chơi, một tay đặt lên cần đàn và tay kia cần cần kéo đàn để lên đầu gối, bà nhắm mắt lại, thân thể bà cùng với cây đàn violôngxen hòa nhập làm một. Rồi bà mở lại mắt ra, giờ cần kéo lên, tư thế sẵn sàng. Bỗng bà hát đầu ra phía sau, và rất đúng lúc hòa vào dòng diễn tấu chung với một vẻ biểu hiện khác hẳn, man rợ, hầu như đáng sợ. Bà đã hòa mình trọn vẹn vào âm nhạc. Người cha về đến nhà và đi thẳng vào bếp. Ông đặt cặp xuống bàn, mở cánh cửa chiếc tủ lạnh to kềnh và nháy mắt với con gái chỉ về phía phòng khách: họ đang cọt kẹt ở trong đó đấy, nhưng đứng ra mà nói làm như thế phỏng có ích gì? Những kỷ niệm như vậy không làm tổn thương gì hết, cũng như kỷ niệm về người đàn ông Ấn Độ nhỏ bé hay đến thăm cha họ. Khi giáo sư Minakshisundaram suy nghĩ, ông thường co chân lại ngồi xổm trên ghế. Khi nào nghĩ ngợi rất mông lung, ông thường cần lọ muối lên và thò cái lưỡi đỏ dài liếm lọ. Hai chị em cười trộm ông. Cha chị bảo ông ấy là một trong những nhà toán học vĩ đại nhất còn sống. Những người láng giềng gần nhất của họ là gia đình nhà Chow. Chồng là người Trung Hoa, nhà toán học; vợ là người từ Đức sang và có một số điện thoại ghi trên cánh tay. Nhờ đó mà mọi người được biết là đã từng có những trại tập trung, rằng người Đức đã thiêu sống người Do Thái. Trẻ con chạy loăng quăng khắp nơi giữa những tòa nhà xanh lam. Mọi người đều quen biết nhau. Những tối mùa hè, hai chị em chị ngồi trên bậc tam cấp

cùng với các cô con gái nhà Chow nhìn đom đóm bay trong lùm cây giữa đêm đen. Mọi sự diễn ra tốt đẹp. Sau thời gian ở Mỹ, hai chị em sống trong một gian phòng nhỏ hẹp trong một ngôi nhà chọc trời ở ngoại ô Stockholm. Không có bạn bè, không có nhạc. Những khối nhà lớn cách xa nhau. Giữa các giàn giáo là đất mềm và nhão. Hai chị em chị đi học, cha đi làm. Mẹ họ vẫn còn đánh đàn. Nhưng không còn ai để chia sẻ âm nhạc. Bà đã có lúc hất mạnh chiếc đàn ra xa và òa khóc. Bà bất lực trước lũ người xấu xa bao vây lấy bà. Bà thử làm một việc khác, làm thơ, viết truyện ngắn. Nhưng bà không có khả năng, bà bảo thế. Bà không có khả năng gì cả. Thậm chí cả làm mẹ. Bà cho rằng những nốt nhạc thoát ra từ cây đàn viôlôngxen là những nốt xấu xa, và đúng vậy: chúng hung hãn, quặn quẹo, sắc nhọn. Người mẹ chứa chất trong mình dòng nham thạch nóng chảy có thể trào ra bất cứ lúc nào. Người ta có thể bị bao phủ hoặc bị giết chết bởi sức nóng của nham thạch ấy. Cô con gái lớn bắt đầu có vú, có kinh. Đến khi ấy, người mẹ tỏ ra cay nghiệt. Giọng lưỡi bà sắc như dao. Chị chẳng biết làm thế nào để thay đổi tình thế ấy. Bản thân chị cũng không trực tiếp nghe thấy những tiếng nói ra từ miệng bà. Không thể tự vệ đối với bà, vì làm như vậy lại gây đau đớn cho bà. Cha họ phần lớn thời gian đi công tác. Về đến nhà, vẻ mặt ông càng cứng đờ hơn trước. Mẹ công kích ông, bằng giọng ghê tởm nhất, sắc lạnh, một giọng như từ miệng một người nào khác tuôn ra, một người không phải là bà mà ngẫu nhiên lại đứng ở đúng chỗ bà. Giọng nói xa lạ ấy làm tổn thương một cách tàn nhẫn. Có thể xảy ra bất cứ điều gì, cho nên phải co mình lại, phải tự vệ, phải đỡ đòn, tránh né. Cái giọng ấy không biết đến bất kỳ một giới hạn nào. Các cô con gái cầu xin cha hãy đối xử tử tế với mẹ, cốt để cứu vớt lấy chính mình bởi vì họ sợ. Người cha ngoảnh đi. Họ hiểu gì về nỗi thất vọng của cha mình? Họ biết gì về cơn tức giận đang dâng lên trong ông, được che giấu dưới những câu khôi hài dễ thương? Cô gái chơi đàn viôlôngxen mà ông đã lấy làm vợ, ông đã không thể làm cô hạnh phúc. Các con gái ông tự nghĩ họ có một sự liên minh ngầm với ông, nhưng về phía ông, làm sao ông biết được là họ lại không có một sự thỏa thuận nào đó với mẹ họ? Ông là người đàn ông duy nhất trong gia đình. Ông thích trằn trọc đi lại trong nhà, để ngỏ cửa khi tắm, tập thể dục trong phòng khách, ông thích phô bày thân thể mình, ông ve vãn con gái ông khi mà chúng đã bắt đầu trở thành những người đàn bà trẻ. Vì vậy, đã có lúc cái giọng nói xa lạ kia hoàn toàn chiếm lĩnh mẹ họ. Sau đấy, bà khóc. Người cha, đúng là một thiên thần, dẫn các con ra thành

phố để người mẹ có thể nghỉ ngơi: khi ấy họ đến thăm những người đàn bà khác, mà những người này có thể là tình nhân của ông lắm. Chị không biết ý nghĩ này đến với chị lần đầu vào lúc nào. Ngay lúc nó đến, chị đã lập tức xua nó đi. Các con muốn cha mình hài lòng. Họ thương ông phải chịu đựng sự tàn bạo của mẹ họ. Ông thường tỏ ra mệt mỏi và buồn rầu. Có những chuyện tốt nhất là không nên nói ra. Sự thật và dối trá, tất cả bắt đầu lẫn lộn. Về cha, mọi người bắt đầu biết những chuyện lẽ ra không nên biết. Có lần, khi mẹ đã đi rồi - đi nhà nghỉ, vì chuyện thần kinh của bà - cha mời người bạn gái của ông về nhà, cô vợ vui tính của một đồng nghiệp, cùng với đứa con trai nhỏ của cô ấy. Một lát sau, người bạn gái ấy gõ cửa phòng nơi cô con gái lớn của ông đang làm bài, nhờ cô trông hộ thằng con cô một lúc vì người cha và cô ta có chuyện cần nói với nhau. Cô con gái ngồi một mình với thằng bé hai tuổi. Cô đặt nó ngồi lên đầu gối mình, kể chuyện cho nó nghe, hát với nó. Bỗng cô vụt có ý nghĩ thằng bé này chính là đứa con của cha mình. Cô hổ thẹn vì ý nghĩ đó. Thằng bé khóc, đòi ra với mẹ nó. Cuối cùng nó mở được cửa và bỏ chạy. Cô gái đuổi theo. Hai người lớn trông có vẻ lúng túng ngượng ngịu. Bản thân cô gái cũng cảm thấy chìm ngập trong tủi nhục. Tủi nhục về chính mình: vì tỏ ra đã nhìn thấy cái mà cô đã nhìn thấy. Ít lâu sau, khi mẹ cô về nhà, người bạn gái kia đã cùng chồng đến nhà ăn tối. Đó là vào một tối mùa xuân, một dải ánh sáng xanh lơ mảnh mai bồng bênh giữa các khối nhà xám xịt. Mẹ họ để cả buổi chiều nấu nướng. Nằm trên giường mình, cô nghe thấy những người lớn ăn uống, chuyện trò mỗi lúc một to trong gian bếp. Khi khách ra về rồi, trong gian phòng bên xảy ra cãi nhau. Người mẹ không làm chủ được mình nữa, bà đòi biết sự thật. Người cha bảo rằng bà chỉ nghĩ vớ vẩn, như mọi khi. Ông có vẻ cam chịu. Ông bảo ông đã chán vai trò hộ lý chăm sóc mọi người. Thế rồi im lặng. Cô đóng tai lắng nghe. Cô có một niềm tin tuyệt đối ở cha. Thế mà giờ đây, ông ấy nói dối. Thật quá sức chịu đựng. Cô bắt đầu ngờ vực những gì cô đã chứng kiến. Cô tự nhủ, chính cô là kẻ chứa đầy những thứ như bần. Những ý nghĩ bần thiêu. Sự thật trơn trượt như bánh xà phòng trong hộp đựng xà phòng. Người bạn gái kia trở lại cùng với thằng con, lần này đến ngôi nhà nghỉ hè mà gia đình thuê trên bán đảo. Cha và người bạn gái đùa cợt ồn ào suốt bữa tối. Hai người công khai tán tỉnh nhau. Mẹ không nói gì, cúi gằm mặt xuống đĩa ăn. Thỉnh thoảng, bà ngẩng đầu lên, đôi mắt bà như có những ánh chớp đen. Bỗng bà đứng dậy bỏ đi không một lời. Hai người lớn kia làm như thể không xảy ra

chuyện gì. Có lẽ, họ chỉ hơi ngại ngùng trong một giây lát ngắn ngủi. Rồi họ cùng nhau phá lên cười. Sau bữa tối, chị bỏ đi tìm mẹ. Chị thấy mẹ nằm trên giường, bên cạnh là một chai rượu và những viên thuốc mà bà nuốt hết viên nọ đến viên kia. Con đi như nhuốc, bà nói. Phải trả lời thế nào đây? Đồng ý với mẹ ư? Giúp đỡ cha nói dối ư? Chị bị giằng xé. Chị muốn ngăn mẹ đừng uống thêm thuốc nữa, nhưng mẹ đập vào tay chị. Bà bảo: ra gọi ông ấy vào đây. Người bạn gái và cha đang đứng ôm nhau trong bếp, thằng bé con ở giữa. Từ lúc bấy giờ, chị biết chắc như đinh đóng cột rằng thằng bé đúng là đứa con của cha chị. Trong khi cha lên gác, chị giúp người bạn gái dọn bàn. Bỗng người này lẩm bẩm rằng có một người mẹ ốm đau đến vậy chắc khổ sở lắm. Trái tim ủy mị của chị đón nhận ngay những lời tử tế kia của người bạn gái. Chị không có thói quen có người thương cảm mình. Thế rồi chị hiểu ra, sự độc ác của lời nói ấy làm chị choáng váng. Mẹ chị đâu có đau ốm. Chính họ, cha chị và người bạn gái đã làm cho bà phát ốm vì những điếu dối trá của họ. Mẹ không bao giờ nói dối, từ bà mà ra chỉ có sự thật. Tôi hôm ấy, cha bỏ ra vườn khóc lóc, hai tay ôm lấy một thân cây mận. Chị chưa bao giờ nhìn thấy cha khóc. Chị bước về phía ông. Kỳ lạ thật, bốn mươi tuổi rồi mà không biết mình là ai, người cha nói. Chị không biết trả lời ra sao. Tim chị đau nhói vì tình yêu dành cho cha.

SỰ THẬT VÀ DỐI TRÁ.

Một điểm liệu có thể vừa đỏ vừa xanh không? Đây là một vấn đề triết học. Cha là một người đàn ông tốt bụng, vô cùng ngây thơ, một thiên thần. Chị đã suốt đời thứ lỗi cho ông bởi vì chị yêu quý ông. Nhưng chị cũng yêu quý cả mẹ nữa, cái dòng nước cuộn sóng, lấp lánh đó. Người con gái lớn bị giằng xé, lon ton chạy từ người này đến người kia như một con ngựa tí hon, sẵn sàng chở tất cả mọi thứ lên mình. Một con ngựa nhỏ bé mà người ta chắt đóng lên trên mọi gánh nặng. Sau là lạc đà, chị chắt lên mình mọi bất hạnh của họ. Cốt để xứng đáng với tình yêu của họ. Cho dù họ không đòi hỏi gì ở chị, chị vẫn cứ làm.

MẮC TỘI.

Người cha, nằm dài trên giường con gái, bắt con đọc lại bài học tiếng Latinh. Còn chị, ngồi ở bàn học, trả lời những câu hỏi của cha. Ông nói đùa và cười tự nhiên thích thú. Bỗng người mẹ đột nhập vào phòng. Tôi chiêm bao hay sao đây? Bây giờ ông lại đụng đến chính con gái ông ư? Cửa phòng bị đóng sập mạnh. Người cha đặt xuống cuốn ngữ pháp Latinh.

Sau một lát, chị bảo cha phải đi tìm mẹ. Ông cứ đứng yên. Chị nhắc lại câu vừa nói. Bấy giờ, cha đáp lại: Cha không muốn, ông ngoảnh đi. Chị còn nhớ quá rõ ánh nhìn ấy: ánh nhìn của một con vật bị hành hạ. Trong đó còn có cả giận dữ, một thôi thúc phẫn nộ, một nỗi nhẫn nhục đáng sợ. Chị cắn môi. Chị đã hối tiếc những lời vừa nói. Nhưng cha đứng dậy, bỏ đi. Chị là người có tội, có tội đối với cha cũng như đối với mẹ. Chị đã đẩy cha đến chỗ hành động trái với ý ông. Và mẹ chị có lẽ đã có lý khi nghĩ rằng chị đã ve vãn cha mà thậm chí không nhận ra. Chị cảm thấy một sự ghê tởm xâm chiếm người mình. Ghê tởm bản thân mình. Ghê tởm cơ thể của chính mình. Lúc bấy giờ hình ảnh kia hiện ra. Những mũi lao xẻ toác một cái sọ. Máu phun ra. Chị nắm tay lại dấm vào mắt để khỏi nhìn thấy hình ảnh ấy, nhưng không được. Chị đã giết chết mẹ mình, về sau, chị lại nghĩ cái đầu ấy chính là đầu chị. Nhưng không phải, đúng là đầu mẹ chị. Hình ảnh khủng khiếp đó thường trở lại ám ảnh chị vào đúng những lúc chị không mong muốn nhất. Để thoát khỏi ảo ảnh ấy, chị đã xẻ mình làm hai. Một mảnh đất mệnh mông trong lòng phủ băng. Cha dọn đi ở chỗ khác sau đó ít lâu. Mặt đất lún sâu xuống. Chỉ còn lại một thứ bùn trơn nhầy. Chị thi đỗ tú tài. Chị rời khỏi nhà. Trong suốt những khoảng thời gian dài, chỉ có mỗi một màu xám. Tất cả mọi màu sắc đều tắt ngóm. Chị học lên tiếp, việc học tốt đẹp, nhưng bên trong chị chỉ là một màu xám, và thường hay bị kích động đến nỗi chị không biết làm gì với làn da của mình. Chẳng có gì là quan trọng. Chị đứng dưng với tất cả những gì có thể xảy ra với chị. Nhiều năm sau, chị viết một bức thư gửi cha mong rằng tình cảnh này sẽ chấm dứt. Thực ra, chị cầu xin ông hãy để chị sống. Đó là một bức thư chín chắn và sáng suốt của một cô gái trẻ, chị nghĩ như vậy khi tìm lại được bức thư ấy sau khi cha qua đời.

VƯỢT CHA MÌNH:

con gái có thể khó lòng thừa nhận mình đã vượt cha mình. Còn người cha, ông có thể bị tổn thương vì thế. Cả khiếp sợ nữa.

VƯỢT MẸ MÌNH:

chị không bao giờ làm như vậy.

MÀNG NƯỚC TRƯỚC SÂN TIỀN NHÀ HÁT

tối đen như mực. Bầy vịt hồng hách bơi lội trong bồn nước đó, kêu cạc cạc ầm ỉ. Trời lạnh. Emm bây giờ đã quấn khăn quàng, một chiếc khăn kẻ ô vuông, và anh đã mua găng. Hai người nhìn thấy một con thiên nga sà

xuống mặt nước đen ngòm, làm bắn lên trời một đám mây những giọt li ti óng ánh.

THÁNH GEORGES VÀ CON RỒNG.

Emm ngấm pho tượng của Notke năm 1489 dưới ánh sáng dịu dịu trong nhà thờ. Chặt gỗ các pho tượng bóng lên. Emm không ngừng quay lại với bức tượng Đức mẹ đồng trinh. Tay dứt sâu trong túi áo khoác, anh chiêm ngưỡng bức tượng: có nhiều người vây quanh, không có gì tự vệ, đang cầu nguyện. Trong túi Emm có tờ tạp chí *Newsweek*, với những bài báo nói về các doanh trại xung quanh Banja Luka, mang những tên như Omarska và Manjaca. Theo các báo Thụy Điển, đó là một cuộc chiến tranh khó hiểu. Sẽ không có một thánh Georges nào can thiệp được. Y phục mạ vàng của Đức mẹ đồng trinh căng lên dưới nhất kéo của thợ cả người Liibeck. Tóc Đức mẹ rơi xuống thành một chuỗi những lọn tóc vàng cứng dơ. Emm buông tay khỏi các chấn song của hàng rào phía trước người đàn bà đang cầu kinh. Tiếng chân của họ vang lên trong nhà thờ vắng vẻ.

THANG MÁY Ở KATARINAHISSEN.

Họ chờ thang máy sau khi đã đi hết chiếc cầu nơi đông xe cộ đi lại khiến họ không nói chuyện được với nhau. Một vệt sáng mảnh mai màu vàng chanh nán lại trên hòn đảo Lidingo. Họ nhìn thấy vệt sáng đó tàn lụi.

LÀN NƯỚC ÓNG ÁNH CỦA THÀNH PHỐ

họ nhìn xuống dòng nước từ trên cầu.

YOU GIVE ME PEACE?^[29]

Chị nói vậy với Emm. Anh vòng tay ôm lưng chị. Anh vuốt má chị và bảo rằng anh sống sợ trước ý nghĩ là anh có thể đem lại sự yên bình cho bất cứ ai. Trời rất lạnh. Một ánh sáng lập lờ ma quái lọt ra ngoài từ các cửa hàng đã đóng cửa. Hai người đi xe buýt về nhà chị. Chị tỉnh dậy giữa đêm vì giường trống vắng, nhồm dầy và không tìm thấy chiếc áo ngủ của mình. Emm đang ngủ ở bàn trong phòng ăn, cúi đầu xuống đồng báo và chiếc gạt tàn. Chiếc áo ngủ quá nhỏ đối với anh. Ngọn đèn duy nhất mà anh đã bật lên rải ra một ánh sáng vàng vọt lên tường. Chị hỏi anh có gì không ổn. Anh ngẩng đầu lên. Anh có vẻ bị lạnh. Chị biết rõ cái gì không ổn. Nhưng khi chị đến ngủ đối diện với anh, anh từ cầm lên bàn tay và ngấm chị. Một lát sau, ánh mắt anh tươi tỉnh và anh mỉm cười.

MONEY

anh nói, khi hai người nằm lại với nhau và chị gần như đã ngủ thiếp.

YES?

Cả đời anh nghèo, nghèo khốn khó, anh kiệt sức, anh nghèo đã đủ lâu rồi, đã hoàn toàn chán ngấy cảnh nghèo của mình, nhưng rồi chị sẽ thấy, anh nói thêm, và giọng anh bắt đầu lấp lánh: một ngày kia anh sẽ giàu như Picsou.

HEAPS AND HEAPS OF MONEY^[30]

một ngày tươi đẹp kia, anh sẽ có như thế.

WHAT YOU WILL DO WITH YOUR MONEY?^[31]

Không một chút ngập ngừng. Với tiền của mình, anh sẽ mua sắt vụn. Một khối lượng sắt vụn không thể tưởng tượng được. Mỗi một đồng đôla, mark, franc, lire, sẽ giúp cho anh tích tụ được một đồng sắt vụn khổng lồ, chưa từng thấy, hoang tưởng, không thể tin là có thật. Và trước con mắt của toàn thế giới, anh sẽ lôi đồng sắt vụn ra đến tận biển.

AN ENORMOUS SPLASH!^[32]

Một tiếng đổ ụp khổng lồ, đó là cái sẽ xảy ra khi Emm thả đồng sắt vụn của anh xuống nước. Mọi người sẽ không tin ở mắt mình, họ sẽ há hốc miệng, nước sẽ bắn lên đến tận trời và một cơn sóng dữ dội chưa từng có ào ào tràn lên khắp thế giới. Emm cười vang.

HA HA HA HA HA!

Chị lắng nghe anh nói; ý kiến ấy chị thấy hay hay.

Ai đó đã phái Emm đến với chị, có lẽ là số phận.

Đối với anh, chị không có tội. Emm giải thoát cho chị. Sự tội lỗi, anh đã đổ ra biển rồi, với một tiếng đổ ụp khổng lồ. Anh vuốt má chị. Anh đứng lên đi lấy cho chị một cốc nước. Thân thể anh, hông anh rắn chắc. Chị thích nhìn anh cử động trong tình trạng khỏa thân, trong vẻ đẹp của anh, sự tự do thú vật của anh. Da anh rất trắng, mùa hè vừa qua anh không ra biển. Thân thể anh có một sự không đối xứng nhỏ, chỉ nhận ra khi anh ở trần. Chân anh có một bên bước nhanh hơn bên kia. Anh đi khập khiễng nhưng rất khó nhận ra. Chị thấy thích anh. Đôi mắt, hơi xếch nếu nhìn rất gần. Anh ngửi xôm đẽ cho chị uống. Nước mát lạnh và uống rất ngon. Anh đặt đầu mình giữa hai gò vú chị. Chị bèn lấy tay ôm lấy gáy anh và hôn. Môi anh rất dịu dàng và anh không còn bị lạnh nữa.

MY MOTHER WAS A SINGER^[33]

anh trả lời khi chị hỏi. Bà đã hát các tác phẩm của Strauss, Lehár, Kálmán, Tchaikovski, trên tất cả các sân khấu trong nước. Chị bất ngờ trước thông tin này. Thực ra, chị đã tưởng tượng bà làm nghề gì? Có lẽ làm người phục vụ trong rạp hát, hay làm người hóa trang gì đó. Dù sao thì cũng không phải ca sĩ các tiểu phẩm nhạc kịch. Emm bảo, bà được đánh giá rất cao, thậm chí có thể nói là nổi tiếng trong một giai đoạn nào đấy. Bà là người gốc Nga, hay Bulgari, cũng có thể là gốc Valachie. Bà đã lấy một người nhĩu tuổi hơn bà rất nhĩu, một doanh nhân xứ Subotica đã bị tình yêu sét đánh khi nghe bà hát. Emm lên bốn hay năm tuổi thì bắt đầu được mẹ cho đi cùng với bà trong những chuyến lưu diễn. Cả ngày, cậu bé Emm chạy rong trong nhà hát. Trong buổi diễn, cậu ở hậu trường nhìn xem mẹ diễn, và tè cả ra quần vì sợ mỗi lần mẹ chết trên sân khấu - sợ phát ốm cho đến khi mẹ mở mắt ra. Sau đấy, bà bế cậu lên và giũ: ngu ngốc ời, tại sao con khóc, mẹ lúc nào cũng sống mà.

YOU LOVED HER VERY MUCH.^[34]

Đúng. Mẹ anh là một phụ nữ mạnh mẽ không thể tưởng tượng được.

Một phụ nữ bướng bỉnh, lúc nào cũng tự hỏi ý nghĩa cuộc sống là gì. Tại sao người ta sống như người ta đang sống. Tại sao người ta sống, hỏi theo nghĩa ngắn gọn. Bà muốn có lời đáp cho những câu hỏi lớn. Những câu hỏi nhỏ nhất không làm bà quan tâm. Cuộc sống của cha mẹ không phải là kiểu phổ thông. Họ tranh cãi nhĩu với nhau, về mọi vấn đề chính trị, chiến tranh và ý thức hệ. Họ đi du ngoạn, mỗi người riêng một hướng. Nhưng họ không chia tay nhau. Họ sống chung với nhau, gấn bó, từ giờ phút mà cha anh lần đầu tiên nghe người phụ nữ này hát và quyết định là phải có cô. Emm không biết rõ cha mình, cuộc sống của ông đã bị ngổn ngang vì đấu tranh chống lại chính quyền, ông qua đời khi Emm mười lăm tuổi. Còn mẹ, bà thường làm anh tức phát điên lên. Bà là một phụ nữ chỉ biết làm theo ý mình. Bà không lắng nghe ý kiến của bất kỳ ai, không bao giờ chấp nhận một lời khuyên nhủ dù là nhỏ nhất nhất. Nhưng, Emm bảo, nhĩu khi anh bắt buộc phải coi lẽ phải thuộc về mẹ. Cuối cùng, anh cũng đã buộc phải tha lỗi cho cái chết của bà. Bà đã chọn cái chết một cách tỉnh táo, Emm kể, có lẽ không có gì cay đắng hơn ngay cả khi bà không hát được nữa và người chồng thứ hai của bà cũng đã chết rồi. Đó là một phụ

nữ đồng đành, nhẹ dạ, không thích già, Emm nói thêm với giọng độc địa. Rồi anh phá ra cười.

Chị rất thích những chuyện của Emm.

Khi có Emm bên cạnh, hiện tại ngự trị.

Chừng nào anh còn ở đó, thiếu thốn và sầu muộn, chịu nằm im. Khi Emm ngủ rồi, chị nhòm người từ trên một khuỷu tay và ngắm gương mặt anh: mi mắt thanh tú, nét mặt hốc hác, hần sâu, tóc màu sáng xoa xuống trán. Chị không muốn đánh thức anh dậy. Chị chỉ muốn bình thản ngắm gương mặt anh trong lúc ngủ.

EMM TRÊN PHƯƠNG DIỆN CHUYỆN KỂ.

Chị có thói quen cho các sinh viên của mình một vài điểm mốc. Một câu chuyện hay tạo ra một sự chờ đợi, đôi khi dưới hình thức một dự kiến hay một đi đầu tiên đoán (Xem *OEdipe làm vua* hay *Người đẹp ngủ trong rừng*). Tình tiết câu chuyện diễn ra trên hai cấp: trong mạch tường thuật và trong sự tưởng tượng của độc giả. Một cánh cung được căng ra giữa hai cấp đó, chính nó làm nên sức cuốn hút của câu chuyện. Brecht đã không lần khi nhấn mạnh tầm quan trọng của ngụ ngôn. Phần mở đầu, phần giữa và phần kết thúc: quan niệm của chúng ta về thời gian được hình thành như vậy, một lần cho mãi mãi. Nhưng một truyện kể rất có thể bắt đầu bằng phần kết thúc rồi dẫn đến sự kiện đã khởi phát tất cả. Người ta thường phân biệt ra làm ba phần trong một truyện kể: một lớn, hai lớn và ba lớn. Những đi đầu tiên đoán không còn dùng được nữa, chúng bị gạt bỏ bởi tâm lý học. Có hai loại truyện: một là loại truyện xuất phát từ giả thuyết cho rằng cuộc sống không có ý nghĩa, đó là Đi đầu cần Chứng Minh, Đ.C.C.M. như trong toán học, và hai là loại, truyện khám phá một ý nghĩa bất ngờ của cuộc sống. Bản thân cuộc sống đã là một truyện kể rồi. Trong cuộc sống cũng như trong văn học, có khi có hai chuyện cắt nhau, chẳng hạn một chuyện nam tính gặp gỡ một chuyện nữ tính để rồi tạo ra một chuyện thứ ba. Câu chuyện của Emm có một vài nét cổ điển. Như trong một truyện cổ tích, nó đã trôi dạt đến một hòn đảo xa xôi ở phương Bắc. Cuộc gặp gỡ với câu chuyện nữ tính được chuẩn bị một cách cổ điển bởi có một cuộc gặp gỡ trước đó và bởi tiên đoán rằng người ta chỉ biết đến có cuộc gặp gỡ ấy mà thôi. Đi đầu tiên đoán ấy có lẽ đã hơi định hướng cho câu chuyện nữ tính và ảnh hưởng đến câu chuyện chung, nó đang diễn ra ngay trong lúc này trên chiếc giường này. Không phải chỉ có sự ngẫu nhiên mà

cả số phận nữa hình như đã hợp nhất họ lại với nhau. Chị thích cái ý nói về số phận, nhưng thực ra nó là cái gì? Không ai còn tin ở số phận nữa rồi. Chị coi đó là điều đáng tiếc. Nhưng khi tuổi càng cao, đúng như Schopenhauer đã nhận xét, thì cuộc sống càng có vẻ nhất quán. Một ngẫu nhiên này dẫn đến một ngẫu nhiên khác, và bản thân ngẫu nhiên này cũng bị móc nối dặt dây, vân vân: nếu ta nhìn ngược trở lại, mọi sự dường như là tất yếu. số phận vậy thì sẽ là những gì mà chúng ta sẽ nhận ra về sau. Nó không thể định hướng cho câu chuyện của Emm được, vì trong đó, lúc này đây, nó đang thủ một vai. Nhưng có hại gì đâu khi ta hình dung rằng anh đã được phái đến với chị bởi số phận, bởi một thượng đế nhân từ? Chị ngắm nhìn gương mặt anh, khóe miệng thanh tú, đôi mắt hơi xếch. Chị nhìn thấy sự mẫn cảm của anh, sự mỏng manh của anh. Có những người mà các cực nội tại rất cách xa nhau. Chẳng hạn, một trí tuệ có thể lực, và ở cực bên kia là một trạng thái dễ bị hủy diệt cùng cực. Những con người đó thường có một bộ phận yếu đuối nằm ở giữa. Sự yếu đuối này tạo ra ở họ cái khía cạnh thô bạo, chông chênh, lúc nào cũng giữ thế thủ.

TUY NHIÊN.

Sự miêu tả ấy cũng đúng nếu nói về chị. Nhưng Emm là một người đàn ông. Giống nhiều đàn ông khác, đặc biệt là những kẻ bội bạc, anh không đặt ra nhiều câu hỏi. Đối với anh sự hiện diện của người phụ nữ này là hiển nhiên. Tại sao không? Song chị là phụ nữ mà. Theo lời ông thầy tướng số ở Madrid, người đàn ông kia xuất hiện quá sớm: trước khi chị kịp chuẩn bị cho một mối tình mới. Tuy nhiên. Dẫu vậy. Biết đâu đấy. Và chị là ai mà có thể biết đến giai đoạn nào trong chính câu chuyện đời mình thì Emm xuất hiện, và anh có xuất hiện quá sớm hay quá muộn không?

SAU CÙNG:

theo truyền thuyết về thần Ái tình và Psyché, cấm ngắm nhìn gương mặt của người yêu đang ngủ, cấm tìm kiếm câu trả lời trước giờ đã định, cấm những việc chuẩn bị trước.

VÀ ĐỂ KẾT THÚC

tồn tại nhiều loại chuyện khác nhau, ví dụ chuyện Moshé run rẩy cầu xin Thượng đế giúp cho y trúng xổ số. Y dốc sức cầu nguyện sôi nổi mà chẳng đi đến kết quả gì. Một hôm, chốn tối thâm nghiêm mở cửa cho y và Thượng đế xuất hiện, nói với y: Moshé, bạn ơi, cho ta một cơ hội đi, hãy chọn lấy một ô đi nào.

XU' WALES.

Ngẫu nhiên hay tất yếu? Bầu trời về phía tây trông sao mênh mông. Hai người bước dần xuống nước và mặt nước cao dần lên: thủy triều lên. Họ bơi về phía bãi cát giữa những tảng đá, trông như một mòm đất tách rời khỏi đất liền, biến thành đảo. Họ ng ồi lâu trên những viên sỏi mà không thấy lạnh. Có một đôi khác ng ồi hơi xa xa. Người nam nằm ngửa, duỗi dài chân, tì người lên khuỷu tay, mắt nhìn ra xa. Người nữ ng ồi xồm bên cạnh anh ta. Bên cạnh chân, cô đã gom được một đồng cuội. Người nam đưa mắt một cái và cô ném một viên cuội ra biển. Người nam nhìn về phía lục địa Mỹ. Người nữ nhìn về phía anh thêm một cái và ném đi viên cuội thứ hai. Cái gáy cứng đơ của người nam không xê dịch một tí ti nào. Người nữ bất động một lúc, mắt nhìn xuống. Rồi cô chọn một viên cuội nữa, to hơn những viên trước, nhìn lâu về phía người nam rồi mới vung tay quăng đi viên cuội, nó rơi xuống nước với một tiếng ùm rất to. Người nam có một thái độ gần như khiêu khích là không để ý gì đến người nữ. Họ đang chơi trò gì vậy? Họ đang tiến hành một kiểu chuyện trò với nhau. Đàn ông đàn bà nói chuyện với nhau như thế đấy, chị nghĩ trong lúc quan sát họ. Ngay tối hôm đó, tại khách sạn nơi hai người đến ở, gần bức tượng Đầu thánh David, anh loan báo với chị một phụ nữ khác sắp sinh con với anh. Đứa bé này sẽ ra đời trong vài tuần nữa. Anh biết chuyện này từ lúc đầu nhưng đã không nói gì với chị, cả h ồi mùa xuân khi hai người cùng tính chuyện lấy nhau - sẽ cưới sau kỳ nghỉ hè. Nhưng bây giờ, anh nói, anh không thể trì hoãn thêm nữa vì bất kỳ lúc nào chị cũng có thể biết sự thật qua một người khác. Anh quả quyết anh không có quan hệ với người đàn bà kia; đây chỉ là một cuộc phiêu lưu chốc lát. Chị lắng nghe không nói gì, với cảm giác mình sẽ nghẹt thở mất. Chị sẽ không bao giờ quên căn phòng khách sạn này, tấm khăn phủ giường vẽ hoa, những bức tranh gốm ghiếc treo trên tường, cả bình nước trắng mà chị đã phải trả tiền đền khách sạn sau khi đập nó vào đầu giường vỡ tan tành. Chị, người mà ngay từ đầu đã muốn có một đứa con với anh. Và anh, ngay từ đầu đã không muốn có con vì, như anh nói, anh đã có một đứa con trong cuộc hôn nhân trước, và thế là đủ rồi. Ngược lại, anh rất muốn kết hôn với chị, rất muốn. Anh với người ta đã ngủ với nhau bao nhiêu lần à? Không nhiều lắm. Bao nhiêu? Khoảng hai chục lần, có lẽ thế. Đấy không phải là quan hệ, anh bảo thế ư? Ngủ với nhau hai mươi lần, không phải là quan hệ à? Không, hai người không có

quan hệ với nhau, họ chỉ thỉnh thoảng ngủ với nhau thôi. Chị đã đánh vào mặt anh. Chị ra xe ô tô và bỏ đi, đầu trống rỗng, mặt tái nhợt vì điên giận. Chẳng đường trở về đến tận London đã không đếm xỉa gì đến luật lệ giao thông. Chị trở lại Thụy Điển một mình. Chị đã ở lại với người đàn ông này bao nhiêu lâu sau cái cảnh đó? Nhiêu năm. Thật đáng thương biết bao là phải hạ mình đến mức ấy để có được một tình yêu. Đó không phải là tác động của ngẫu nhiên, mà là một thế lực kỳ lạ nào đấy đã trói buộc ta với những kẻ đè nén ta. Nhưng có phải là tất yếu không?

TÌM KIẾM THUƠNG ĐẾ.

Khi đứa bé mà anh có với người đàn bà kia ra đời, lần đầu tiên từ rất lâu chị bước vào một nhà thờ. Chị ở trong một tâm trạng tuyệt vọng. Chị thấy hình như chị không ở ngang tầm với hoàn cảnh. Chị xin Chúa cho biết Chúa có dụng ý gì với đứa bé vừa mới ra đời kia và việc chị không thể có con được nữa, ý Chúa muốn gì qua đó? Chúa không trả lời.

Chị tiếp tục đến nhà thờ, đến đủ mọi loại nhà thờ, trong những năm kế tiếp. Người đàn ông kia, những do dự của anh ta, những im lặng, những phản bội của anh ta - chị ôm lấy hết vào mình. Anh ta gây đau khổ cho chị, thay vì nhận ra nỗi đau khổ đó, chị lại kết tội bản thân mình. Chị không có đủ lòng yêu thương, không có đủ sự cảm thông chăng? Chị đã là như vậy: một con ngựa, một con lạc đà. Chúa trời, nếu như có tồn tại Chúa trời, rõ ràng quá cao sang đối với chị. Chị phải đi tìm một Chúa trời khác, một Chúa trời chịu đứng về phía chị, chịu tha thứ cho chị đã là người như chị. Một Chúa trời cóc nhái, có nhẽ thế, hiện ra từ đáy môi trường nguyên thủy của sự sống. Jacob thì khác, chị nghĩ khi chị gặp anh ít lâu sau đó chị đã đem lòng yêu anh điên cuồng. Có lẽ anh đã thay đổi. Nhưng chị, chị đã không thay đổi.

MỘT TRUYỆN CỔ TÍCH.

Một đứa trẻ khi mới ra đời là một cái bánh xe quay tít. Khi mọi người chất lên nó những gánh nặng, đứa bé trở thành một con lạc đà. Nó đi vào sa mạc, ở đó nó gặp sự giận dữ của nó: đó là con sư tử. Lạc đà và sư tử giao chiến với nhau. Lạc đà chiến thắng. Đúng lúc ấy, nó bị biến trở lại thành đứa bé. Và đứa bé trở thành một cái bánh xe, xoay tròn lăn đi, tự do, trong thế giới.

MỠ Y.

Emm mời chị đến ăn tối: giờ phút long trọng. Những cử chỉ ân cần của anh loay hoay xung quanh chiếc nồi khiến chị mỉm lòng. Chị ghì mình không giúp anh một tay mà cứ ngồi trên một chiếc ghế trong bếp với ly rượu whisky mà anh đã đưa cho chị. Emm chuẩn bị bữa ăn, xo vai rứt cổ trong sự tập trung cao độ: một Faust trước những dụng cụ chưng cất thí nghiệm của mình. Trước tiên là muối, rồi bỏ mì sợi vào. Thái độ ngập ngừng lại đến với anh vào lúc cuối vì anh không tìm thấy cái chảo. Chị cũng không tìm thấy nớt, cả sau khi mở tất cả các ngăn tủ bếp. Ngược lại, chị tìm được cái lót đĩa. Nhà chỉ có mỗi một cái bàn, cái bàn mà anh ngồi viết. Nhưng anh đã bày bàn một cách tao nhã: một tấm khăn trải bàn tìm thấy trong tủ, khăn ăn trắng. Món mì Ý có vẻ hơi bị lạc lõng giữa tất cả những thứ trắng toát này. Anh mở một chai vang, một chiếc khăn vắt nơi tay. Vang ngon và mì Ý thì tuyệt. Hai người cùng ăn và cười khanh khách. Sau khi làm tình trên chiếc giường chật hẹp, họ nín lặng. Không có một điều gì ép buộc khi có mặt Emm. Mùi của người anh hăng hắc, quyến rũ. Có rất ít người mà ta có thể làm tình. Lại càng hiếm hơn nữa những kẻ cho phép ta quên đi ta là ai trong khi ta có những động tác yêu đương. Dù vậy, vẫn có những giây phút mà bản thân những điều không nói ra lại tạo ra một sự xa cách. Cái mà chị đã không kể với Emm: rất nhiều thứ. Cái mà Emm đã không kể ra với chị: hầu như tất cả. Bên ngoài cửa sổ là mặt trăng. Ít ra chị nghĩ rằng cái ánh sáng hướng nội kia xuất phát từ ánh trăng.

CÀ PHÊ.

Trong hộp sắt tây không còn cà phê. Chưa quá khuya, họ mặc lại quần áo và ra phố. Emm bồn chồn, chị thấy rõ như thế. Vấn đề tiền bạc. Anh đến Thụy Điển để viết một báo cáo. Anh cần đến khoản tiền đó. Viết không phải là chuyện dễ dàng, ở chỗ anh, tức là ở Belgrade, phổ biến một kiểu cự tuyệt ghê sợ và ma quái, anh nói. Ở đó có những người, mà số ấy khá đông, cho rằng cái thành phố Sarajevo bị vây hãm thực ra chính là kẻ gây hấn xảo trá. Anh có một kiểu phát âm riêng tên thành phố này. Lưỡi anh lướt nhẹ trên những phụ âm, luyện những nguyên âm lại với nhau thành một động tác trôi chảy. Anh bảo người dân Belgrade sống trong một giấc mơ bị đóng băng, giống như người Đức trước chiến tranh: bị giam hãm trong một giấc mơ bằng đá. Người hầu bàn, có lẽ là người Hy Lạp, hay có thể là người Kurde, đem lại thêm hai tách cà phê đặc. Anh đôi khi có cảm tưởng - anh nói tiếp - chính anh bị điên với việc bưng bình cỡ giữ

cho mình mình mãi, không chịu để mình bị mắc vào cái giấc mơ hóa đá kia. Anh mỉm cười, nghiêng người để châm thuốc lá cho mình.

YOUR WIFE?

Chị hỏi.

Anh không ngược mắt lên. Anh nhìn chằm chằm một lúc ngọn lửa trắng bé nhỏ của chiếc bật lửa. Rồi vết bọt trên mép chiếc tách, sau cùng là chiếc thìa anh cầm ở tay.

SHE WANT TO LEAVE^[35]

anh nói.

Không phải bỏ anh đi, mà là rời bỏ xứ sở.

Vợ anh muốn ra đi cùng với con cái. Đến với gia đình của cô ấy tại Mỹ. Chắc cô ấy sẽ sớm tiến hành chuyến đi này. Cô ấy tin chắc rằng chiến tranh sẽ lan ra đến tận chỗ họ. Emm uống một ngụm cà phê. Ở bàn bên, một vài tài xế taxi mỗi một lạng lẽ đọc báo. Xa hơn, chị nhìn thấy một người đàn ông mặc đồ đen, đầu đội một chiếc mũ vải mềm to tướng làm ông ta trông giống như một cái nấm. Ông ta có vẻ buồn rầu. Cửa kính cũng cùng một màu đen. Lưng Emm phản chiếu trong đó, một hình ảnh phản chiếu mờ mờ, run rẩy, trong khi chính Emm không động đậy. Anh bắt đầu xem xét kỹ mặt sau chiếc thìa của mình.

AND YOU DON'T LIKE IT?^[36]

Không thích. Nhưng anh làm sao ngăn cản được vợ anh ra đi? Anh tìm một điều thuốc trong bao. Ánh mắt anh lướt qua chị trong khi anh châm thuốc. Hai người có những ý kiến trái ngược nhau, anh nói. Vợ anh cho rằng những người Serbia can đảm, tức đừng bào chị, bị vây hãm và uy hiếp. Cô ấy muốn ôm con bỏ đi.

I AM PERHAPS A LUNATIC^[37]

anh nói. Nhưng riêng việc anh không theo chủ nghĩa dân tộc, không bị nỗi ám ảnh tập thể cằn tù, ngăn cản anh rời bỏ xứ sở. Cần phải có một vài người như anh ở lại. Ý nghĩ rằng con cái anh sẽ lớn lên trên một lục địa khác, sẽ quên đi nền văn hóa của chúng, có khi cả ngôn ngữ của chúng, ý nghĩ ấy khiến anh không chịu nổi. Anh nín bật. Những người ngỗ ở bàn bên vẫn lật giở các trang báo.

DO YOU LOVE HER?^[38]

Emm rít một hơi thuốc, anh hít rất sâu. Hai người khác nhau, anh đáp, với thời gian người này càng khác người kia. Tắm lưng anh hắt qua tấm kính dường như đọng đưa, như thể tấm kính bị cong hay là có gió. Nhưng không có gió. Họ trả tiền và ra về Ra xa một chút trên phố, hai người ôm ghì lấy nhau. Họ lạnh.

NHỮNG BÔNG HOA TRẮNG.

Một hôm, ở trường đại học về nhà lúc xế chiều, chị thấy có một cái gói trắng treo ở quả nắm cửa phòng. Gói dán nhãn hiệu một cửa hàng hoa. Chị mở gói trong bếp. Không có thư. Chị hiểu ra chính anh đã gửi cho chị những bông hoa này. Hôm nay là kỷ niệm ngày cưới của họ. Mười năm. Chị cảm thấy một luồng hơi ấm lan khắp cơ thể: anh nghĩ đến chị! Những bông hoa như một cái vuốt ve. Những cuống hoa dài mảnh khảnh, đầu cuống là những chùm hoa trắng trĩu nặng. Thật là đẹp. Chị buông rơi tờ giấy gói trong khi đi tìm lọ. Chị bỗng hiểu rằng Jacob đã đặt mua trước khi đi New York. Đây là một món quà đã được định trước từ lâu. Lần này không phải là hồng, mà là những chùm hoa trắng. Khi chị nhìn lại lần nữa, chị dường như thấy một bó hoa tang. Chị đứng trong bếp, lưỡng lự, những cành hoa được đỡ trên cánh tay, không biết phải làm gì. Sau cùng, chị cho cả vào trong lọ đặt trên chiếc bàn thấp trong phòng khách.

CIORAN.

Một đi đầu quan trọng là học làm một người bị thua, Cioran đã viết. Từ lúc ta biết mình là người bị thua, cuộc sống trở nên dễ dàng hơn. Ta không còn bị buộc phải đánh lừa ai nữa.

LỐC TUYẾT.

Những bông tuyết nhỏ nhẹ bay thẳng lên trời. Ngồi ở bàn làm việc, chị ngắm những bông tuyết ấy. Tuyết lại bay ngược lên trên, thật là lạ. Sau đó, chị thấy có một số bông rơi xuống dưới. Bay lên và rơi xuống nằm trong cùng một sự vận động khiến bầu trời hết phồng ra lại lõm vào, hết mở rộng ra lại thu hẹp lại. Lốc tuyết: một sự vận động xóa bỏ mọi phương hướng, không mục đích, không ý đồ, chỉ là một động tác nóng nảy, quay tròn, lượn đi lượn lại như sự sống.

NGHĨ RẰNG NGƯỜI ĐÀN ÔNG

đã gửi cho mình những bông hoa kia ngay trong lúc này lại đang làm tình với một người đàn bà khác tại New York gây ra trong đầu chị một cái

gì giống như đoạn mạch. Ý nghĩ ấy làm chị đau đớn đến nỗi chị lấy sức vung nắm đấm của mình vào bức tường bu-ông tắm. Máu chảy. Chị lơ đãng nhìn bàn tay bị thương. Chị giữ tay dưới vòi nước lạnh một lát. Chị đặt chiếc ghế đầu dưới tủ thuốc và cuối cùng tìm được cái chị cần tìm: băng dính.

NHỮNG BÀN CHÂN.

Một giấc chiêm bao về những bàn chân vào cuối tháng Mười một. Chị đang ở trong một gian bếp xa lạ, có nhiệm vụ chuẩn bị bữa ăn cho một số đông người. Người ta giao cho chị một tảng thịt ướp đá to tướng. Nhìn kỹ, chị thấy có những bàn chân thò ra từ tảng thịt. Những bàn chân đủ mọi cỡ; có cả bàn chân trẻ con. Chị hiểu rằng đó là những bàn chân của chính mình, ở những tuổi khác nhau. Chị để cho cái máy nấu ăn tự động tàn sát hết tất cả rồi dọn ăn cho thực khách. Khi người ta giao tiếp cho chị một tảng thịt nữa và chị lại nhận ra những bàn chân của chính mình, chị bỗng thấy lợm giọng và không chịu tiếp tục. Chị bừng tỉnh vào đúng lúc đó. Giấc chiêm bao này có ý nghĩa gì? Chị nghĩ: cả đời mình, chị đã không làm một việc gì khác ngoài dọn cho mọi người chính thịt của mình để cho họ ăn chán ăn chê. Tới mức mang cho đi cả cái bệ của mình, những bàn chân của mình; kẻ cũng quá quắt.

SỰ KHOAN DUNG CỦA QUÊN LÃNG.

Buổi tối. Không có nhạc. Chị không có sức nghe nổi âm nhạc. Chị vừa là quần áo vừa nghe một chương trình phát thanh dành cho chủ đề ký ức. Người ta phỏng vấn một phụ nữ rất nhiều tuổi, bà này cho biết bà không nhớ được một chuyện gì quan trọng, dù là những tai nạn, những sự phản bội. Nhưng về những chuyện khác thì bà lại nhớ như in. Những gì bà nhìn thấy lần đầu tiên qua mép chiếc bàn trong bếp! Một kỷ niệm làm choáng váng. Hình ảnh đôi chân trẻ con của bà trong bụi bạch thảo và cỏ ba lá trên mô đất mé sau nhà. Và sự ngạc nhiên của chính mình khi thấy chúng bé xíu đến vậy! Bà bảo một số kỷ niệm mỏng như cánh lá. Nhưng những kỷ niệm khác thì dày hơn. Như một tấm bảng, hay một cuốn sách. Bà có vẻ muốn nói là chúng có ba chi-âu. Với những kỷ niệm dày, bà nói tiếp, ta có thể ở lại trong đó một lúc lâu. Khi ấy, có khi ta phát hiện ra những thứ mà ta chưa bao giờ nghĩ tới. Ví dụ cách cài một loại áo sơ-mi trẻ con chẳng hạn. Ta có thể thực sự đi vào bên trong kỷ niệm. Và lúc ở trong đó, ta có thể để ý xem hai bàn tay to lớn cài cúc chiếc áo trẻ con kia trông giống cái

gì, đi đâu mà hồi bấy giờ ta không để ý. Kỷ niệm đẹp nhất của bà là một kỷ niệm dẫu mà thời gian gần đây bà rất muốn bước vào. Hồi còn bé, một hôm bà đi chân không và đứng trước cửa nhà. Một chàng trung úy trẻ tuổi rất đẹp trai, quân phục màu xanh, tiến đến gần trên lưng ngựa. Đến gần bà, chàng ta giật cương ngựa và hỏi xem người cô của bà mà chàng đã đem lòng yêu có tình cờ ở nhà hay không. Không, bà trả lời. Nghe thấy vậy, chàng trung úy vờ ria mép, vẻ buồn rầu. Ngay sau đó, chàng ta bế bổng cô bé đặt lên yên ngựa phía trước. Cả hai đi xuôi dãy phố trên lưng ngựa như vậy, cô bé ngồi đằng trước, chàng trung úy ngồi phía sau. Và trời nắng rực rỡ, chim hót líu lo, khi ấy là mùa xuân. Chưa bao giờ, trong suốt cuộc đời mình, bà quên được cuộc đi dạo trên lưng ngựa với chàng trung úy, cũng như hình ảnh đôi chân bà chìa ra hai bên yên ngựa, cũng như cái mùi hăng hắc của da thuộc và vải của bộ quân phục, lẫn màu xanh tươi của thảm cỏ ngày hôm ấy. Đó là một kỷ niệm vô biên đường!

Chị lắng nghe câu chuyện, tay vẫn cầm cái bàn là mà quên cả là.

Quên lãng: nó có gì dành cho chị? Chị nghĩ đến những gì chờ đợi chị với một cảm xúc bồn chồn, gần như khao khát.

CÔNG VIỆC CỦA CẢ MỘT ĐỜI.

Chừng nào mẹ chị còn sống, chị vẫn tiếp tục gọi điện thoại cho mẹ hằng ngày. Em chị cũng vậy. Họ vẫn còn phục vụ Hoàng hậu. Không có cách nào khác. Mẹ duyên dáng, dí dỏm và có những lời lẽ sâu cay. Một phụ nữ rất được quý mến: ở tuổi hơn tám mươi, mà vẫn có một trí tuệ linh hoạt đến vậy, một ánh mắt sắc sảo đến vậy, một sự mỉa mai như vậy đối với bản thân mình... Thật hiếm có, một con người không nói dối. Nhưng lo âu không rời khỏi bà nữa. Chỉ riêng hai cô con gái là được phép thâm nhập xứ sở chết chóc của bà. Tình hình xấu hơn khi mùa hè tới. Sự sợ hãi cô đơn phát triển thành một nỗi hãi hùng. Giống như khi con chim trong cảnh giam cầm húc đầu vào kính. Một sự điên rồ làm ta mù quáng. Khi ấy, có khi kẻ muốn giúp đỡ người khác lại lâm vào nỗi khiếp sợ. Trước mặt người mẹ, phải hết sức thận trọng không được tiết lộ gì về cuộc đời bà. Đồng thời vẫn phải làm ra vẻ nói về nó, nếu không bà sẽ lo lắng. KHÔNG MỘT ĐỨA NÀO TRONG SỐ CÁC CON GÁI TÔI THÀNH CÔNG TRONG TÌNH YÊU. Ở CHÚNG TÔI CÓ MỘT CÁI GÌ ĐÓ TRỤC TRẶC. Mẹ ơi, bình tĩnh lại đi, khối người ly dị, việc ly dị không có nghĩa là ta bị trục trặc, nhiều người làm thế lắm. ĐÓ LÀ LỖI CỦA TA, TA BIẾT LẮM. Mẹ ơi,

không có gì là lỗi của mẹ cả, con sống bình yên, tất cả các cuộc ly hôn đều không giống cuộc ly hôn của mẹ. CON GIỐNG CHA CON, LÃNH TÍNH. Không phải, chị không lãnh tính. Nhưng trong thời gian diễn ra cuộc ly hôn của chị, các cuộc ly hôn của chị, bao giờ chị cũng chú ý quả quyết với mẹ là chị sống bình yên. Nếu tỏ ra phiền muộn, nếu ngụ ý là ta đau đớn, người mẹ có thể thực sự soi mói: CON ĐÃ HẠ MÌNH TRƯỚC NÓ. NÓ ĐÃ LỢI DỤNG CON MÀ CON VẪN CỨ ĐỂ MẶC. CON TƯỞNG TA KHÔNG NHÌN THẤY GÌ À? CON CŨNG HÈN NHÁT NHƯ CHA CON VẬY. Sau kiểu đối đáp này, đôi khi chị vào buồng tắm, rửa mặt bằng nước lạnh với đôi tay run rẩy. Đôi lúc mẹ nói là sự thật. Chị hèn nhát. Chị đã hạ mình. Cốt để có được tình yêu. Chị đã buông xuôi để mặc, đúng. Chủ yếu do mẹ chị. Hai chị em đã tìm cách giúp đỡ nhau. Nhưng những lời nói của người này chỉ làm cho gánh nặng của người kia nặng thêm. Vì vậy lúc diễn ra cuộc ly hôn của em gái, trong khi chị bỏ hàng giờ gọi điện thoại để an ủi và trấn an mẹ, lần nào chị cũng buột miệng thốt ra một từ vô ý, một từ lẽ ra chị không được nói và mẹ chị bắt ngay lấy để nuôi dưỡng tâm trạng mặc tội của chính mình. Mẹ gọi cho em gái chị, em gái chị lại gọi cho chị, và cứ thế tiếp diễn. Đúng như những bình thông đầy. Họ tắm trong cùng một chất lỏng, các cô con gái cùng với mẹ họ.

Không có khả năng thoát ra khỏi cái bình của họ. Cần phải có thời gian, thực tế là phải cả cuộc đời, mới hiểu được điều đó. Điều mà người mẹ nói ra hầu như bao giờ cũng đúng. Chỉ có viễn cảnh là sai. Giá như bà đã có thể giữ lại được âm nhạc của bà. Cây violôngxen của bà, bà đã cho nó đi. Cho một ai đó. Bất kể là ai. Không phân biệt, cũng như mọi chuyện khác. Bà cũng đã cho đi các tổng phổ của bà, các đĩa hát, chiếc máy quay đĩa của bà. Bà không chịu đựng nổi âm nhạc nữa, kể cả nghe nhạc nữa. Đến lúc cuối, cảnh ngộ trở nên rất gay go, thật sự kinh khủng; khi đó bà đã ốm yếu lắm rồi. Bà thở một cách khó nhọc. Bà gần như đui mù. MẸ LÀ MỘT NGƯỜI MẸ BỎ ĐI. CON ĐỪNG NÓI TRÁI LẠI. MẸ BIẾT. BAN ĐÊM MẸ KHÔNG NGỦ. MẸ KHÔNG ĐỌC SÁCH ĐƯỢC. CON KHÔNG BIẾT CÔ ĐƠN LÀ THẾ NÀO ĐÂU. ĐẾN KHI CON GIÀ CON SẼ HIỂU. Tay cầm điện thoại, chị lặng im nghe mẹ nói, nội tâm bị kích động đến nỗi tay run bần bật. Không làm gì được nữa rồi. Đã quá muộn. Mẹ đã truyền sang chị một nỗi khiếp sợ - sợ đủ mọi thứ: tự tử, thiên tai, tai nạn - đến nỗi chỉ một ngày không tin tức cũng làm chị lo lắng không yên. Không có thể làm

gì để giúp đỡ hoặc làm khuây khỏa mẹ, chỉ có việc lắng nghe mẹ nói thôi; và cả việc đó nữa cũng là đau đớn. Thường là trong lúc nói chuyện, chị trở lại với sự lạnh lùng của mình. Lạnh như băng, đó là một cái áo giáp tin cậy. Mọi công việc của chị - về người cha, về đàn ông, về đứa con của chị - tất cả những thứ đó bây giờ đã kết thúc. Chỉ còn lại mỗi một đứa trẻ, đó là mẹ chị. Chị búống bình tự nhủ: chừng nào mẹ còn sống, chị còn sẽ san sẻ tình yêu cho mẹ. Bởi vì không thể thay đổi được gì nữa, cho nên chỉ còn có việc đó mà thôi. Nuôi dưỡng mẹ bằng tình yêu, nuôi bón đút bằng thìa, bằng bình sữa cho trẻ sơ sinh nếu cần. Bằng tình yêu ư? Ít ra, cái mong muốn bên bỉ, búống bình của chị chứng minh rằng mẹ đã lằm và có chỗ cho tình yêu trong cuộc sống. Chị muốn tin như vậy. Hơn thế: chị biết là như vậy. Khi em gái gọi cho chị vào một đêm báo tin rằng người mẹ của họ vừa mới trút hơi thở cuối cùng, chị sững sờ. Chị không bao giờ tưởng tượng chị sẽ không ở bên mẹ khi mẹ qua đời. Một cuộc sống chung lâu dài đến vậy, một sự ràng buộc vững chắc đến vậy, sao có thể kết thúc như thế, kết thúc một cách lén lút, vô nghĩa như thế? Dẫu vậy mà có. Hai chị em bị tề đại một thời gian. Thế rồi sự khuây khỏa đến. Theo sau tâm trạng này là một cơn giận kỳ lạ. Sao lại có thể như thế được cơ chứ? Người cha và người mẹ đã lấy đi một cách phi lý chất dinh dưỡng mà họ lẽ ra cần có cho chính cuộc sống của họ. Giờ đây thế là hết. Không thể lên án một ai.

NHỮNG KHOẢNH ÁNH SÁNG HÌNH CHỮ NHẬT

trên sàn nhà. Bỗng có một tia nắng rơi vào, cho dù hiện đang là những ngày cuối cùng của tháng Mười một. Một đi ầu hoàn toàn bất khả, cuộc ly hôn này. Như da thịt bị bút ra. Một nỗi thống khổ mãnh liệt, không thể chịu đựng nổi. Làm gì đây với một tình yêu như vậy? Không thể cự tuyệt nó. Chị quỳ sụp xuống trong tia nắng ấy cầu khẩn: xin Chúa trời hãy trừng phạt con theo ý của Người.

DOSTOIEVSKI.

Mùa đông, đại lộ Ringvagen là một con đường lộng gió mà không ai có thể yêu thích. Họ trở về bằng xe buýt sau buổi kịch, một màn độc thoại trích từ tác phẩm của Dostoievski. Emm đã đánh giá cao buổi biểu diễn và khen ngợi diễn viên. Sau đó, họ uống whisky. Xen giữa hai người trong phòng khách là những bông hoa trắng đẹp đã không chịu trút linh hồn. LOVELY FLOWERS^[39], Emm nói. Chị không đáp. Nhưng anh, kẻ không bao giờ hỏi gì chị về cuộc đời chị, bỗng nhiên hỏi ai đã gửi cho chị những

bông hoa đẹp đến vậy. Chị cho anh biết sự thật, SO YOU ARE STILL MARRIED?^[40] Chị kể hết với anh. Rằng ch ờng chị đang ở New York với một phụ nữ mà anh ta yêu. Rằng mối quan hệ tam giác này kéo dài từ lâu. Rằng rất khó đoạn tuyệt đối với họ. Rằng họ cuối cùng đã đoạn tuyệt được. Chị cảm thấy nhẹ người sau khi nói ra. Emm nín thinh. Bàn tay anh với những ngón tay dịu dàng đặt trên tay vịn của chiếc ghế bành vàng. Anh ng ắm những bông hoa trắng. Khi anh nói tiếp, những lời tuôn ra hoàn toàn tự nhiên: THAT MAN WILL NEVER LET GO OF YOU^[41]. Chị đang ng ồi ở đi-văng, đầu cúi thấp. Chị không diễn giải nổi giọng anh. Chị hiểu, đây là một giây phút quan trọng. Emm đã đem lại cho chị quyền quên đi Jacob. Giờ đây có một lỗ hổng mở ra trên tường. Chị không mong có nó. Những bông hoa kia làm ho ắc miệng lại vết thương. Chị nói:

HE MUST, IF ONLY I CAN LET GO OF HIM.^[42]

Câu nói được tuôn ra cộc cằn hơn và bột phát hơn mức chị mong muốn.

I LOVE YOU.

Emm có những động tác cứng rắn. Anh như nhắm mắt làm tình với chị đêm hôm đó. Một cách sỗ sàng. Bằng tất cả sức nặng của mình. Anh kêu lên thành tiếng to. Sau đấy, lúc đang đứng tr ần tru ờng trước mặt chị trong phòng, anh thốt ra những lời lẽ chưa từng bao giờ nói ra giữa họ với nhau. Mắt anh tr ần trụi, về sau chị mới nhớ lại, vì ngay lúc ấy chị đã không thể nói lại anh đi ầu gì cho dù chị muốn. Chị chỉ có thể đưa tay ra lướt nhẹ trên vai anh. Một vết bỏng đau đớn trong l ờng ngực. Trong một lúc lâu, chị đã căm ghét người đàn ông đã gửi đến chị những bông hoa trắng.

CHIẾC THẮT LƯNG GÌN GIỮ TRINH TIẾT.

Khi nào Emm lại ra đi - chị không muốn anh bỏ đi nhưng chẳng bao lâu nữa anh sẽ ra đi - chị sẽ không để cho mình sa vào tình yêu nữa. Thế là đã đủ. Nó đã bắt chị trả giá quá đắt. Tình yêu không phải dành cho chị. Lẽ ra chị phải hiểu sớm hơn. Chị sẽ đọc sách và làm việc. Chị sẽ chuyển đi ở nơi khác. Trở nên giống như một đứa trẻ, vào lúc đã muộn trong đời. Hoàn cảnh không phải là thuận lợi. Song với cái đầu bướng bỉnh, có thể đạt được hết.

LÀM ĐÀN BÀ

không đáng gì đâu, cô em gái sống ở một thành phố khác, nói điện thoại với chị. Suốt đời, ta bận tâm lo lắng cho những người cha người mẹ tính khí thất thường, cho những đứa con của mình, nhưng ai, lạ Chúa tôi, ai bận tâm lo lắng cho ta?

MỘT QUÝ BÀ BÉ NHỎ.

Chị đã không nhìn kỹ bức ảnh tìm thấy lại ở phong bì trong ngăn kéo bàn làm việc. Chị lẽ ra đã phải đem nó đi khi chị thu xếp đồ đạc của mẹ. Một đứa bé gái lên hai, đứng trước cửa nhà, áo bằng vải thô, vai áo may gấp, tay áo phồng và chiếc mũ liền áo trùm xuống trán. Một cái ví phụ nữ cũng kèn dùng làm đồ chơi. Cánh tay kẹp cái ví xem ra có vẻ vững chắc. Đôi mắt dưới vành mũ thì kém tự tin đến nỗi nhìn vào cảm thấy đau lòng. Trông nó giống như một quý bà bé nhỏ bị hất hủi. Đứa trẻ này đã học được cách giải mã những thư tín chứa đựng hai, thậm chí là ba ý nghĩa. Nó muốn làm đẹp lòng mọi người. Một cách thận trọng, chị để bức ảnh của chính mình tựa vào chân đèn đầu giường trước khi tắt đèn.

JÉRUSALEM.

Hồi bấy giờ mẹ chị còn sống. Khi Jacob không chịu cho nghỉ các buổi giảng của anh và trở về mặc dù chiến tranh sắp xảy ra đến nơi thì chị mua một chiếc vé trên một chuyến bay thuê riêng đến với anh ở bên ấy. Trên máy bay, chị được biết xe tăng Liên Xô ngay sáng hôm đó đã bao vây tòa nhà của đài phát thanh Riga. Viên chỉ huy trên máy bay báo tin với hành khách là chuyến đi thương lượng của Lawrence Eagleburger tại Bagdad đã thất bại. Một bầu không khí kinh hoàng ngự trị trên máy bay. Cả thế giới dường như lơ lửng trên mũi dao. Chiếc máy bay của hãng El Al kín hết chỗ. Các hãng hàng không khác đã đình chỉ các chuyến bay của họ. Khi tới Jerusalem, họ được các nhà báo Thụy Điển phỏng vấn. Chị đã nghĩ sẽ nói rằng chị cảm thấy nên đoàn kết với cả hai dân tộc bị bỏ rơi, dân tộc Palestín lẫn dân tộc Israen. Nhưng trên màn ảnh truyền hình xuất hiện hình ảnh một Yasser Arafat râu ria xồm xoàm ôm hôn Saddam Hussein. Người Palestín vui mừng đón chào xe tăng Irắc. Trả lời phỏng vấn xong, chị phát hoảng khi nhớ đến mẹ. Dĩ nhiên, chị đã không nói gì với bà về ý định ra đi; giờ đây, bà rất có thể nhận ra chị khi mở máy truyền hình tại Thụy Điển. Chị ở tách biệt một mình trong phòng. Nhiều lần, chị nhắc điện thoại lên rồi lại đặt xuống. Ngón tay chị tê dại đến nỗi chị không quay nổi số điện thoại. Đối với chị, cuộc chiến tranh này chỉ xoay quanh có mỗi một vấn

đề nỗi lo lắng mà chị sẽ gây ra ở mẹ. Không gì làm chị tê liệt bằng nỗi lo lắng này. Chị uống thêm một chút whisky. Khi cuối cùng các ngón tay vâng theo ý chị, chị được bao trùm trong một màn sương mù tốt lành. Cả giọng chị nữa cũng dịu dịu. Cuộc nói chuyện kinh khủng đúng như chị e sợ. Không, tệ hơn. Mẹ chị mắng mỏ chị gay gắt đến nỗi chị thậm chí cảm ơn tình trạng say rượu của mình. Tất cả những gì chị đã làm trong đời - những hành động, những chính kiến, những lựa chọn của chị - quy lại thành những nỗ lực của một nhân vật lơ bịch muốn tỏ ra là ta đáng chú ý. Mọi ý định của chị đều ngọt ngào, mọi sự nhượng bộ của chị đối với Jacob đều là bi thương. Chị cảm thấy mẹ đã sợ hãi đến mức nào: như một con chim với đôi cánh run rẩy húc đầu vào cửa kính trong một nỗi khiếp sợ mù quáng. Chị cố làm mẹ hiểu ra lẽ phải. Ngay lúc này đây có nhiều người Thụy Điển tại Ixaren, những nhà báo đang làm công việc của họ như Jacob với công việc của anh ấy, và mẹ của họ không vì thế mà quấy rầy họ. Mẹ chị đáp lại bằng những lời mỉa mai mới. Con gái bà chỉ là một con búp bê dễ bảo sẵn sàng làm bất cứ điều gì để chi tiêu lòng gã đàn ông kia sau khi gã rõ ràng đã thuyết phục cô đến với gã ở đó. Mẹ ơi, chị dịu dàng trả lời mẹ, con muốn đi, chính con đã quyết định đi. Chị thử tìm cách bông phèng, tìm cách nói năng nghiêm túc, giọng nói vẫn dịu dàng nhưng trong lòng thì hoảng hốt vì chị đã không thể ghìm nén được nỗi khiếp sợ ở mẹ. Cuộc nói chuyện chuyển sang một chiều hướng khó chịu hơn. Người mẹ bắt đầu chê trách người Do Thái: đáng đời họ nếu như Saddam Hussein giết họ bằng khí độc. Chị đã rùng mình mặc dù say. Có đúng là chị đang nói chuyện với mẹ không? Chị hiểu ra nỗi sợ thực sự làm thối ruột tâm hồn từ bên trong. Đối lập với tình yêu không phải là sự dửng dưng, cũng không phải là hận thù, mà là sợ hãi. Mẹ chị như lột trần chị, tước bỏ mọi nhân phẩm của chị, và làm như vậy, bà tự lột trần mình trước mặt con gái. Cô con gái thôi trả lời. Đã một, hai lần, chị ngắt lời mẹ để bảo rằng Chúa trời có lẽ cũng đã đưa bàn tay của Người đặt lên mái tóc xám của mẹ. Bàn tay của Chúa ư? Người mẹ cười khẩy, bảo đó là những lời nói sáo mòn. Và để kết thúc, bà hét lên bảo rằng con gái bà nếu có chết vì khí độc thì cũng là hợp lẽ phải. Con đồng ý với mẹ, cô con gái đáp, cảm thấy nhẹ người. Nếu mẹ muốn có số điện thoại của con trong khi con còn sống, con có thể cung cấp cho mẹ. Nhưng mẹ chị không cần.

HỒI KẾT

Chị đứng im một lúc cạnh máy điện thoại sau khi gác máy. Ý nghĩa của chuyện đi này có lẽ rút gọn lại là như vậy: nhìn thấy cái mà mẹ gọi là tình yêu không có giá trị gì hơn thế. Nhìn thấy mẹ chẳng có mấy tôn trọng đối với chị, đối với những lựa chọn của chị - lẽ ra chị phải hiểu đi đâu đó từ lâu rồi. Đến cuối buổi nói chuyện, có một đoạn mở ngoặc ngắn theo một mạch khác hẳn. Ngay trước lúc gác máy, mẹ chị thay đổi giọng: đêm qua, bà nói, bà nằm mơ thấy cha của hai cô con gái bà đến đuổi mình nằm cạnh bà. Ông đã không làm tình với bà, không đâu, hoàn toàn không có, ông chỉ đuổi mình nằm cạnh bà và ôm bà trong tay. Hai người đã tha thứ cho nhau. Người cha cho dù đã thực sự chết rồi nhưng hai người vẫn hòa giải với nhau. Người mẹ kể lại bằng một giọng ngạc nhiên. Con gái bà, ở đầu dây đằng kia, lặng thinh tạ ơn. Đối với chị, không mấy may nghi ngờ rằng đó là một giấc mơ tuyệt diệu.

BA

Ngôi nhà còn chìm trong giấc ngủ khi chị lên ra ngoài. Họ ngủ trong cùng một phòng, người cha nằm ngửa, người mẹ nằm nghiêng - tay thông xuống qua thành giường, còn lại chỉ nhìn thấy mái tóc đen của bà xòa trên mặt gối - và đứa em gái nằm trong chiếc giường có chấn song bên cửa sổ. Đang là mùa hè. Chị bước xuống chiếc cầu thang vẫn cứ kêu cọt kẹt một chút. Ngoài hiên tràn ngập mùi ẩm thấp của những chiếc phao bằng bấc của ông chị, cùng với những lá cờ cuộn tròn. Trời mát. Chim chóc thôi kêu. Một màn sương mù hết sức dịu dàng bồng bênh giữa những thân cây anh đào chưa đen đủi. Những hạt nước li ti phủ lên tấm bạt của chiếc thuyền máy. Màu sắc còn chưa thức dậy. Thế giới trông giống như vậy khi không có ai quan sát nó, khi nó nghỉ ngơi tránh ánh mắt của con người. Chị bước vào cái thế giới ấy bằng một lỗ hổng nhỏ xíu. Lỗ hổng hầu như vô hình. Chị ngẩng xuống tảng đá trong hòn non bộ của bà và nín thở. Một nhánh cỏ thì chạm vào chân chị. Chị nhìn thấy một con chuồn chuồn. Tất cả thật lặng lẽ. Không gian lặng lẽ không thể tưởng tượng được. Rất nhiều lần, trong cuộc đời mình, chị đã nhớ lại giây phút đó. Rồi một con chim cất tiếng hót. Một tia nắng lung linh ở cửa rừng. Giây phút ấy đã qua rồi, nó kéo dài không lâu. Chị nhận ra trên đầu gối mình có một mẩu bánh mì, và chị đói, lạnh.

THƠ CA:

là thứ ngôn ngữ, khi ta dẫn mình vào, sẽ dẫn ta vượt ra ngoài ngôn từ, đến chỗ hé lộ sự TỎA SÁNG, NÉT TINH HOA. Chị đã ghi lại những chữ ấy lên màn hình, nhưng lại quên ghi tên tác giả. Ngôn ngữ dẫn đến những giây phút thần kỳ, chúng tiếp tục tồn tại cả khi ta quên chúng.

NEXT TIME. ^[43]

Anh ôm lấy tách cà phê trong hai bàn tay như muốn lấy hơi nóng từ đó. Bầu trời trắng toát. Một sáng chủ nhật tháng Mười hai: Emm ngẩng lên bên bàn trong phòng ăn, mặc chiếc áo ngủ của chị không đủ che hết thân. Con

mắt anh rất sáng, gần như trong suốt. Râu ria lởm chởm, vẻ mặt mệt mỏi. Thời gian gần đây anh đã làm việc không nghỉ trong gian phòng lạnh lẽo ở Vasastan. Anh sốt ruột, muốn làm cho xong. Mắt thâm quầng. Anh mất ngủ từ nhiều đêm nay, một người thuê nhà mới dọn đến quấy rầy anh với tiếng nhạc kinh khủng. I WOULDN'T HAVE ENDURED THE WINTER IN STOCKHOLM IF IT HADN'T BEEN FOR YOU^[44], anh nói. Ánh mắt anh nhìn ra xa xăm trên bầu trời trắng toát. Chị hỏi anh có gì không ổn. Mắt không rời làn ánh sáng đèn đục, anh trả lời rằng đêm qua anh cảm thấy mệt mỏi đến tận gốc rễ con người mình. Giọng anh bình thản khi nói ra điều này. Anh chưa bao giờ cảm thấy một cái gì tương tự. Sau đây là một sự tê dại, bình yên kỳ lạ trong toàn thân. Bên dưới có một con tàu chạy qua. Hai người lắng nghe tiếng động nhịp nhàng từ đường ray vọng lên. Chị biết ơn anh về những lời đó, nó làm chị xúc động.

Chị chợt thấy một chiếc máy bay trên bầu trời, tí xa xa bên trên những dải mây. Chị bảo nếu muốn anh có thể ở nhà chị trong suốt thời gian ngắn ngủi mà anh còn phải ở lại Stockholm. Nghe thấy vậy Emm quay sang nhìn chị với một ánh mắt êm đềm như cát mịn, sáng trong như đất mềm. Anh mỉm cười. NEXT TIME, anh đáp. Chị rót cà phê cho anh, cho thêm sữa nóng. Chị nhân đó rót sữa cả vào tách của mình.

WILL THERE BE A NEXT TIME?^[45]

Anh sẽ phải trở lại Stockholm vào tháng Hai, muộn nhất là vào tháng Ba. Nếu những gì anh viết sẽ trở thành một cuốn sách thì nhà xuất bản sẽ trả tiền vé máy bay cho anh.

YOU AND ME WILL ALWAYS MEET^[46],

Emm nói.

CHIẾC XE BUÝT ĐÓ.

Còn chưa mặc quần áo, chiếc áo ngủ khoác trên vai, chị nhìn theo anh đi về điểm đỗ xe buýt, ở bên dưới. Chị tì trán vào cửa kính lạnh giá. Emm trong chiếc áo khoác ngoài dài thượt, đầu để trần, một chút lơ đãng, đứng chờ xe buýt. Anh không ngẩng đầu về phía chị. Vả lại, anh cũng không thể nhìn thấy chị được, có biết bao nhiêu cửa sổ mà chị thì ở tí gần như trên trời. Chị nhìn thấy chiếc xe buýt đỏ xuất hiện trên đầu dốc. Emm chưa nhìn thấy nó. Chị yêu anh, chị biết thế: ở một trong những cuộc đời của mình, chị yêu anh. Xe buýt tiến đến gần với những đám mây tuyết nhỏ chung

quanh bánh xe. Chẳng mấy chốc Emm sẽ không còn ở Stockholm nữa. Chị nhìn thấy anh ngừng đầu lên và có một cử động lơ đãng. Chiếc xe dừng bánh ngang tầm anh, cửa phía trước mở ra. Anh bước lên xe, chỉ có mỗi một hành khách là anh, và cửa xe đóng lại. Chiếc xe mất hút ở cuối con dốc. Từng cơn lốc tuyết nhỏ tiếp tục quất vào con phố một cách nôn nóng, những cơn lốc tuyết trắng tinh, nhanh vun vút, trong suốt. Bên kia những lùm cây khẳng khiu trong công viên, có thể thay những ngôi nhà xám phố Hornsgatan, xa hơn là ngọn tháp nhọn của nhà thờ Hogalid, và nổi bật trên nền trời phía tây-nam là hình thù tòa thị chính.

MỘT TRĂM NGÀY

là tiêu đề tập hồ sơ mà chị đã lập ra trên máy vi tính. Khi chị không làm tê dại mình nổi bằng một chuyện khác, khi chị không thể thôi quay tròn như chong chóng thì đó là một phương sách. Khi đã trôi qua một trăm ngày kể từ lúc chị gặp Jacob lần cuối, kể từ lúc chị làm tình với anh lần cuối, thì nổi đau, nó như cái mũi khoan răng xoay vào tâm hồn chị, hẳn phải giảm đi đôi chút. Đó là những gì chị nghĩ hồi tháng Mười. Bây giờ chị viết về một người đàn ông khác. Một tặng phẩm được trao cho chị mà không cần chị phải có một nỗ lực gì, mà chị cũng không xứng đáng. Trước khi tắt máy vi tính, chị tính toán số ngày đã trôi qua: mười bốn ngày trong tháng Mười, ba mươi ngày trong tháng Mười một, mười tám ngày trong tháng Mười hai. Mới chỉ có sáu mươi hai trong số một trăm ngày. Còn ba mươi tám ngày nữa. Với cả số ngày này, cũng cần phải sống vượt qua chúng. Chị bước đi từ phòng này sang phòng khác trong căn hộ của chị.

NGƯỜI LÁNG GIỀNG.

Chị nghe thấy tiếng kêu của ông ta lúc đang ở cầu thang. Khi chị gõ cửa phòng ông ta, tiếng kêu càng tăng. Không ai ra mở cửa. Sau cùng, chị tìm được - vì đã muộn - người gác tòa nhà có chìa riêng cho tất cả các phòng trong khu nhà. Người láng giềng, một ông già to như con voi đã ngã ngửa và bị kẹt chân ở hai bên bệ xí. Cái đầu hói bị mắc kẹt giữa tường và đường nước chậu rửa mặt. Người gác bước chân qua tấm thân to lớn và cả hai cùng cố gỡ ông ấy ra. Không tài nào gỡ được. Đây là một trò đùa không cười nổi. Chị gọi cho cảnh sát. Bốn người lực lượng trong đó có ba phụ nữ trẻ, được phái đến trong chớp mắt. Cả họ nữa cũng không gỡ nổi ông láng giềng kia ra. Ông này có vẻ thích thú với sự quan tâm mà mình là mục tiêu. Nhưng ông ta không chịu ngủ qua đêm trong tư thế kỳ cục đến

vậy. Ông rửa họ là vụng về có sáu nhân viên cứu hộ đến nhà ông mà không ai lỗi được ông ra. Cuộc sống đôi khi đặt ra những vấn đề nan giải. Cuộc tranh luận kéo dài trong khi họ nghĩ ra đủ mọi khả năng khác nhau, như tìm ra ai có thể tháo cái bệ xí ra. Trong khi đó, một trong những người phụ nữ trẻ đáng lực điền kia ngẩng luôn lên ghế bệ xí. Bằng những động tác lay đi lay lại, cô ta gập lại được một trong đôi chân bị mắc kẹt. Cách làm này mất thời gian, ông già phản đối. Nhưng công việc chuyên môn cứ tiếp diễn. Nó bắt đầu tiếp với cái chân kia. Rồi với sự giúp sức của đồng nghiệp, cô ta từ từ gỡ được ông láng giềng ra khỏi phòng vệ sinh. Ông ta mất hút trong cầu thang máy trên một cái cang, cánh tay giơ lên làm một động tác từ biệt đặc trưng.

ĐƯA CON.

Chị gọi điện thoại cho con - đưa con gái đã bỏ nhà đi từ nhiều năm nay và hiếm khi tỏ ra có dấu hiệu còn sống - hỏi nó xem nó có muốn đến ở với chị trong dịp lễ Noel không. Đáng tiếc là không, cô con gái trả lời, có vẻ hơi căng thẳng. Nó đã hứa sẽ cùng với bạn trai đến ở chơi với bố nó và vợ của bố. Còn có ý gì khác không? Bỗng chị nghe thấy tiếng chị trả lời: Mẹ cần con. Những lời ấy tự nhiên thốt ra, hoàn toàn bất ngờ. Im lặng ở đầu dây đang kia. Chị nhận thấy tim mình đập rất mạnh. *Mẹ cần con.* Chị đã bao giờ nói cần như vậy với một người nào chưa? Con có thể đến ngay lập tức nếu mẹ muốn, cô con gái trả lời. Giọng cô ta không còn căng thẳng nữa. Nhưng khi ấy, chị lại nghe thấy mình đáp lại rằng không cấp bách đến như thế đâu. Sau khi gác máy, chị tự hỏi có sao chị đã không chấp nhận ngay tức khắc.

DÒNG THỜI GIAN.

Sau câu chuyện này, chị cảm thấy khát khao biết bao được ôm ghì đứa con của mình trong tay - đưa con gái nhỏ bé bỏng, đứa trẻ sơ sinh của thời kỳ mà bản thân chị vắng mặt, hướng đi đâu không biết, không ai có thể tiếp cận, không có may mắn khái niệm phải làm thế nào để làm mẹ - khát khao đến độ chị cảm thấy chóng mặt một lúc lâu. Chị thiết tha thêm muốn được ngửi cái hơi của con, được cảm thấy đôi cánh tay tròn trịa của con quàng quanh cổ mình, những sợi lông tơ nhàn nhạt trên gáy con. Chị thêm muốn được sống lại thời gian đã qua, muốn trở nên khác đi, không tin rằng người ta có thể quấy rầy người khác chỉ bằng sự tồn tại của mình, mà ngược lại cất lên những lời ca tán dương khen ngợi, ban phúc cho vận may

của con, mừng rỡ với hạnh phúc của con. Nhưng thời gian không để cho ta sống lại.

AN ỦI:

một nhạc công dương cầm tái nhợt đang chơi làm nền một bản nhạc của Franz Liszt. Được phỏng vấn trên truyền hình, Derek Walcott có một ánh mắt thông minh, hơi mệt mỏi, sáng lên từng lúc như ánh mắt một con sói khi nhà báo đặt ra những câu hỏi mà ông ta không muốn trả lời. Hễ trao giải Nobel, người vợ tóc vàng của ông cùng với ông đã ăn tối trong phòng của Strindberg, và chị đã nhìn thấy hai người đi xa dần trong đêm đen dọc con đường Drottninggatan. Cả chuyện ấy nữa, cũng đã lâu lắm rồi. Giờ đây họ đang ở phía bên kia trái đất, dưới một ánh mặt trời khác: thời gian trôi đi rất nhanh, xuyên qua các sự việc và xuyên qua chúng ta.

HÀNG VẠN THỨ.

Chị ghi lại câu trích dẫn này trong tệp hồ sơ mà chị đặt tên là “Một trăm ngày”: *khi hàng vạn thứ được chiêm ngưỡng trong sự thống nhất của chúng, chúng ta quay trở lại lúc ban đầu và ở lại cái nơi mà thực ra chúng ta chưa bao giờ bỏ đi* (Tsin Shen, đề từ cho cuốn sách đẹp của Maria Dermout mà chị đã tình cờ tìm thấy ở một cửa hàng bán đồ cũ).

NHỮNG THỨ:

những chông báo, những quả bóng đá, những cây gậy hốc cây, giày trượt tuyết, những chông đĩa 33 cũ, những thùng bìa chằng dây: một buổi sáng, chị lôi tất cả những thứ đó ra đầu cầu thang như đã thỏa thuận với nhau trong cuộc nói chuyện điện thoại chấm dứt cuộc hôn nhân của họ. Về cuối, chị hơi vội. Chị phải đến trường đại học dự buổi hội thảo cuối cùng trong năm. Chị cố tình về muộn tối hôm đó. Giống như hồi trẻ, chị đi xem liền hai bộ phim, buổi mười chín giờ và liền theo sau là buổi hai mươi một giờ. Lúc rời bến metro Zinkensdamm, để phòng xa, chị mua cả một lon bia. Khi cánh cửa cầu thang máy mở ra, cả vạn thứ kia đã biến mất: anh đã tôn trọng sự thỏa thuận giữa hai người. Chị đồng thời được biết anh đã trở lại Stockholm.

THANH KIẾM.

Chị thấy có một bức thư trên thảm chùi chân ở cửa ra vào. Anh không nghĩ là chị tiến hành một cách triệt để đến vậy, anh viết. Có lẽ chị đã dọn sạch cả hầm rượu. Nhưng vô ích, hầu hết những thứ đó lẽ ra có thể đồ

thăng ra thùng rác. Anh có thể tự làm lấy việc này. Đi đâu làm anh đau đớn là nhận ra rằng chị đã không muốn giữ lại thanh kiếm. Thanh kiếm à? Đến phút cuối cùng, chị nhìn thấy thanh kiếm của Jacob nằm trên một hàng sách, ở ngăn trên cùng tủ sách. Chị đã lấy khăn lau bếp bọc nó lại cẩn thận và đặt nó lên trên một trong những chiếc thùng bìa ở dưới cầu thang. Anh đau buồn, anh viết, khi thấy chị đã đặt thanh kiếm như vậy, không chút ý tứ gì giữa một đống những đồ lặt vặt. Nhìn thấy thanh kiếm, anh có cảm giác như chị đã cắt ra một mảnh thịt của anh và vứt đi. Thanh kiếm là của chị. Tại sao chị không thể giữ lại thanh kiếm này? Tại sao chị không thể giữ lại bên mình tình yêu mà anh đã dành cho chị, cái phần tình yêu thuộc về chị? Chị đọc đi đọc lại nhiều lần bức thư trong buồng tắm, cấn nó trong hai bàn tay run bần bật vì xúc động, trong khi nước đổ vào đầy bồn tắm. Thanh kiếm này, chị đã tặng cho Jacob. Thanh kiếm là của anh. Các ngôn từ rồi mù. Anh muốn nói gì vậy? Thanh kiếm là sức cường tráng của anh ư? Là quyết tâm muốn giữ vợ bên cạnh mình ư? Các biểu tượng không phải là sản phẩm của trí tưởng tượng.

CÁC BIỂU TƯỢNG

nhưng mà này, người ta làm thế nào để nói lời vĩnh biệt?

VĨNH BIỆT.

Người ta làm thế nào để cắt bỏ những phần của bản thân mình vẫn còn đang sống?

CƯỜNG TRÁNG VÀ SỰ THẬT.

Một hôm, lúc ông đã nằm viện được nhiều năm vì xuất huyết não, cha chị muốn kể cho chị nghe một điếu bí mật. Ông bảo ông có một đứa con trai ngoài hôn thú. Đôi mắt xanh của ông lo lắng. Sự thật này có làm tổn thương chị không? Hoàn toàn không, chị đáp. Trong lòng, chị thậm chí cũng không ngạc nhiên. Chị đã biết từ lâu sự thể phải như vậy. Sự thật không làm chị đau lòng, chị nói với cha như vậy. Ngược lại, chị tiếp nhận nó một cách biết ơn. Có quá nhiều chuyện đã bị lừa dối. Đúng vào lúc ấy, người vợ của cha xuất hiện trong phòng và bức bối khi được biết chủ đề câu chuyện giữa hai cha con. Vào lúc cô con gái chuẩn bị về, bà ta đưa chị ra tận thang máy. Bà ta nói với chị: cha cô nghĩ vợ nghĩ vẫn. Ông ta là người đàn ông ngây thơ nhất từng xỏ chân trong một đôi giày. Đàn bà xưa nay luôn luôn phỉnh phờ ông. Cô con gái bác lại: dù ông có là cha của đứa con trai kia hay không cũng chẳng có gì quan trọng, cái quan trọng là ông

đã muốn nói ra một sự thật với tôi, cho dù đó là một sự thật tượng trưng. Tiếp theo là một cuộc đôi co quyết liệt. Bằng một giọng châm chọc, người vợ kia nói: chắc cô cũng không thể nào tin rằng cha cô lại đòi cho mình đứa con đó nếu nó không phải là con trai, có đúng không? Tại sao không? Chị ngoặc lại. Sao nữa, người cha tội nghiệp của cô để ra toàn con gái, đàn ông cần có con trai để tự cảm thấy mình cường tráng. Vậy là bằng mỗi một câu, bà ta đã lấy đi được của ông cả đứa con trai lẫn sức cường tráng của ông, và tiện thể ngụ ý các cô con gái ông không là đủ đối với ông. Người đàn bà này có một sự chính xác đáng khâm phục theo kiểu của bà ta. Khi chị đến thăm cha lần sau, cha chị đã khóc lóc xin lỗi là đã làm chị tổn thương trong cuộc viếng thăm trước, ông bảo người vợ của ông kể với ông chị đã nước mắt lã chã khi ra về. Chị đã phải lấy hết sức mình để thuyết phục cha rằng không đúng như thế. Còn về sự thật mà cha chị đã chia sẻ với chị, nó cho phép hai cha con về sau nói chuyện với nhau thẳng thắn hơn. Ít lâu trước khi qua đời, ông đã yêu cầu chị tiếp xúc với đứa con trai đó, khi ấy nó đã trở thành người lớn. Ông nhớ đứa con trai mà ông đã không gặp từ nhiều năm nay. Ông muốn gặp lại nó lần cuối. Chị cân nhắc đi đâu hơn lẽ thiệt. Nhưng chị không muốn đem lại cho người vợ kia một cơ hội tuyệt đẹp làm ông đau khổ. Cuộc gặp đã không diễn ra.

MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG DỄ MẾN

đó là cha chị, được phụ nữ tôn thờ. Đẹp trai. Không phải là một kẻ chịu chơi, ông quá mảnh mai trong vai đó. Mà là một chàng trai trẻ, quá yếu ớt để có thể gánh vác tình yêu mà ông tạo ra ở người khác, quá yếu ớt để có thể chăm chút đến tình yêu nảy sinh ở chính ông.

NHIỀU THẤT BẠI.

Khi ông đau ốm và không còn khả năng đi lại, duy trì mối tiếp xúc với những người thân là đi đâu khó khăn đối với ông. Chừng nào ông còn gọi được taxi, thỉnh thoảng ông còn đến thăm cô con gái lớn. Việc đầu tiên ông yêu cầu con gái khi tới nơi là chiếc máy điện thoại. Vợ ông không cho phép ông có máy điện thoại để dùng cho việc riêng của ông. Ông ngồi trong chiếc ghế bành vàng trong phòng khách và nôn nóng chờ đợi. Khi chiếc máy điện thoại được đặt lên trên đầu gối ông là ông gọi ngay: gọi cho em gái ông, gọi cho đứa con gái thứ của ông đang sống tại một thành phố khác, gọi cho một người bà con xa. Đau lòng biết bao khi thấy ông cố giữ lại cho mình một mẫu cón con của cuộc sống.

CHIẾC ĐỒNG HỒ VÀNG CỦA BÀ NỘI.

Một hôm ông đã mang chiếc đồng hồ đó đến, bọc trong chiếc mùi soa ở sâu trong túi. Chị có thích nó không? Chị tràn ngập vui sướng. Chị còn nhớ chiếc đồng hồ này, bà nội vẫn thường đeo ở cổ. Hơn cả, chị sung sướng là cha chị đã nghĩ đến chị và muốn tặng nó cho chị. Nhưng chiếc đồng hồ đã vỡ. Ta phải đem nó đến thợ chữa đồng hồ, người cha nói. Khi đến giờ phải trở lại bệnh viện, hai người dừng chân giữa đường và chị để lại đồng hồ ở nhà người thợ chữa đồng hồ. Ít lâu sau, chị nhắc cha là phải đi lấy đồng hồ về. Ông lắc đầu không nói gì, ánh mắt nhẩn nhục. Vợ ông đã lấy đồng hồ về rồi và chiếm hữu nó. Cha hãy quên chuyện này đi, cô con gái nói. Chị không bao giờ nhìn thấy lại chiếc đồng hồ của bà nội và sau đám tang không bao giờ gặp lại người vợ thứ hai của cha.

SARAJEVO.

Tình cảnh trong thành phố thật không thể tả được, Emm nói, họ sống như chuột. Một người bạn của Emm tại Sarajevo vừa mới đến Stockholm. Anh ta đã vượt qua phi trường bằng cách chạy dưới làn đạn và nhờ vậy anh ta mới rời được thành phố. Emm và bạn anh đã gặp nhau và họ sẽ gặp lại nhau. Nhưng tối nay, anh muốn đi xem phim với chị. Xem một bộ phim mà anh đã đọc bài phê bình, có lẽ là một bộ phim tã, nhưng anh muốn xem: một bộ phim hài của Mỹ. Emm bận rộn vì công việc, anh đã phải làm việc vất vả. Chị nhận sẽ đến rạp trước để mua vé.

NÓ YÊU TỚ, XÌ

một giọng trẻ đằng sau chị trên cầu thang cuộn ở nhà ga metro. Chị ngoảnh lại nhìn nhanh qua vai mình. Cô gái mặc áo da đen. Tóc đen và đôi môi là một vết loét đỏ lờm lấp lánh như lân tinh. Người bạn gái nghe chuyện cô ta có mái tóc vàng cắt kiểu bàn chải, miệng nhai kẹo cao su. Đã ngủ với nhau nhiều lần, cô gái tóc đen nói tiếp bằng giọng the thé và buồn. Nó nói với tớ nó yêu tớ, xì, và sẽ ăn ở với nhau. Tớ đã tin nó. Lên đến đầu cầu thang, chị đi tiếp cầu thang thứ hai, hai cô gái kia vẫn theo sau chị. Cô tóc đen nói luôn mồm: nhưng hôm qua, tớ nhìn thấy nó đi với một đứa con gái khác, nó say, nó níu tay đứa con gái đó. Nó thậm chí không thèm chào tớ. Có lẽ nó không nhìn thấy tớ cũng nên. Rồi bằng giọng chua loét: thế mà tớ lại tưởng đó là tình yêu giữa hai đứa, xì. Im lặng, chỉ nghe thấy tiếng gót giày. Con điiiiĩ, cô gái nhai kẹo cao su nói, dài giọng tới mức âm ỉ rung lên một mình lừng lợ giữa bốn bức tường.. Xì? Không có gì đến với chúng

ta thật sự ư? Chúng ta là những hình hài trống rỗng ư? Cuộc đời ta mình họa cho một câu chuyện đã được viết ra rồi ư? Nỗi đau mà ta cảm thấy khẳng định đi đâu ngược lại. Nỗi đau là cá thể.

CỬA HÀNG HOA

khu buôn bán trong ben metro đã đóng cửa. Đằng trước cửa kính có một người đàn ông nằm dài trên một miếng bìa, mắt nhắm nghiền. Trời rất lạnh.

PHỐ KUNGSGATAN

như một cái vực đen ngòm. Không có một ai. Những đồ trang trí cho lễ Giáng sinh cứng đờ treo ngoài mặt trước cửa hàng đung đưa chậm chạp, dường như kêu lách cách.

RẠP CHIẾU PHIM.

Chị nhàn giờ chiều. Chị đã đến trước gần một tiếng. Mua vé tại sảnh vắng tanh xong, chị la cà trước cửa rạp xem ảnh chụp quá trình quay phim. Cái lạnh dâng lên thẳng tắp qua đế giày đến tận bụng chị. Chị không muốn đặt ra những câu hỏi khác với Emm trước khi anh ra đi. Chị không nghĩ anh sẽ trở lại Stockholm.

REMARQUE.

Chị nhớ lại một cuốn sách mà chị đã đọc hồi trẻ, có lẽ của Erich Maria Remarque. Một người lính vào cuối kỳ nghỉ phép chia tay với người vợ đính hôn. Họ sẽ dành những giờ phút cuối cùng để làm gì trước khi trở lại trận tuyến? Họ không muốn đi xem chiếu phim, thời gian ở đó trôi qua quá nhanh. Họ cũng không muốn đến tiệm cà phê. Họ quyết định đến nhà bảo tàng, nơi thời gian hầu như dừng lại. Họ bước chân chầm chậm giữa những bức trưng bày bụi bậm chất đầy những vật vô tri vô giác. Từng phút trôi qua, tích tắc, tích tắc. Họ đi từ bức này đến bức khác, không nói một lời.

MỘT TÁCH CÀ PHÊ CAPUCCINO.

Chị châm một muỗng thuốc. Hơi nóng nhóp nhép và mùi cà phê lẫn quất khó chịu không kém gì cái lạnh ngoài đường. Khách hàng hầu hết còn trẻ, mặc áo da và quần khăn to tướng. Trong khi chị nhấm nháp tách cà phê capuccino nhạt thêch vô vị, chị bỗng nghĩ rằng thời gian chờ đợi anh giống như con phố bên ngoài: một cái vực đen ngòm. Đột nhiên, không có gì báo trước, chị thấy nhớ mẹ. Tất cả những gì mẹ và chị có thể nói với nhau cuối

cùng đã được nói ra, mà thậm chí nói ra nhiều lần. Còn lại một cái gì đó mà hai người chưa bao giờ chạm tới. Giờ đây, ngồi bên chiếc bàn cà phê này, chị cảm thấy lòng mình quặn lại. Sau khi mẹ qua đời, chị đã rất nhiều lần nghe sáu tổ khúc cho violôngxen của Bach. Những khi ấy, nhìn thấy gương mặt mẹ: gương mặt của người mẹ mà chị không có được. Chắc phải là một đoạn trong những tổ khúc này mẹ đã chơi cho chị nghe, chỉ để mình chị nghe thôi, buổi sáng hôm đó, trong tuổi thơ của chị, lúc chị đau ốm. Chị có lẽ đã muốn chuyện trò với mẹ về âm nhạc, nhưng hai người chưa làm thế bao giờ. Mẹ chị đã bỏ nhạc. Mọi chuyện lẽ ra có thể khác biệt bao. Chị đã bị thôi thúc gọi điện thoại cho mẹ: con đến dự lễ Giáng sinh với mẹ nhé! Ngay tức thì, chị nghe thấy nỗi vui mừng ở đầu dây đằng kia. Sự thể bao giờ cũng diễn ra như vậy. Mỗi lần mẹ bất ngờ vì có người đến chơi, vì một tin vui thì giọng mẹ lấp lánh. Và khi người ta tới nhà mẹ thì mẹ trở nên sôi nổi, vui mừng tràn trề, như rượu sâm-banh. Chị không biết một ai thích thú với những điều bất ngờ đến như mẹ. Ở mẹ chị có rất nhiều sự sống, mà phần lớn nhất của cuộc sống ấy chưa được sống. Có biết bao nhiêu gian phòng cấm không được vào và sử dụng. Mỗi lần chị làm được cho mẹ sung sướng, bản thân chị cũng được sưởi ấm, tràn đầy một niềm vui phù phiếm, chuyển choáng, nhẹ nhàng. Những cũng rất nhiều lần, chị đã thất bại. Thật buồn khi nghĩ rằng chẳng còn bao giờ được thấy những giờ phút thần tiên ấy nữa.

THE EUROPEAN.

Còn một nửa tiếng nữa mới đến giờ hẹn với Emm, nhưng chị không chịu nổi việc ngồi chờ bên chiếc bàn cà phê này. Chị bỏ ra ngoài mua tờ *The European* ở cửa hàng bán thuốc lá có bán cả báo chí nước ngoài. Chị mất một lúc lâu mới hiểu ra người đàn ông kia, chợt nhìn thấy chị đã khoa chân múa tay đẩy chị ra ngoài, GET OUT I DON'T WANT YOU IN HERE^[47], là Emm. Mũi anh đỏ tía vì lạnh, má cũng vậy. Anh cười sắc súa. Chị chưa bao giờ thấy ở anh cái vẻ ranh ma ấy. DON'T BE NAUGHTY, BE A GOOD GIRL AND CLOSE YOUR EYES!^[48] Chị kịp nhìn thấy anh sắp sửa mua cái gì, giấy gói quà vẽ những chú quỷ lùn tinh nghịch màu đỏ. Chị sắp nhận được quà! Emm giấu nó sau lưng. Chị cảm thấy niềm vui xâm chiếm mình như một đứa trẻ con. Một món quà lễ Giáng sinh! Thế mà chị không nghĩ ra tặng quà cho anh. Chị quay ra, ngoan ngoãn vâng lời, trong khi anh gói món quà trong giấy. Chị quên mất chị đến cửa hàng để

mua báo. Không, chị không được nhận quà ngay bây giờ. Chị phải kiên nhẫn, Emm bảo vậy. Món quà Giáng sinh biến mất trong cái túi khoác ngoài to tướng của anh.

A HORRIBLE TIME OF MY LIFE.^[49]

Trời quá lạnh để ở lại ngoài đường. Trong quán cà phê, chị lại gọi một tách capuccino, cốt để ngồi cùng với anh. Bàn gỗ cũ, tường trát vữa. Nhạc phát ra từ mấy cái loa, quá to. Chị bảo với anh chị đã đọc bản thảo của anh như anh đã yêu cầu. Viết tốt. Viết rất tốt. Thật gọn ghẽ. Nhiều lần chị suýt nữa phải bỏ dở. Emm ôm chặt chiếc tách của anh trong hai bàn tay. Bản thảo chưa viết xong, mất thêm mấy ngày làm việc nữa. Thời gian viết thật ghê sợ, A HORRIBLE TIME OF MY LIFE, mùa đông năm nay ở Stockholm. Anh không chỉ nghĩ đến nỗ lực viết. Ánh mắt anh xa vắng, trôi dạt về phía thanh gỗ ốp tường đằng sau chị. Gương mặt anh đờ đẫn.

I UNDERSTAND YOU^[50]

chị nói, và thêm rằng thời gian này cũng gian nan đối với chị. Emm giật mình. Anh mang một vẻ mặt băn khoăn, dò xét. Gần như phật ý. Thời gian này gian nan theo kiểu nào đối với chị?

WELL^[51]...

đủ mọi chuyện, cuộc ly hôn của chị chẳng hạn. Mùa đông năm nay không phải là dễ chịu, có thể thôi. Chị không có ý kể ra với anh mùa đông năm nay là như thế nào đối với chị. Chị dập tắt điều thuốc, cảm thấy hơi khổ sở là đã để cho mình sa đà vào lĩnh vực đó.

YOU MUST THINK I AM SOMEONE THAT FELL DOWN FROM THE MOON!^[52]

Anh thốt lên.

Anh ngả đầu ra phía sau, tựa lưng vào thành ghế và bắt đầu đung đưa trên ghế. Anh hướng mắt nhìn lên trần. Chị nhìn xuống và cắn môi. Không, Emm không thể biết được mùa đông năm nay là như thế nào đối với chị. Cũng như chị không thể biết mùa đông này như thế nào đối với anh. Hai người không có thời gian để nói về chuyện đó. Thời gian, họ dùng vào việc khác.

BUT I HAVE NOT FALLEN DOWN FROM THE MOON. I KNEW YOUR SITUATION, FORGIVE ME. I HAVEN'T BEEN OF MUCH

HELP TO YOU^[53].

Chị lắc đầu để ngăn anh nói tiếp. Nước mắt cháy bỏng bờ mi. Sao lại thế nhỉ? Chị có khóc bao giờ đâu. Hầu như không bao giờ. Chị không nhớ nổi lần cuối cùng chị khóc là khi nào. Chị không thể giúp Emm được, cho dù chị có cố, cho dù chị có muốn giúp. Thời buổi lúc bấy giờ không như vậy. THINGS FALL APART, THE CENTRE CANNOT HOLD^[54]. Họ đã chẳng làm thế nào được. Họ đã không thể cứu vãn. Chị cố gắng vẩy chí và nuốt nước mắt. Hai người phải đứng lên rất nhanh để khỏi lỡ mất đoạn đầu bộ phim, vè sau mới thấy là t ấ i.

LẦN GẶP CUỐI CÙNG.

Một hôm, trong một lần đến thăm tại bệnh viện, chị nói với cha rằng tuần sau chị không thể đến thăm vào giờ thường lệ. Mẹ chị sẽ đến Stockholm. Người cha lập tức tỏ ra lo lắng, ông bảo ông muốn bằng mọi giá gặp lại người vợ đầu. Hai người đã không gặp lại nhau từ hàng chục năm nay. Ông một mực yêu cầu, với một sự bướng bỉnh ít thấy ở ông. Trên lý thuyết, có khả năng tổ chức một cuộc gặp mặt. Người vợ mới, có thể đưa ra hàng nghìn ý kiến phản đối thì đang đi ra nước ngoài. Trong suốt những năm nằm ở bệnh viện, người cha đã nhiều lần kể với con gái những điều hối hận của ông đối với người vợ đầu. Những hối hận này cắn rứt ông. Mỗi lần con gái ông đáp lại rằng ông không nên lo lắng nhiều. Mẹ và cha đều có trách nhiệm chung trong sự đổ vỡ của cuộc hôn nhân giữa hai người. Nhiều năm đã trôi qua kể từ ngày ly hôn, gần như cả một cuộc đời. Ông không còn lý do gì để tự trách móc mình, chị bảo. Nhưng lần này, người cha bướng bỉnh. Ông nhất quyết muốn gặp lại vợ. Đi đâu đó xem chừng không liên quan gì đến việc hối hận. Cô con gái lo lắng. Chị không chắc mẹ còn muốn gặp lại cha sau chừng ấy năm trời. Nhưng chị hiểu rằng đây là cuộc gặp duy nhất, cuối cùng. Người cha hầu như không bước chân đi nổi. Song trong mấy ngày sau đó, ông đã nhiều lần nhờ người đẩy chiếc xe lăn của ông đến tận phòng y tá để gọi điện thoại cho con gái với một tâm trạng ngày càng nôn nóng. Chị đã hứa sẽ nói lại với mẹ ngay khi bà tới Stockholm. Nhưng chị đã không có thời gian. Cha chị đã gọi lại cho chị ngay trước lúc máy bay hạ cánh, ông bảo ông có ý định ngay bây giờ đi taxi từ bệnh viện đến nhà bà, chờ bà ở đó. Nhưng cha ơi, chị bảo, trước hết hãy để con hỏi mẹ xem mẹ tính thế nào đã. Chị không biết chắc mẹ sẽ phản ứng như thế nào. Những khi phải nói về ông, bà vẫn còn dùng một giọng

gay gắt. Chị muốn tránh cho cha những đi ầu tàn nhẫn có thể xảy ra. Nhưng ông gọi lại chị nhiều lần. Chị chưa bao giờ thấy ở ông một thái độ như vậy, và chị hiểu cuộc gặp này rất hệ trọng. Trong bữa tối, chị loan báo với mẹ, trong lòng lo lắng: cha muốn gặp mẹ. Người mẹ, tay đang giơ đĩa lên, đã từ từ đặt đĩa xuống. Mẹ biết, bà đáp. Mẹ đã chờ đợi cơ hội này. Cô con gái sống sờ. Hai người đã không trao đổi với nhau một tiếng nào từ bao nhiêu năm nay. Thế mà y như thế họ đã thỏa thuận với nhau về một cuộc gặp mặt. Chị hỏi mẹ xem bà có muốn đến bệnh viện để đỡ cho cha khỏi phải đi taxi không. Được, ta đi thôi, người mẹ vừa nói vừa đứng lên. Trong lúc bà bận rộn tại sảnh với nào là măng-tô, mũ bê-rê và giày thì chị gọi điện thoại đến bệnh viện và yêu cầu được người ta một lần nữa đưa cha chị đến tận phòng y tá. Hai mẹ con sẽ tới trong nửa giờ. Ông Chúa lòng lành, người cha thốt lên. Khoảng mười chín giờ thì hai mẹ con tới bệnh viện. Họ đi thang máy. Người mẹ im lặng. Cô con gái cũng vậy - sự kinh ngạc làm chị câm lặng. Giống như một phép màu. Hành lang bệnh viện vắng tanh và lạnh lẽ. Cha cô đang ở trong phòng xem truyền hình, một cô y tá đi qua nhấn lại. Cô con gái vội đi đến đó trong khi người mẹ chờ ở gần thang máy. Máy truyền hình đang mở to hết cỡ. Bệnh nhân trên xe lăn xúm quanh đài. Người cha ngồi ở một chiếc ghế tựa gần cửa vào. Chị đặt bàn tay lên vai cha. Mẹ đã tới, chị nói. Tức thì gương mặt cha sáng bừng lên. Như thể có hai cây nến được thắp lên trong đôi mắt ông. Rọi sáng toàn bộ khuôn mặt. Thật là một phép màu. Không cần ghế lăn. Tuyệt đối không. Ông muốn tự đi một mình, ông chỉ vào cái khung tập đi. Ra đến hành lang, cái khung tập đi một bên, con gái một bên, ông đứng sững lại. Ông bị đứt hơi, may mà không phải vì cố gắng quá nhiều. Thế rồi người cha và người mẹ tiến lại với nhau, người mẹ trong chiếc măng-tô bằng vải pôpôlin màu sáng, chiếc mũ bê-rê nghiêng một bên, người cha gập người trong chiếc áo len dài tay, đôi giày vải mềm kêu sột soạt. Cảnh tượng thật hư ảo. Hai người ôm lấy nhau trong im lặng. Không có chỗ nào để ngồi trừ hai chiếc ghế bành bằng nhựa bên cạnh thang máy, xung quanh một cái bàn tròn với một đĩa gạt tàn ngập ngụa. Người con gái đặt cha mình ngồi vào một trong hai chiếc ghế và chạy đi tìm một cái ghế tựa cho chính mình. Lúc ở trên xe, chị đã thầm cầu nguyện sao cho mẹ đừng nói ra những đi ầu độc địa, đừng dùng giọng nói cay độc. Lo lắng đó là thừa. Hai người, mẹ và cha, không nói gì cả, quá bận nhìn ngắm nhau. Sau một lúc, người cha lùa tay vào mái tóc mình. Hãy thứ lỗi cho tôi, ông nói, tôi nói khó nghe, tôi mắc chứng mất tiếng. Ngôn từ

phát ra từ miệng ông một cách chậm chạp. Người mẹ đáp lại: không sao đâu, tôi cũng già rồi. Người cha phản kháng: bà vẫn như xưa, bà thật kì diệu. Người mẹ: ông cũng vậy. Hai người lại im bật. Họ nói đúng. Cả hai đều rất đẹp. Ông nói: chúng ta có thể tự hào về con gái chúng ta. Người mẹ: đúng, quả đúng vậy. Người cha: sinh ra chúng là một điều tốt lành. Người mẹ với giọng quả quyết: đó là điều tốt đẹp nhất mà chúng ta đã làm. Thình thoảng cửa thang máy lại mở ra, người thăm đến rồi đi. Người cha kể tên một người quen chung trong quá khứ. Bà còn nhớ không? Có, bà còn nhớ. Bà thậm chí còn có đôi câu kể về người bạn ấy. Ông chăm chú lắng nghe. Cô hộ lý, một cô gái trẻ, tóc hung hung, đến hỏi người cha xem đã đến giờ đi ngủ chưa. Một tí nữa, ông trả lời. Không phải ngay bây giờ. Ông xoa tay. Ông hắng giọng, bắt đầu kể một chuyện về người cha của mình. Thế rồi ông lạc mất mạch chuyện. Người mẹ kể nối tiếp. Bà đã hiểu ngay ông định nói đến chuyện ngộ nghĩnh gì, bà đã biết rất rõ người cha của ông. Khi bà kể xong, hai người cùng cười với nhau. Đôi mắt cha rất xanh, ông không rời mắt khỏi bà. Bà lấy bao thuốc lá trong ví ra. Ông cũng muốn hút một điếu. Bà châm thuốc cho ông. Cô con gái vẫn im lặng. Trước đây, chị lúc nào cũng lo lắng khi cha mẹ nói chuyện với nhau, lúc nào cũng sẵn sàng can thiệp, đổi hướng câu chuyện. Bây giờ không còn cần thiết nữa. Tên một vài người khác được gọi lên. Ông hỏi bà về người anh trai của bà và vợ ông ta. Họ còn sống, bà trả lời. Họ rất quý ông, bà nói thêm. Rồi bà bảo, nếu ông muốn, bà sẽ chuyển đến họ lời thăm hỏi của ông. Ông gật đầu. Thế còn những đứa cháu? Phải rồi, ông đã gặp các cháu. Chúng đã đến thăm ông tại bệnh viện cách đây đã lâu rồi, nhưng ông vẫn còn nhớ hết tên chúng nó. Một lúc sau, cô hộ lý trở lại, lần này với chiếc ghế bành. Có lẽ bây giờ nên về thôi, người mẹ nói. Có lẽ nên thế, người cha đáp, cho tôi nằm xuống phải mất một lúc, và cô gái muốn về nhà. Cô gái tóc hung cúi xuống đỡ ông đứng lên. Một lần nữa hai cha mẹ lại đứng đối diện nhau. Gặp lại ông tôi mừng lắm, bà nói. Bà đưa tay lên vuốt má ông. Cảm ơn bà đã đến, ông nói, vỗ nhẹ lên vai bà bằng một động tác hơi vụng về. Buổi đến thăm diễn ra khoảng hai mươi phút, cùng lắm là nửa giờ. Cô hộ lý mất hút ở cuối hành lang cùng với người cha và chiếc ghế bành. Đến lúc ra về cô con gái không tìm thấy mẩu-tô của mình đâu. Chị chạy trở lại phòng xem truyền hình. Không có mẩu-tô ở đó. Hay là chị đã mắc ở trong phòng của cha? Chị không còn nhớ là chị có đến đấy hay không, vì quá bị kích động và bối rối. Chị đi ngược trở lại và bước vào

phòng. Cha chị đang ng ồi trên mép giường được nâng cao, chiếc áo len trắng mặc sát người làm nổi rõ sự g ầy guộc của ông. Cô hộ lý tóc hung đang quỳ đầu gối trước mặt ông để cởi qu ần cho ông. Hai má ông đ ần đ ầ nước mắt. Ông khóc lặng lẽ không nín được, ông khóc như thể tim ông muốn vỡ ra. Con gái ông ôm hôn ông. Chiếc áo của chị không có ở đây. Chị cuối cùng tìm thấy nó đang sau một trong hai chiếc ghế bành bằng nhựa g ần thang máy. Mẹ chị quay lưng lại phía chị, bà nhìn ra ngoài cửa sổ. Thắt lưng chiếc áo mưa của bà thắt rất chặt, chiếc bêrê lệch đến ba phần tư. Lưng bà mảnh khảnh và còng xuống. Ta đi chứ mẹ, cô con gái hỏi. Người mẹ gạt đầu. Bà sụt sịt mũi. Hai người lặng lẽ xuống thang máy. Lúc ng ồi trên xe, bà h ầu như không nói gì. Kể từ ngày hôm đó, thái độ dữ dội của bà đối với người cha biến mất. Đôi khi bà bảo bà c ần mong cho ông được biết đến tình yêu với người vợ thứ hai. Bản thân bà đã không thể đem lại cho ông tình yêu mà ông c ần có và đáng được hưởng, bà nói thêm. Giọng bà không đượm vẻ chua chát. Khi con gái từ một căn phòng ở Jerusalem gọi điện thoại cho bà, bà kể với con rằng người quá cố đêm trước đã đến nằm cạnh bà. Ông đã ôm chặt bà, sát vào người ông để mong được truyền sức mạnh cho mình. Người cha cũng đã thành thoi sau cuộc gặp cuối cùng này. Có một cái gì đó đã được giải quyết giữa hai người, một cái gì đó đã kết thúc như phải kết thúc.

NHỮNG BÀI TỤNG CA SERBES

đó là món quà lễ Giáng sinh của Emm. Một đĩa CD. Suy tưởng. Những nốt nhạc nhẹ tênh bay lên trời rồi hạ xuống. Nền lát đá, những tia sáng. Trong nhạc là cảnh vật chưa từng nhìn thấy, chưa từng ô nhiễm bởi con mắt. TỎA SÁNG. Dòng nhạc không dứt. TINH HOA. Một dàn hợp xướng nam, những thầy tu giáo phái chính thống. Không có một nhạc cụ nào. Chỉ có thanh nhạc. Chị nhớ lại mặt nước xanh sẫm của hồ Ohrid. Chị nhớ lại hòn non bộ của bà nội. Những nhánh cỏ thi, những bông mẫu đơn to, nặng, màu đỏ. Một con chu ồn chu ồn, lấp lánh ánh xanh, bất động trong không trung rồi đột ngột qu ẩy mình một cái biến mất. Emm nằm duỗi dài trên thảm, lòng bàn tay mở ra, cánh tay dang ngang hình chữ thập. Chị lắng nghe, đầu gối lên hông Emm. Thế rồi chị chỉ nhìn thấy có ánh sáng, một thứ ánh sáng chập chờn nháy nhót. Những hạt nhỏ li ti quay tròn vẽ thành một gian phòng không tường, một không gian hữu hạn. Mọi sự đ ầu trong trạng thái vận động. Mỗi vật thể trên thế giới này đ ầu được tạo ra bởi cái

đó, bởi ánh sáng đó, sự vận động vĩnh cửu đó. Cả chị cũng vậy. Chị không là một cái gì khác, một thứ ánh sáng nhảy nhót, về sau, khi chị nghe lại cái đĩa CD mà chị đã nhận được của Emm như một món quà lễ Giáng sinh, cảm giác đó trở lại với chị. Chúng ta từ ánh sáng mà ra. Chúng ta ước nguyện quay trở lại đây. Cảm giác ấy, ban đầu rất mãnh liệt, dịu đi đôi chút theo năm tháng. Dẫu vậy chị vẫn còn nhớ. Chính là ở đây. Ở đây, sự hiện diện. Một ánh sáng nhảy nhót.

YOUR WIFE.^[55]

Chị lẽ ra có thể bỏ qua. Nhưng hai người đã uống hơi nhiều rượu. Có nhiều chủ đề mà họ không khi nào đề cập. Chị lẽ ra có thể bỏ qua. Song có lẽ chị đã muốn cố định Emm trong thời gian, kể cả trong câu chuyện chung, câu chuyện mà hai người, chị và anh, cùng chia sẻ.

MY WIFE.^[56]

Có một cái gì đó đã xảy ra. Cái gì đó đã nguội tắt từ lâu, Emm nói. Cái gì ư? Anh không biết. Anh không có ngôn từ để diễn tả. Nhất định là có, chị bảo. Ba đứa con chung. Người ta không có quyền rời xa nhau mà không biết vì sao. Emm bước đi bước lại trong gian phòng, chiếc ly rượu cầm ở tay. Anh mỉm cười với chị. Anh giơ cánh tay lên trần. Anh có vẻ vô, tư lự. Anh ngồi trong chiếc ghế bành vàng. Anh gác chéo chân một cách thoải mái. Anh luồn tay vào trong mái tóc như cha chị vẫn thường làm, nhưng ở cha, động tác đó bao giờ cũng đồng nghĩa với lo âu. MY WIFE. Anh không muốn nói về vợ. Chị nhận thấy thế. Có lẽ quá muộn. Hay quá sớm. Nhưng còn những điếu trầu tượng, những sự mập mờ. Ta không thể sống trong đó. Mọi chuyện đều có nguyên nhân của nó, chị bảo. Lần này, chị không muốn thay đổi chủ đề. Nếu như có một cái gì đấy tắt đi giữa những con người, điếu này có nghĩa là trước đó tồn tại một cái gì đấy, sau đã rút đi. Vậy phải đi tìm. Sống là một sự rèn luyện óc quan sát, chị nói thêm, như thể chị có biết chuyện gì đó. Chị biết tại sao chị lại cứng đầu như vậy. Họ còn lại rất ít thời gian. Họ đã đụng chạm nhẹ vào cuộc đời của nhau. Có những lúc ta muốn đi xa hơn. Có những con người mà ta muốn thâm nhập, như thâm nhập một câu chuyện. Nhưng chị nông nổi. Đàn ông không muốn người ta dính líu đến mối quan hệ của họ với những người đàn bà khác. Đàn ông muốn được yêu, chỉ có thể thôi. Emm chấp tay sau gáy. Đôi mắt lân tinh của anh chiếu vào chị.

YOU ARE BEAUTIFUL^[57]

anh nói.

Một lời khen. Chị không cần. Chị muốn gì cơ? Muốn Emm. Muốn trờng câu chuyện của Emm xuống đất. Trong chất đất của thực tại. Như đàn bà vẫn làm. Theo kiểu đàn bà, chị muốn vậy, quên mất rằng mỗi con người có nhiều cuộc sống.

INCREDIBLY BEAUTIFUL^[58].

Với mỗi lời khen, Emm lại lùi ra xa. Anh ẫn nấp, đánh lạc hướng.

Đàn ông là như vậy, nằm sâu trên đi-văng chị nghĩ.

Chị không phải là hơi thở của trái đất, cũng không phải là những quả núi xanh lơ. Mà cũng không phải là cô công chúa trên ngọn tháp. Chị là một phụ nữ ở trần gian.

DON'T GIVE ME NICE WORDS^[59].

Chị tự nghe thấy giọng mình sắc nhọn như giọng mẹ chị.

BEAUTIFUL AND VERY INTELLIGENT^[60].

Giọng anh thì khô khốc như cành cây gãy trong rừng.

MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG

ng ồi trong chiếc ghế bành vàng.

Ánh mắt anh nằm ngoài tầm với. Chia tay nhau: hầu như không bao giờ có thể. Một người đàn ông có mái tóc màu sáng và khóe miệng đầy nhục cảm. Một cái bóng của buổi trưa. Trong sáu ngày lễ Giáng sinh. Thời gian quả thực đã hết. Đằng sau anh là hàng sách dài. Ngọn đèn rọi một hình tròn anh ánh xuống sàn. Trời sắp có bão. Chị nghe thấy những mảnh kim loại va vào nhau. Những con mắt mù, sáng. Những tiếng kêu hầu như không nghe thấy được. Chiến tranh đang diễn ra cách có mấy giờ bay. Emm nhìn chị với ánh mắt vô cảm. Ít nhất chị thấy anh dường như vô cảm.

IT IS TRUE THAT I HAVE TOO OFTEN FELT COMPELLED TO SEDUCE BEAUTIFUL WOMEN, SINGERS, ACTRESSES. A WEEKNESS. PERHAPS A REVENGE^[61]

người đàn ông ng ồi trong chiếc ghế bành vàng nói.

Cố nhiên, anh đã quyến rũ những người đàn bà đẹp. Chị không hoài nghi. Một sự yếu lòng và, đúng thế, một sự báo oán. Tại sao không? Chị

không phải là người đầu tiên mà người đàn ông này dan díu và lừa dối vợ mình. Thậm chí tại sao lại nghĩ rằng chị là người đàn bà duy nhất anh đã làm tình trong suốt thời gian đã qua ở Stockholm, A HORRIBLE TIME? Đàn ông là vậy, chị nghĩ. Họ tự cho có quyền xâm chiếm đàn bà, ngự trị trong họ. Có quyền mù quáng. Có quyền bỏ đi khi làm như vậy là ổn cho họ. Thế còn đàn bà? Ai an ủi họ? SINGERS, ACTRESSES. Đúng, chị không một giây phút nào hoài nghi rằng người đàn ông ng ồi trong chiếc ghế bành vàng kia đã quyến rũ những ca sĩ và diễn viên. Phụ nữ là một hình chiếu. Một ảo ảnh. Tiếng kim loại va vào nhau kêu loảng xoảng không ng ốt, không làm thế nào bắt nó im đi được. Ánh đèn hắt xuống sàn. Lấp loáng, lấp loáng một cách khó chịu. Ch ần ch ậm, băng giá len d ần r ồi chiếm hữu con người chị. Thời gian trôi qua chưa đến nhiều giây từ lúc anh nói ra câu rằng anh đã quá nhiều khi gục ngã trước sức cám dỗ mình đi quyến rũ những phụ nữ đẹp. Thế mà chị đã lạnh như băng. Những tu ần mà hai người đã sống với nhau, bao nhiêu nh ỉ? Bảy tu ần - đã bị xé ra tan tác. Như một trận mưa hoa giấy, những tu ần đó bị rơi tơi tả trên sàn. Như một bức thư bị xé vụn, chẳng bao lâu không đọc được chữ gì. Anh sắp ra đi. Chị bất cần. Vẫn chưa xảy ra cái cọ giữa họ với nhau. V ả chẳng sẽ không có cái cọ. Người đàn ông trong chiếc ghế bành vàng, sẽ có nhiều vẻ mặt của anh mà chị không bao giờ gặp lại. Một giây lát trước, chị lấy thế làm buồn. Có lẽ chị phải cảm ơn vận may của mình. Mới chỉ trôi qua cùng lắm một nửa phút từ lúc có câu nói của anh về những nữ ca sĩ, nữ diễn viên, về tình yêu anh đã cho họ, mà nó có lẽ lại là một sự báo oán - thực ra, về cái gì? Trong ba mươi giây ấy, chị đã kịp cúi đầu, ng ẩng phất đầu lên, nhận thấy ánh đèn run rẩy hắt lại từ cửa kính ban công và nhìn thẳng vào mắt người đàn ông trong chiếc ghế bành vàng. Đôi mắt anh lạnh băng. Đó là đi ều mà chị thấy. R ồi chị nhìn thấy một cái gì đó chao đảo trong ánh mắt anh, một cái gì đó g ồng lên như ở một kẻ không muốn để cho người khác đánh mình.

YOU IDIOT, YOU ASSHOLE^[62]

chị nói. Giọng chị không sắc nhọn, chỉ phải cái rõ ràng kinh khủng.

Chị muốn bỏ đó mà đi. Hòn ghen đấy mà, chị nhận ra vậy. Đúng, chị ghen. Không phải ghen với những phụ nữ đang sống. Chị ghen với hình ảnh mà đàn ông, một số đàn ông, nghĩ về phụ nữ. Chị không muốn chỉ là một ảo ảnh. Đây là sự gặp gỡ sống động giữa con người, cuộc gặp gỡ tr ần

trụi? Không phải giữa chúng ta đang sống trên trái đất này. Không phải trong tình yêu trần thế. Mà ở nơi khác. Có lẽ trong âm nhạc. Họ đã gặp nhau trong niềm tôn trọng, họ đã sắp đặt không gian cho mình, họ đã thâm nhập vào nhau một cách rất tao nhã trong câu chuyện chung. Chia tay nhau theo cùng cách ấy rõ ràng là quá sức họ. Nhưng lẽ ra chị phải trang bị cho anh những cánh buồm tuyệt vời, đem lại luồng gió thuận cho anh trong hành trình trở về thay vì những lời lẽ ác độc sinh ra từ nỗi thất vọng của mình. Song chính chị cũng đã làm mình thất vọng. Chị đứng lên. Chị vừa kịp đi được hai bước, cánh tay Emm đã thô bạo ôm lấy chị.

LET GO OF ME^[63].

Chị tìm cách vùng ra.

I AM NOT THE BEAUTIFUL WOMAN YOU ARE LOOKING FOR.

^[64]

Anh giữ chị lại trong cánh tay mình. Thế rồi vòng tay anh nói lỏng. Chị dỗi theo ánh mắt anh. Nó trần trụi. Đôi môi dịu dàng khi anh ôm hôn chị. Anh bế chị ra giường. Chị nhớ lại một chuyến đi trên dòng nước đen ngòm chảy xiết, trên những hòn đảo, những hang sâu nơi biển cả, đến để thở. Anh thì thào với chị về những hành trình họ sẽ đi với nhau, về những cuộc du ngoạn dài trong một tương lai mà anh không sở hữu. Anh kể tên những hòn đảo và những cánh rừng mà anh sẽ đưa chị đến. Chị không phân biệt nổi giọng anh với tiếng nước vỗ ì oạp, với những con sóng cuộn xoáy hút chị vào. Anh đã bắt đầu hành trình trở về. Anh đã kéo chị đi với anh, một quãng đường. Chẳng bao lâu anh sẽ phải bỏ chị lại. Anh đã nhìn thấy đường vì nhìn những ngọn núi ở đó có ngôi nhà của anh. Anh buông chị. Nằm úp bụng, anh khóc. Có lẽ anh không khóc đâu. Đó chỉ là một tiếng nức nở không có nước mắt. Một tiếng nấc. Sau đấy, họ sẽ không còn gì để nói với nhau. Bên ngoài trời tối đen. Chị nghe thấy tiếng anh khi anh gọi taxi từ phòng bên. Chị không đứng lên. Anh không quay trở lại phòng. Sau một lúc lâu, chị nghe thấy tiếng cửa căn hộ khép lại.

VĨNH BIỆT

họ đã không nói vĩnh biệt. Hãy còn một cuộc gặp nữa mới thật sự khép lại câu chuyện.

EM KHÔNG THỂ

chị trả lời Jacob, anh này muốn gặp chị. Anh tỏ ra vội vã trên điện thoại. Anh muốn gặp chị, dù chỉ trong chốc lát. Người kia không làm anh thỏa mãn ư? Chị nghe thấy mình nói như vậy bằng một giọng sắc nhọn khiến cho chính chị cũng phải lạnh người. Một lúc im lặng. Rồi anh bảo không phải chuyện ấy. Người kia làm anh hoàn toàn thỏa mãn. Anh chỉ muốn gặp lại chị mà thôi. Chỉ một lúc thôi, dù là trong quán rượu, như thế cũng đủ đối với anh trước khi anh ra đi. Chị không hỏi anh đi đâu. Em có thể làm người bạn gái của anh, chị nói. Bạn gái ư, quá ít, anh đáp. Sau đấy, chị ng ẩ yên tại chỗ, cái tai nghe áp vào má, tự hỏi nên hiểu những lời ấy như thế nào. Như một lời khen ngợi chẳng. Nhưng đây không phải là một lời khen. Đây là tình yêu. Đây là phần tình yêu thuộc về chị. Chị không thể chấp nhận nó. Chị kiên trì trong sự cự tuyệt gặp anh, một nỗ lực còn lớn hơn cả lật nhào dãy núi Himalaya. Chị uống nhiều viên thuốc ngủ trước khi đi nằm.

LỄ GIÁNG SINH:

chị không có ý định ra khỏi giường hôm đó.

I'LL CALL YOU^[65].

Nhưng chưa đến lễ Giáng sinh. Chị quay số điện thoại của Emm vào lúc đã khá khuya, chị muốn nói lời vĩnh biệt anh. Nói một cách tốt đẹp, không có những lời ác độc, không có những ý nghĩ ác độc. Chuông điện thoại reo khá lâu rồi anh mới nhấc máy. Anh đang say. Chị chưa bao giờ thấy anh ở tình trạng như vậy. Chị nhận thấy có tiếng ai đó ở hậu cảnh và có nhạc. Giọng anh là giọng một người xa lạ. Nhưng đúng là Emm. Người bạn Sarajevo của anh có ở đây, anh nói. Cha của người bạn này đã chết. Cái chết xảy ra ít lâu sau khi anh bạn đó thoát ra khỏi thành phố bị vây hãm này. Bây giờ anh ta muốn quay trở lại nơi ấy. Emm cố khuyên anh chớ làm như vậy: làm như vậy để làm gì, có biết bao nhiêu người chết ở Sarajevo, anh bạn không thể làm sống lại cha mình. Anh muốn gác máy, chị hiểu ra ở giọng anh. Tiếng nhạc ở hậu cảnh được mở to hết cỡ. Anh nói thêm câu gì đó mà chị không nghe rõ. Sau cùng, chị hiểu ra anh nói với chị: I'LL CALL YOU. Họ gác máy.

VỊNH ARSTA

hãy còn được phủ một lớp băng mỏng. Lấp lánh xanh. Gần bờ là những cây sậy đóng băng. Giữa vịnh có một cửa sông. Chị đã có những

cuộc dạo bộ dài trên bờ vịnh, đi và về mất hàng giờ. Khi một cô bạn gái mà chị không có tin tức từ nhiều tháng nay gọi điện thoại cho chị, chị vui mừng được nghe tiếng bạn. Họ ăn tối với nhau ở quán ăn. Chị kể lại với bạn giấc chiêm bao hồi tháng Tám. Hai người cùng nhau ngắm nhìn bộ áo giáp quay như một vệ tinh xung quanh trái đất. Thật kinh khủng là chúng ta có thể quen sống như vậy, người bạn gái nói trong giấc chiêm bao. Trở về phòng mình, chị ngủ thiếp đi ngay tức thì, kiệt sức. Tỉnh dậy lúc nửa đêm, chị thấy đèn ở bộ phận ghi âm điện thoại nhấp nháy. Lúc về nhà tối hôm trước, chị đã không để ý.

I AM READY, THE BOOK IS FINISHED. I AM FINALLY FREE. I FEEL AS IF AN IMMENSE HEAP OF CHIT HAD BEEN CAST OFF MY SHOULDERS. I AM CALLING FROM ARLANDA. MY PLANE WILL LEAVE IN A FEW MINUTES. I KNOW THAT WE WILL MEET, SOMETIME, SOMEPLACE. I LOVE YOU.^[66]

Chị chậm một điều thuốc. Chị nghe hai lần tin nhắn của Emm, rồi năm lần. Chị lắng nghe tiếng băng cuộn lại. Chị chậm bước đi qua gian phòng chìm trong tối đen.

NƯỚC.

Chị đã uống nhiều cốc nước trong bếp.

Ở dưới sàn, trước chậu rửa bát, bao giờ cũng có một khu vực ẩm. Có một đường dẫn nước của hệ thống sưởi đi qua đó, nằm sâu trong cơ thể của tòa nhà. Chị đứng một lúc lâu trên khoảng ẩm đó. Bên ngoài, ở phía dưới, một ngọn đèn đường tỏa một ánh sáng xanh xanh. Chị nghĩ đến người đàn ông trên máy bay. Phía dưới anh là những ngôi nhà đã tắt đèn. Những cánh đồng và những dòng sông. Những thành phố và những nhà thờ. Tất cả hội tụ lại với nhau. Trái đất dưới chân chúng ta mỏng manh biết bao. Chỉ một viên đá ném đi, có khi không đến thế, cũng chia đôi sự sống với cái chết.

Phần lớn mùa đông còn chưa tới. Chị lẽ ra đã có thể yêu mến người đàn ông kia. Nhưng thời buổi khi ấy không như vậy. Chị không thể trách gì anh nếu không phải là anh đã không nói lời từ biệt với chị. Đôi khi cũng khó. Chị bước đi từ phòng này sang phòng khác. Sau cùng, chị nằm dài trên đi-văng với một tấm chăn. Không có nhạc. Chỉ có những chuyến xe lửa thỉnh thoảng đi qua cầu. Và sự im lặng mà chúng bỏ lại.

Gió lạnh buốt của tháng Giêng và trời đen kịt tháng Hai. Tiếp đến là tháng Ba và tháng Tư. Chị không còn món nợ nào nữa, không còn mắc nợ ai nữa. Có lẽ ngay cả đối với đứa con của mình. Những gì đã hình thành rồi sẽ không thể phá đi. Thế là hết. Chị bây giờ có thể ra nằm duỗi mình dưới một trong những cái cây khẳng khiu. Chị sẽ có thể làm như vậy ngày này hay ngày khác chừng nào mùa đông còn đó, mặt đất còn đủ băng giá; một cái chết trong mùa đông như vậy thật êm ái. Ý nghĩ đó làm chị khuây khỏa. Chị đã muốn giải thoát cho mình. Bây giờ chị đã được giải thoát. Nằm trên đi-văng, chị ngẩng nhìn bầu trời. Bầu trời đen tuyền một màu. Không một vì sao. Chỉ có sự yên bình là ở khắp mọi nơi. Chị không tìm được ngôn từ nào khác cho cảm giác lúc này: không chỉ ở trong con người chị, mà trong tất cả gian phòng này, trong không gian đen kịt một màu và hoàn toàn trống rỗng bên ngoài. Không phải bao giờ chị cũng cảm thấy thế. Chị sẽ nhớ đến giây phút này.

ooo

(CUỘC GẶP LẦN CUỐI.

Nhiều năm sau - chính xác là bốn năm, chiến tranh đã kết thúc và một nền hòa bình bấp bênh và bất công ngự trị trong vùng Balkan - họ gặp lại nhau. Tại Amsterdam, trong một hội nghị về việc viện trợ đào tạo cho Sarajevo, khi đứng dậy khỏi cuộc thảo luận bàn tròn mà chị vừa mới tham dự, trong lúc từ bục diễn giả bước xuống, chị nhìn thấy anh, ngồi trong những dãy ghế đầu khu vực cử tọa. Sau đó, anh đến gặp chị. Họ đến một quán ăn gần Heerengracht. Đúng, chị có nghĩ đến anh. Chẳng hạn khi chị khép cửa lần cuối ngôi nhà của chị, vào lúc dọn nhà, chị đã nghĩ thế là Emm sẽ không còn số điện thoại cũng như địa chỉ để gặp lại chị nữa. Anh đáp là anh đã thử tìm. Nhưng trái ngược với chị, anh biết là sẽ gặp lại nhau tại hội nghị Amsterdam. Ngay buổi sáng hôm ấy, khi tỉnh dậy trong phòng của mình tại khách sạn, anh đã tưởng là đã có chị ở đây rồi, là chị đã tới và ở lại bên anh. Cảm giác ấy mãnh liệt đến nỗi anh ngỡ ngàng khi thấy gian phòng trống vắng. Emm đã già đi. Tóc anh gần như xám và má còn hõm hơn trước. Anh đã buộc lòng phải ra đi như vậy, anh nói. Anh không biết là đàn bà lại có thể như em. Một sự thẳng thắn đến vậy, anh chưa bao giờ gặp. Vào lúc anh nhận ra, anh nói, thì anh đã lạm dụng nó. Cách nói với chị rằng

anh có những người đàn bà khác tại Stockholm đã không làm tổn thương chị. Bây giờ không làm tổn thương nữa. Không nhiều như trước nữa. Dù thế nào, chị cũng đã biết. Chị lắc đầu khi anh đề nghị nối lại quan hệ. Bây giờ thì có thể được. Anh đã thay đổi. Cần làm cho chị hiểu đi đâu đó, Emm nói. NEXT TIME, chị mỉm cười trả lời, trong khi chị biết rất rõ rằng sẽ không có lần sau. Emm cần lấy tờ giấy tính tiền. Anh muốn là người trả tiền. Chị chờ. Sau đó, hai người đi dọc đường Heerengracht; hình bóng những ngôi nhà Hà Lan lạ lẫm và hẹp nhẩy nhót dưới làn nước. Một vài cánh lá rụng nổi lên bèo trên con kênh. Tuy đã là cuối thu, trời vẫn còn ấm, có một lúc anh vòng tay ôm lấy vai chị và chị lấy làm thích, nhưng tới phố Raadhuisstraat, mỗi người đi về một ngã.)

Stockholm, 1995-1997

- [1] Anh đã gọi dễ đến hơn một tiếng...
- [2] Anh đây mà!
- [3] Nghệ sĩ nhạc jazz - ND.
- [4] Ừ, thứ ba nhé.
- [5] Làm sao anh có thể tưởng tượng em đã ngủ với con dê đực ấy!
- [6] Họa sĩ yêu thích của em là ai?
- [7] Tại sao?
- [8] Theo tôi, Klee vĩ đại nhất.
- [9] Anh đã có vợ.
- [10] Anh cũng vậy.
- [11] Em còn ở với người đàn ông ấy bao lâu nữa sau khi anh ta vì sai lầm mà có con?
- [12] Vịnh nhỏ, hẹp.
- [13] Anh đây mà!
- [14] Anh gọi cho em dễ đến một tiếng để em nói chuyện với ai lâu thế?
- [15] Chấm dứt cuộc hôn nhân này.
- [16] Mọi thứ tan rã; cái tâm không đứng vững được.
- [17] Em điên à?
- [18] Nhưng em thân mến ơi, Zagreb nằm ở rất sâu trong lòng Croatia cơ mà!
- [19] Kể với em về con anh đi.
- [20] Em là người có nữ tính cao độ. Em biết thế, phải vậy không?
- [21] Tôi có thể thực sự tin ở cô được không?

[22] Thôi được, bất kể cô ở đâu, tôi hy vọng chỗ cô có rèm cửa và thảm dày. Đêm lạnh lắm đây. Không, tôi không bao giờ dùng tên thực của tôi để gọi taxi. Tên thực của tôi là Andersen, người kể chuyện nổi tiếng của Thụy Điển, trừ phi ông ta lại là người Đan Mạch. Trong vòng năm phút nữa là rất hợp với tôi. Được nói chuyện với cô thật tuyệt vời, nhưng tôi có thể thật sự tin ở cô được không?

[23] Anh biết chuyện này rồi sẽ xảy ra.

[24] Đúng thế. Ừ đúng thế.

[25] Anh đã biết từ nhiều năm nay rồi.

[26] Một kỷ niệm tuổi ấu thơ của anh à?

[27] Mẹ anh qua đời rồi à?

[28] Mẹ anh chết đuối à?

[29] Anh đem lại cho em sự yên bình.

[30] Từng đồng tiền.

[31] Anh sẽ làm gì với tiền của anh?

[32] Một cái đồ ưm khổng lồ

[33] Mẹ anh là ca sĩ.

[34] Anh rất yêu mẹ.

[35] Cô ấy muốn bỏ đi.

[36] Thế anh không thích à?

[37] Tôi có lẽ là một người hâm.

[38] Anh yêu cô ấy không?

[39] Hoa mới đẹp làm sao.

[40] Vậy em vẫn còn ch ờng?

[41] Người đàn ông này sẽ không bao giờ buông em.

- [42] Anh ấy sẽ phải buông, nếu như ít nhất em buông được anh ấy.
- [43] Lần sau.
- [44] Không có em có lẽ anh đã không chịu được mùa đông ở Stockholm.
- [45] Liệu sẽ có một lần sau không?
- [46] Em và anh thế nào cũng sẽ gặp nhau.
- [47] Đi ra đi, tôi không muốn có cô ở đây.
- [48] Đừng giờ thói hư, ngoan nào và nhắm mắt lại.
- [49] Một quãng thời gian khủng khiếp trong đời anh.
- [50] Em hiểu anh.
- [51] Ô...
- [52] Chắc em nghĩ là anh từ trên trời rơi xuống!
- [53] Nhưng anh không phải từ trên trời rơi xuống. Anh biết hoàn cảnh của em. Tha lỗi cho anh. Anh đã không giúp được gì nhiều cho em.
- [54] Mọi thứ tan rã, cái tâm không đứng vững nổi.
- [55] Vợ anh.
- [56] Vợ anh.
- [57] Em rất đẹp.
- [58] Đẹp tuyệt vời.
- [59] Đừng cho em những lời lẽ mỹ miều.
- [60] Đẹp và rất thông minh.
- [61] Đúng là quá nhiều khi anh cảm thấy buộc phải quyến rũ những phụ nữ đẹp, những ca sĩ, diễn viên. Một sự yếu lòng. Có lẽ là một sự báo oán.
- [62] Anh đồng lõa, tội nghiệp.

[63] Buông em ra.

[64] Em không phải là người đàn bà đẹp mà anh tìm.

[65] Anh sẽ gọi cho em.

[66] Anh chuẩn bị xong rồi. Cuốn sách đã xong. Cuối cùng anh đã tự do. Anh có cảm giác như đã hất đi được khỏi vai một khối lớn những thứ ô uế. Anh gọi cho em từ Arlanda. Máy bay anh sẽ cất cánh trong vài phút. Anh biết chúng mình sẽ gặp lại nhau, vào một lúc nào đó, ở một nơi nào đó. Anh yêu em.

Table of Contents

MỘT
HAI
BA